

Wason
DS 531
D 642+

ĐÔI

CÁC NỮ
KỊCH SĨ
HIỆN
ĐẠI

LI CHING 李菁



ĐỜI

108

1 ĐẶC BIỆT : 35 NỮ KỊCH SĨ HIỆN ĐẠI

- CÁC NỮ KỊCH SĨ HIỆN ĐẠI : đời
- NGHỆ THUẬT DIỄN VAI BI THƯƠNG VỚI : THẨM THUY HẰNG — TÚY HỒNG — KIM CƯƠNG : phạmnga
- CÁC BÀ MẸ GIÀ TRÊN SÂN KHẤU : BÀ NĂM SẠĐÉC VÀ BÀ BẦY NAM : pn
- THOẠI KỊCH TRUYỀN HÌNH : một nhân viên đài truyền hình

2 CHÁNH TRỊ

- CẢNG GẦN NGÀY HÒA BÌNH TÌNH THẾ VIỆT NAM CẢNG TÂM TỐI : lýđạinguyên
- DẤU HIỆU HÒA BÌNH : đời

3 VĂN NGHỆ

- CẢNH HOA CHÙM GỬI : quỳnhdao
- KỂ BÀN MÁU : nguyễnthuylong
- THẦN THOẠI NHẬT BẢN : đoãnquốcsỹ
- CÁT LẦM : tềđề

4 CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI • ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỖ BUỒN TINH HOA • CƯỜI QUÊN ĐỜI ĐỢI • MỘT VÒNG THẾ GIỚI • TINH HOA ĐỖ BUỒN • TINH SỔ ĐỜI

ĐỜI • NĂM THỨ BA • SỐ 108 • TUẦN LỄ TỪ 11-11-1971 ĐẾN 18-11-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hỏi ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Khi gởi báo đời miễn gởi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

đầu tranh cho đời

DẤU HIỆU HÒA BÌNH

Sau những tuần lễ chánh trị, màn chính là lễ tuyên thệ nhậm chức của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu, tuần lễ vừa qua một vấn đề chính yếu nổi lên buộc người Việt chúng ta phải quan tâm: Đó là vấn đề chiến tranh, hòa bình.

Sau phiên nhóm thứ 135 ở Ba Lê, phái đoàn Mỹ đã tuyên bố một câu úp mở rằng « chúng tôi thấy thật là vô lý khi đề phi bạo thời giờ vô ích như thế này! » Câu đó được dùng để trả lời câu hỏi liệu Mỹ có ý dọ sẽ rời bỏ hội đàm ở Ba Lê chăng.

Trong khi đó thì, để giải thích việc bộ trưởng Quốc Phòng Mỹ Melvin Laird tới Sài Gòn, chính phủ Bắc Việt báo động rằng quân Mỹ và quân VNCH sắp mở các chiến dịch mùa khô.

Bắc Việt còn nêu lên các sự kiện để chứng minh: Hai lần trước, sau khi Melvin Laird tới Sài Gòn các trận tấn công qua Kampuchea và Hạ Lào đã khởi diễn. Mặt khác, lần này không lực Mỹ đang gia tăng oanh tạc nam Bắc Việt, và hai hàng không mẫu hạm, Constellation và Coral-Sea mới tới án ngữ trong vịnh Bắc Việt. Máy bay trên hai mẫu hạm đó sẽ đóng vai trò gì trong chiến dịch sắp tới đây.

Trước áp lực chiến tranh đe dọa cửa ngõ Bắc Việt, trước thái độ « hờn dỗi » của phái đoàn Mỹ ở Ba Lê, chính phủ Hà Nội lại phải lên tiếng kêu gọi Mỹ, cứu xét các đề nghị giải quyết chiến cuộc Việt Nam của Nga và Pháp.

Trong khi đó thì đài phát thanh Mạc Tư Khoa cảnh cáo vụ Melvin Laird sang Sài Gòn rằng Mỹ và Trung Cộng muốn giải quyết vụ Việt Nam mà không có Nga Pháp hợp tác thì không xong.

Tất cả các lời bắn tiếng ở Paris, Sài Gòn, Mạc Tư Khoa, Hà Nội phải chăng đang phù hợp với nhau và báo hiệu một chuyển biến trong cuộc mặc cả quốc tế về Việt Nam?

Hội đàm Ba Lê sẽ ngưng, hay sẽ biến thái để trở thành 1 cuộc hội đàm khác, cho đủ mặt các đầu nậu quốc tế: Nga, Pháp, Tàu cùng tham dự?

Trước khi Mỹ thúc đẩy cho cuộc hòa đàm biến chuyển, sẽ có áp lực quân sự mạnh buộc BV phải chịu nhượng nhượng hơn nữa chăng?

Thái độ hoảng hốt của BV và lời cầu cứu Nga Pháp cũng phù hợp với lời tuyên bố mới đây của Kissinger sau khi ở Bắc Kinh về. Vị khách quý của Chu Ân Lai và cố vấn của Nixon này đã nói: « Trong việc dàn xếp chiến tranh Việt Nam sắp tới, Bắc Kinh không tham dự! »

Câu nói của Kissinger vừa bào chữa cho Trung Cộng tội « bán đứng dân em Bắc Việt », lại vừa cố ý nghĩa một lời đe dọa Hà Nội: « chờ mong có Tàu bảo vệ trong cuộc mặc cả! ».

Như vậy, Bắc Việt có thể trở thành con mồi cho bộ máy quân sự Mỹ thanh toán! và dư luận Mỹ cũng chán chuyện chiến tranh Việt Nam, trước viễn tượng Nixon sang Tàu!

Các biến cố đó thúc đẩy cuộc hòa đàm phải biến đổi. Tháng 10 và tháng 11 mỗi năm đều là các tháng « ngoại giao quốc tế ». Các lãnh tụ thế giới tới tấp gặp gỡ nhau. Phải chăng chiến cuộc đau thương của đất nước ta có chấm dứt?

Bà Kỳ đóng phim «Yêu» và viết hồi ký cho Đời

Nghe tin bà Kỳ từ chối lời mời của đạo diễn Louis Mall đề nghị bà đóng vai chính trong một phim lấy chiến tranh VN làm đề tài, đóng chung cùng Alain Delon, Đâu Gối tự nhủ: Bà Kỳ từ chối đạo diễn L. Mall là phải, nhưng biết đâu bà sẽ không từ chối lời mời của Đâu Gối đề nghị bà đóng phim «Yêu» do Nhóm Phim Nghệ Thuật thực hiện đầu tháng tới. Đâu Gối bèn tìm tới gặp bà Kỳ. Chưa bao giờ bà Kỳ có vẻ trẻ, dịu dàng, vui vẻ hoặc làm ra bộ vui vẻ bằng lúc này. Bà niềm nở tiếp Đâu Gối. Đâu Gối đi luôn vào vấn đề và trình bày những lý do khiến Đâu Gối mời bà đóng phim Yêu. Thoạt đầu, bà Kỳ tỏ ý ngần ngại nói:

— Tôi sợ nhà tôi không cho phép, vả lại, ở nước mình còn nhiều thành kiến lắm, tôi e bất tiện.

Đâu Gối trả lời:

— Về phần xin phép ông nhà thì tôi xin lãnh sứ mệnh thuyết phục ông nhà, nếu ông nhà không đồng ý! Vả lại tôi tin là ông nhà sẽ không cản trở. Còn thành kiến! Thành kiến là cái gì thưa bà? Đóng phim không làm hạ phẩm giá của bà, trái lại là nâng cao. Thiếu gì những người quý phái, chẳng hạn cụ hoàng hậu Ba Tư, muốn đóng phim mà không ai mời đóng. Vợ ông hoàng Monaco chẳng đã đóng đóng phim là gì? Hơn nữa, nếu ông nhà thích hoạt động chính trị thực sự, chứ không phải làm chính trị sa lông, thì vụ bà đóng phim sẽ khiến ông bà gây được cảm tình sâu đậm trong quần chúng. Hơn nữa tôi nghe ông nói ông bà lúc này cũng không giàu lắm, Nhóm Phim Nghệ Thuật sẵn sàng trả thù lao bà tối thiểu là một triệu đồng. Nếu không cần tiền xài, thì bà xữ dụng nó làm tiền đó vào các công cuộc xã hội.

Bà Kỳ nghe Đâu Gối nói liền miên một hồi, xem chừng cũng hơi siêu siêu, dặt dẹo hồi:

— Nếu tôi nhận lời, thì tôi đóng vai gì trong cuốn «Yêu»?

— Cái đó là tùy bà chọn lựa. Có hai vai hợp với bà, là vai



KHA TRẦN ÁC

Uyên và vai Diễm. Vai Uyên thì hợp hơn cả.

— Tôi sẽ đóng với ai?

— Nhóm Phim Nghệ Thuật còn đang ở thời kỳ chọn lựa tài tử, sẽ trình bà biết sau. Bà chớ nên ngần ngại. Chính tôi cam kết phim Yêu sẽ làm tăng «Côte» của ông bà đối với quần chúng. Dù sao, cũng đỡ buồn. À mà chúng tôi muốn mời bà vô đảng Đờ buồn, chắc bà không từ chối.

— Đảng Đờ buồn à. Để tôi nói với nhà tôi gia nhập đảng Đờ buồn cho vui. Nhà tôi có nhiều trò đờ buồn lắm.

— Còn một vụ nữa. Bà làm ơn viết cho báo Đời một hồi ký có được không ạ?

— Vụ này, tôi cần hỏi ý kiến nhà tôi. Vụ này thì dễ hơn là vụ đóng phim.

— Nhưng tôi tin là cả hai vụ đều thành tựu.

— Tôi cũng mong như vậy.

Rút

Nhiều bạn thấy Mỹ rút quân, rút viện trợ, tỏ ý lo ngại, hỏi Đâu Gối: Liệu Mỹ nó có chơi số mình, bỏ rơi mình hoàn toàn không, tình thế có bi đát lắm không? Đâu Gối trả lời: Thằng nhà giàu nào mà chẳng đều. Chẳng ích kỷ, chẳng táng tận lương tâm, Mỹ là thằng nhà giàu, dĩ nhiên là đều, là ích kỷ, là táng tận lương tâm. Nhưng chính vì quyền lợi của nó, nó không dám bỏ rơi mình, để Cộng Sản nắm lấy mình. Nếu nó cúp viện trợ mình, thì nó cũng điều đình ngầm với Tàu Cộng để Tàu Cộng cúp viện trợ Bắc Việt. Mình hết xi

quách, thì Bắc Việt cũng hết xi quách, khỏi lo. Chỉ có một điều là Bắc Việt nắm giữ của Mỹ một số tù binh để làm «sàng tai» nên Bắc Việt vẫn to mồm, lớn tiếng. Còn mình thì đúng là lỗ ăn mày. Đâu Gối có cái sang kiến này, là định gặp ông Thiệu yêu cầu ông thỏa thuận ngầm cho nhóm Hà thúc Nhơn, tổ chức bắt cóc khoảng 1000 quân nhân Mỹ, bắt cóc bọn này để ót, chỉ việc rủ đi chơi gái rồi bắt cóc, giả vờ là của 1 tổ chức ly khai chính quyền. Tổ chức này sẽ làm «sàng tai» với Mỹ, đặt điều kiện với Mỹ, và dọa nếu Mỹ cúp viện trợ hoặc phản thù thì mình sẽ làm thật bọn con tin của Mỹ. Mỹ vốn nhát như cây sẽ chịu liền. Đối với Mỹ cũng như đối với bất cứ anh nhà giàu nào, mình không nắm đảng chuột, thì chỉ thiệt thân. Nhưng chỉ sợ ông Thiệu nhất quá, không dám làm theo đề nghị của Đâu Gối thì chán mở đời. Đây mới chỉ là một sáng kiến nhỏ. Đ.G còn nhiều sáng kiến đóng trời, không những làm cho mình chiếm «thương phẩm» đối với Mỹ mà còn làm cho Mỹ phải liều xiềng muốn rút ra cũng không rút nổi, muốn ở lại cũng không ở lại nổi, chỉ có cách lạy van chúng ta xin chúng ta buông tha. Vậy nếu Tổng thống Thiệu muốn thì Đâu Gối bán những sáng kiến này cho.

Connally

Theo tin Đâu Gối Tổng trưởng Mỹ Connally đã nói với ông Tổng Trưởng Ngọc: Chúng tôi viện trợ cho các ông, để các ông trợ cấp giấy báo cho các báo, chúng tôi

đua nhau chữ Mỹ. Do chúng tôi có ngu hơn bò, chúng tôi cũng hết chịu nổi. Ông làm ơn chấm dứt cái trò đó cho chúng tôi nhờ. Ông Tổng Trưởng Ngọc trả lời: «Việc đầu có đó. Ông khỏi lo.» Do đó, Đâu Gối có thể đoán chắc với các bạn bè chỉ ít ngày nữa (Đâu Gối viết bài này ngày 6/11/71) chế độ hồng giấy sẽ chấm dứt, giá giấy báo sẽ cao vọt lên, và làng báo sẽ trải qua một cơn khủng hoảng rất dữ dội.

Dù sao thì chế độ «hồng» giấy trợ cấp là một chế độ nhục nhã, không phải là một chiến thắng của làng báo, như người ta rêu rao. Viết báo để chống bất công, chống đặc quyền đặc lợi, mà lại ngửa tay xin đặc quyền mua giấy theo giá trợ cấp, thì kẻ cũng khó coi. Thôi thì cứ để cho giá giấy tăng lên bao nhiêu thì tăng, đưa nào sống được thì sống, đưa nào chết thì cho chết luôn, như thế nó hợp tình, hợp lý.

Đờ Buồn

Đâu Gối nhận được nhiều thư xin nhập Đảng Đờ Buồn. Hầu hết những người xin gia nhập đều bàn khoản một điều là ở thời đại này, muốn đờ buồn thì phải có tiền, không có tiền thì cũng phải có chút tiền còm...Đề đi Chuồng Chó, đi xine, đi với em út, đi nhậu nhẹt cho đờ buồn. Vậy làm thế nào để không có tiền, mà vẫn đờ buồn? Câu hỏi của bạn đọc làm Đâu Gối suy nghĩ lung lắm, về nghệ thuật làm thế nào không có tiền mà vẫn đờ buồn. Tuần sau, Đâu Gối sẽ công bố bi quyết « không có tiền mà vẫn đờ buồn ».



Ba bà giám đốc hãng phim kiêm chủ hãng nước mắt sân khấu :

NGHỆ THUẬT
DIỄN VAİ
Bİ THƯƠNG
VỚI:

Kim
Cương

Túy
Hồng
Thắm
t. Hằng

● PHẠM NGÀ
thực hiện



Kịch nước mắt

Trong ngành thoại kịch từ xưa đến nay, bi kịch với những vai nữ bi thương đã chiếm phần rất lớn sinh hoạt kịch, từ sân khấu đại nhạc hội, radio đến tivi. Kịch bi đã có một thành phần khán giả trung kiên của riêng nó, phần đông là giới khán giả «đại chúng» nhất là các bà các cô. Ở hàng ghế khán giả đại nhạc hội, các bà các cô đã khóc rất tự nhiên, rất thực và rất mùi mẫn theo những giọt nước mắt của diễn viên. Sang màn ảnh nhỏ thì chính một ông trưởng ban kịch cũng phải thú nhận là mỗi tối có thoại kịch bi là điện trong các khu phố yếu hẳn gần như «toán dân» đàn bà con nít không đi ra đường, để tề tựu trước máy tivi say sưa theo dõi những cô gái quê bị ức hiếp, nàng nữ sinh lãng mạn sa vào mối tình ngang trái hay cô ca sĩ lỡ yêu anh sĩ quan đã có vợ v.v....

Đó là những «Fan» của ba nữ nghệ sĩ đóng vai nổi nhất hôm nay : Kim Cương, Túy Hồng và Thắm Thúy Hằng. Ba bà chủ hãng «nước mắt thoại kịch» này cũng đang là 3 bà trưởng ban kịch mang lấy tên mình và hơn thế, 3 bà giám đốc của 3 hãng phim lớn hiện tại.

KIM CƯƠNG : khóc hay nhờ khán giả

Khán thính giả của thoại kịch không ai còn lạ gì Kim Cương với tài khóc độc đáo của cô. Nhiều khi người ta còn bảo đùa nhau «khóc như Kim Cương» để trêu chọc những ai có tánh dễ khóc «hay khóc» nữa. Được tiếp xúc với nữ nghệ sĩ Kim Cương tại nhà riêng của cô tại đường Võ trường Toản Bà Chiểu, người phỏng vấn đã đề cập ngay về cái tài «khóc hay hơn là hay khóc» của cô.

— Chị cho biết nhờ những yếu tố nào mà chị có thể khóc dễ dàng tự nhiên cho từng vai buổi như vậy ?

Bằng một giọng hết sức vui vẻ, cô cho biết.

— Yếu tố quan trọng nhất là tôi nhờ vào sự theo dõi của khán giả. Ngoài sự nhạy cảm của thiên khiếu, phải có sự đồng tình, theo dõi nồng nhiệt của khán giả tôi mới có thể «ra» nước mắt dễ dàng để diễn tả vai trò. Chính vì thế mà ngày nay tôi đã bỏ đại nhạc hội vì khán giả bây giờ chỉ thích xem sexy, hè. Làm sao mình có thể khóc xuất thần được khi nhìn xuống hàng ghế khán giả chỉ thấy bà con lo ăn mĩa ghim, kêu gọi cái lộn om xòm ?

Kim Cương đã kể cho nghe một kỷ niệm khiến cô đã khóc rất xuất thần bởi niềm vui được bà con khán giả khuyến khích nên. Đó là lần đi diễn ở Đà Nẵng khoảng năm 59, 60 tại một công trường, sân

khấu và chỗ ngồi rất ít lại được che sơ sài trong khi nhóm Trần V. Trạch, Khánh Ngọc đang chiếm gần một hỷ viện đằng hoàng gần bên cạnh. Vậy mà khi đứng trên sân khấu nhìn xuống số khán giả đông vô kể, phải đứng dưới cơn mưa say sưa theo dõi... cô không làm sao quên được kỷ niệm cảm động này. Một lần khác ở Biên Hòa, khi vừa diễn xong vở Trà Hoa Nữ, màn vừa hạ thì có hai cô bé khán giả chạy bay lên sân khấu, gương mặt đầy nước mắt lau tên Kim Cương rồi rít vì tưởng vai Kim Cương chết thật.

Kịch và Đời

Kim Cương tên thật Nguyễn thị Kim Cương là con ruột của nghệ sĩ lão thành Bảy Nam. Xuất thân từ ngành cải lương nhưng thành công ngay khi bước sang lãnh vực thoại kịch ở ban Dân Nam, trong vai Xuân Nương trong vở «Tam Nương» trên sân khấu rạp Nam Quang năm 55. Sau đó qua các ban Sấm Giang, Vĩ Dân v.v.. Năm 60 cô đã thành lập ban kịch Kim Cương và cũng hoạt động tích cực trong ngành điện ảnh, từ năm 54 đến nay đã thực hiện được trên 30 cuốn phim. Từ phim Thoại Khanh Châu Tuấn, Bể Bàng, Đồ Chiểu v.v.. thật xưa đến phim «Mưa Trong Bình Minh» (của hãng phim Kinh Đô Films, KC làm giám đốc) mới nhất chiếu ra mắt ngày 3-11 vừa qua.

Ngoài vai bi ra, cô đào thương (danh từ của giới cải lương gọi các nữ nghệ sĩ chuyên vai bi) Kim Cương còn thành công ở các vai khác.

— Chị thích vai nào nhất đã đóng ?

— Ngoài vai bi, tôi đã đóng đủ các vai diễn, cao bồi, vui nhộn nhưng vai nào thích mới đóng hay được. Có lẽ tôi thích nhất vai trong vở «Trà Hoa Nữ» và vai Bê, một cô gái bán hột vịt lộn trong vở «Đai Màu Áo».

— Chị quan niệm thế nào về vấn đề sống thực vai trò khi diễn ?

— Phải nắm vững được tâm trạng của vai mà mình thủ diễn. Nên nhớ là khán giả khóc theo Kim Cương là khóc vì tinh thần của vai trò chứ không phải vì những «hột» nước mắt của Kim Cương.

Nhìn những thiệp mời, bản thảo, bảng phân cảnh là liệt trên bàn, nhà báo đặt câu hỏi :

— Có khi nào những việc ngoài đời làm chị khóc không nổi khi diễn không ?

— Có chứ. Như hồi còn diễn đại nhạc hội, hai ngày diễn 5 xuất sáng, trưa, tối, tôi khóc không ra nước mắt nữa. Như lúc này lo tối tâm mật máy cho phim «mưa trong bình minh» còn bị thêm cái vụ tề lâu ở Hòa Bình trặc chực nữa... Khi quá mệt và quá lo cho các chuyện bên ngoài thì rất ảnh hưởng tới diễn xuất.

Tập làm cây đèn cày ở Pháp

Hỏi về cách tự trau dồi nghệ thuật diễn xuất, cho biết đã học hỏi rất nhiều trong chuyến đi Pháp :

— Ở bên đó người ta bắt mình tập tưởng tượng, trước hết. Suốt mấy tháng đầu mấy ông bắt mình tưởng tượng mình là nước, dầu hay cây đèn cày...

Nói đến đây K. Cương đứng dậy đưa hai lên trời, hai bàn tay chụm vào nhau như ánh đèn cây rồi từ từ khuỵu người xuống :

— Vậy đó... mình phải diễn tả làm sao cho đến khi cây đèn cày cháy hết.

Nhà báo cùng mấy cô em Kim Cương có mặt không thể nín cười khi nhìn Kim Cương (đang mặc bộ áo ở nhà màu cam rộng thùng thình, dài phủ gót) làm cử chỉ đó, «Cây đèn cày» Kim Cương cũng bật cười :

— Bữa thi ra trường, cả chục ông giám khảo còn bắt mình đứng cách mấy chục thước, bước từ từ tới gần họ, tự tưởng tượng rằng mình đang bước xuống nước tắm, càng bước tới mực nước càng sâu tới đâu... Có điều là người VN mình tài lắm, học mấy vụ tưởng tượng này làm giống y thiết lệ.

— Ngoài ra chị còn nhớ gì để tự tập luyện ?

— Tôi còn nhận xét tất cả mọi chuyện trong đời sống. Ví dụ về giọng nói. Ở miền Nam mình, giọng Trà Vinh, Sóc Trăng, Sài Gòn... đều khác nhau. Đó là cho kinh nghiệm sống. Đang lái xe ngoài đường gặp một bà điên là tôi dừng xe lại liền đề.. học va điên.



KIM CƯƠNG

Khi Hoàng Dũng viết kịch

Kim Cương cho biết cô đã phải vô nhà thương chợ Quán suốt cả tuần, không phải để tập vai điên mà để viết vở kịch «Cánh Hoa Tàn». Kim Cương vẫn viết kịch với bút hiệu Hoàng Dũng bằng những nguồn hứng rất ngộ nghĩnh nhưng thực sự «Kịch viết đời sống» :

— Nhiều khi chỉ cần một câu nói là đã gợi hứng cho tôi. Như có lần do tình cảnh «khó nghĩ» của 1 cô em bà con đã lỡ đại mang thai, tôi đã viết ra vở «Lá sầu riêng» nói về trách nhiệm của bà mẹ, về tình mẫu tử, cũng là để nhắc nhở con em tôi luôn.

— Khi có hứng thì chị ngồi vào bàn viết một hơi?

K. Cương lắc đầu cười chỉ vào mấy cô em:

— Không, tôi đem câu chuyện tôi muốn tưởng kể cho má tôi và mấy đứa em nghe. Mà mỗi lần kể là mỗi lần đổi khác. Sau cùng mấy cô cậu em ngồi vào bàn đánh máy, tôi vừa đi vừa nói vừa diễn tả các đối thoại của những vai. Mấy cô cậu tha hồ ghi, ghi gì được thì ghi. Mà có cái là là chừng nào có tình trạng gấp rút kịch Hoàng Dũng mới hay, tôi sáng tác kịch bằng nghệ sĩ tính chữ đâu phải soạn kịch chuyên nghiệp. Còn cái vụ đo nỉ đóng giày nữa, phải chịu theo cá tính của các anh chị nghệ sĩ nên kịch Hoàng Dũng chỉ hay vừa thôi tuy ăn tiền lắm.

— Chị rút ra được điều gì hay ở cine, ti vi Mỹ không?

— Ở cine thì học thêm được nghệ thuật diễn xuất. Ti vi cũng vậy. Nhưng coi phim Tàu thì tuy là mình chuyên nghề khóc nhưng phát tức cười khi thấy mấy cô đạo Trưng Hoa khóc lủi lo bủ lu bù loa.

Mong mỗi hòa bình để lập ban kịch bỏ tới lưu diễn

Hỏi ý kiến riêng về hiện tình kịch nghệ, K. Cương cho biết:

— Kịch sân khấu không được nâng đỡ còn bị chen chân bởi kịch ti vi: Tôi thích diễn sân khấu hơn để được trình bày tài năng của mình trực tiếp với khán giả. Diễn trước ống kính chỉ có ông cameraman, thấy diễn hồng hừng.

Kim Cương cho biết chỉ mong mỗi có hòa bình để thực hiện một ước mơ nhỏ là lập một ban kịch bỏ túi dùng một chiếc xe đồ chèo vài chục chỗ ngồi đi lưu diễn suốt từ Cà Mau đến Sài Nam Quan, nhất là Hà Nội và dự định gì khác cũng phải đợi hòa bình đã.

Sau cùng Kim Cương cho biết trong «môi trường bèo nước» của khán giả và nghệ sĩ, mỗi ngày có nhận được gần 200 lá thư ái mộ, nhất là của các cô bé học trò gởi đến để xin hình, xin thăm em nuôi.v.v.

TÚY HỒNG: tưởng tượng trước chuyện buồn để khóc

Trong bài viết về ban kịch Sống, đã đề cập sơ lược về đời sống riêng tư của Túy Hồng cũng chủ trương kịch của bà trưởng ban này nên ở đây bài phỏng vấn chỉ đề cập đặc biệt về nghệ thuật diễn vai bi của Túy Hồng mà thôi.

Túy Hồng cho biết những động cơ giúp cô «sản xuất» nước mắt dễ dàng trên sân khấu:

— Đến một cảnh cần phải khóc để diễn tả vai bi thương, cách đó chừng mười, mười lăm phút là tôi đã chuẩn bị nội tâm sẵn. Thí dụ tôi nghĩ tới kỷ niệm buồn nào đó trong đời sống rồi tôi cái khúc bi thảm đó, lần qua đối thoại là nước mắt tôi đã tự tự chảy...

Túy Hồng đã kể cho nghe cô còn có thể tưởng tượng, nhờ lại nội dung éo le của vở kịch đang diễn là có thể khóc. Như trong vở «Đôi Mắt Người Xưa» viết từ cuốn tiểu thuyết của Ngọc Linh, cô tưởng tượng đến thân phận truân chuyên trái ngang của cô con gái lạc loài gặp lại cha ruột trong một mối tình loạn luân vì ngộ nhận:

— Tôi đóng vai cô gái và chỉ tưởng tượng lại thân phận vai trò của mình đóng một chút là tôi đã xúc động mãnh liệt, khóc nhiều không thể tưởng được. Văn Hùng (đóng vai ông bác sĩ, cha cô gái) cùng mấy người cùng diễn cũng khóc theo hết, tưởng hồng hừng nổi nữa. Anh cũng biết là ngoài cốt truyện và tính cách bi thảm mà cốt truyện đôi hồi, sự xúc động của tôi còn tùy thuộc một phần ở những người đồng diễn. Ít nhất là những người đóng partenaire với tôi như Văn Hùng, La Thoại Tân.

Khóc nhiều ít cũng tùy vai đâu thường nhiều hay ít và nghệ sĩ tính của mình có nhiều không dễ chuẩn bị nội tâm, đó là thiên tư.

Chuyện lo ra trong khi diễn

— Diễn viên phải sống thực vai trò của mình như thế nào? Vì dụ như diễn nhân vật vai trộm hay với đời sống thực của mình thì sao?

Túy Hồng quả quyết:

— Càng diễn xuất thần chớ có sao đâu. Dĩ nhiên là phải sống thực vai trò của mình nhưng tôi cũng đánh một ít ý thức để chuẩn bị trước cho lớp sau, khúc sắp tới.

— Có khi nào có bị lo ra trong khi đang diễn không?

— Có chớ, tuy tôi đã lành nghề nhờ diễn qua nhiều rồi. Khi đang diễn mà trong lòng phải lo nghĩ tới chuyện gì bên ngoài hay bị ai đứng ở hậu trường gọi, hỏi chuyện gì đó thì tôi không thể tự ngăn được mình nhìn ra, nhìn vào ống kính Camera, hay nhủu mây vì lo chuyện ngoài, hoặc nói chuyện với người đồng diễn mà quên nhủu vào mặt họ. Đó là lúc mình không kiểm soát được vai của mình.

Người phỏng vấn chợt nhìn thấy một tấm ảnh lớn của Túy Hồng đặt trên tủ búp phê, đôi mắt sáng ngời gần như trọn trắng bèn gọi được một câu hỏi:

— Như lúc cô chụp tấm hình kia, chắc là cô lo ra nên không kiểm soát được đôi mắt mình đã mở sáng choang như vậy?

Túy Hồng cười nhỏ khi nhận ra chỗ khác thường của bức ảnh mình, giải thích:

— Thiết bữa đó là ngày khởi quay phim «Gác Chuông Nhà Thờ», mấy ông nhà báo bấm máy hình lia lịa nên tôi còn thì giờ đâu để kiểm soát mặt mũi mình... tôi làm tưởng ban nên phải lo toàn diện nên mệt lắm, để lo ra lắm. Vậy nên tôi phải nghiêm cứu trước vai của mình thật kỹ, chớ nào phải làm cử chỉ gì, vẻ mặt gì. Lo dạn cả những người đồng diễn nữa. Họ làm sai thì cũng làm tôi mất hứng nhiều lắm.

Người tình lý tưởng (trên sân khấu thôi)

— Có quan niệm mẫu nữ diễn viên nào thành công trong vai bi?

— Trước hết là đáng người đừng mập quá, mập khóc sao nổi. Sắc đẹp nên nhu mì. Đừng sắc sảo quá. Giọng nói không được chanh chua, giọng the the không làm khán giả cảm động nổi. Nhưng nói chung thì phải có khiếu...

— Còn về nam diễn viên, như ai thì đóng vai người tình đau khổ hay?

Túy Hồng có vẻ suy nghĩ:

— Trên sân khấu thì mẫu người tình lý tưởng hơi khác ngoài đời. Diễn vai người tình hay thì không nhất thiết phải cao lớn, đẹp trai, chỉ cần biết lột tả được vai trò của mình là được, có vai thì cần trầm tĩnh, có vai phải khóc như đàn bà. Gọi là kép «mùi» thì tôi thấy trước tới giờ có Văn Hùng là thành công nhất.

— Trở lại với vai nữ thì trong một vở kịch của ban Dân Nam trên truyền thanh, giọng của các cô bé con, kể cả bé trai có phải do cô giả giọng không?

— Để chuyên âm giọng con nít thì có tôi và Túy Phượng, nhưng phần lớn là tôi. Hiện giờ lúc cần thì tôi cũng có thể giả giọng được vì tôi vốn có giọng trong mà.

Đóng vai dữ cũng thành công

Túy Hồng cho biết trước kia cô cũng thành công trong vai dữ, lạnh. Như trong vở «Lan và Diệp» cô thủ vai Thủy Liễu (1 nàng dâu chanh chua đánh đá) đã lột tả sống thực đến nỗi khán giả quên cả Thủy Liễu chỉ là Túy Hồng đóng kịch đã ném đủ thứ đồ lên sân khấu. Mãn hạ xuống cô chạy vào hậu trường lo lắng đến phát khóc, phải nhờ bà Bảy Nam khuyến khích lắm cô mới ra sân khấu diễn tiếp.

Trong phim «Lĩnh bà Xà» sắp ra mắt giới ái mộ cine, Túy Hồng thủ một vai tươi, đó là vai cô thư ký đơn mồn trước ông chủ «đề xỏm». Trong phim «Gác chuông nhà thờ» một phần trình thám của VN đầu tiên thực hiện phần lớn trên gác chuông nhà thờ Đức Bà Saigon. Túy Hồng cũng rời bỏ vai bi cổ hủ để chọn một vai hồi hợp: một cô gái bị bọn cướp bắt cóc dấn vào gác chuông. Trở lại kịch ti vi, Túy Hồng cho biết:

— Kịch ti vi được thực hiện khác kịch sân khấu. Ví dụ kịch ti vi cần nói ít hơn để có đáng điệu tự nhiên, cameraman thu hình mới đẹp.

THẨM THÚY HẰNG: Nữ diễn viên đẹp nhất

Khán giả của thoại kịch TV thường chú ý tới sắc đẹp của Thẩm Thúy Hằng nhiều hơn là tài diễn xuất của cô. Trong chiếc áo dài đen giản dị hay trong bộ đồ ngủ sang trọng mặc tiêu, nhân vật nào do TT Hằng thủ diễn cũng nổi bật nhờ ở thần hinh hấp dẫn, nét mặt quá đẹp của nàng. Khán giả, nhất là các bà các cô, thường sụt sùi thương cảm một cách dễ dàng khi thấy người đẹp gặp cảnh trái ngang, không cần biết Thẩm Thúy Hằng diễn bi thương hay không.

Thẩm Thúy Hằng cho biết cô lên sân khấu lần đầu tiên trong 1 vai bi, hồi 1959, và thành công để



THẨM THÚY HẰNG

dễ dàng nên cô thích làm đạo thương hơn cả. Theo cô vai bi diễn xuất đòi hỏi vận dụng nội tâm nhiều, và muốn làm ra nước mắt khi diễn, người kịch sĩ phải đặt mình vào nhân vật trong truyện cho trọn vẹn. Người đồng diễn cũng phải đóng góp cho linh động, tạo không khí thương cảm cho vở kịch, diễn viên mới dễ «rơi lệ».

Tuy là diễn viên nòng cốt cho các chương trình «Giờ Thẩm Thúy Hằng» trên đài phát thanh và «thoại kịch TT Hằng» trên truyền hình, TT Hằng lại xuất thân từ giới điện ảnh mà ra. Năm 1957, cô trúng giải nhất trong cuộc thi tuyển chọn tài tử của hãng phim Mỹ Văn, trong số có 3000 thí sinh tham dự. Ngày đầu tiên bước chân vào làng điện ảnh, cho tới nay vẫn là kỷ niệm đáng nhớ nhất của cô.

Phát biểu ý kiến về tình trạng thoại kịch ngày nay TT Hằng cho rằng «rất đáng buồn», vì thoại kịch trên sân khấu hầu như không có nữa, chỉ còn kịch Tivi — Cô tỏ ý mong mỗi rồi đây sẽ có một sân khấu đầy đủ phương tiện để có chỗ trình diễn những vở kịch giá trị, mà không cần phải ca, vũ đệm vào như trước đây.

Trả lời về bi quyết diễn kịch cho sống động, TT Hằng phân tích: diễn viên phải hòa mình vào vai trò 90%, còn 10% vẫn nhờ là mình đang diễn kịch, để có thể điều khiển động tác diễn xuất của mình. Cô cũng nhắc lại nhiều lần, rằng các vai đóng «cặp» cần phải diễn cho linh động thì diễn viên mới dễ lột hết được tinh thần nhân vật trong kịch.

Thẩm Thúy Hằng tuy ra diễn vai bi, nhưng ngoài đời cô lại có vẻ rất sung sướng. Tên thật là Nguyễn Kim Phụng, quê ở An Giang hiện nay TT Hằng sống với chồng là Giáo Sư Nguyễn Xuân Oánh tại một biệt thự đường Lê Văn Duyệt nổi dài.

Quần chúng

Tối ngày 31-10, Tổng Thống Thiệu đã nhậm chức xong, lúc đó ông Đạo Cây đang tu trên núi, xa lánh cõi trần vài ngày. Có người mở đài BBC ra nghe. Đài phát thanh BBC loan tin lễ nhậm chức, mở đầu bằng một câu «sáng nay, tại Sài Gòn, TT Nguyễn văn Thiệu đã tuyên thệ nhậm chức nhiệm kỳ hai của ông trong một buổi lễ không có quần chúng tham dự».

Cả câu văn thông tin trở nên nặng nề với mấy chữ! «Không có quần chúng tham dự». Tuy rằng chỉ thông tin thuần túy, nhưng cũng có phần giải trí và giáo dục nữa. Đúng các tiêu chuẩn của đài truyền hình Việt Nam.

Sau khi mở tả buổi lễ là không có quần chúng tham dự, phái viên đài BBC còn mở tả thêm là buổi lễ được 40 ngàn quân sĩ bảo vệ. Không biết 40 ngàn quân nhân đó có bao gồm cả 2 anh lính Thủy Quân Lục Chiến đứng sau lưng khán đài, chĩa súng vô quốc hội và chống mỏng về phía bồn binh hay không?

Xét cho cùng thì câu văn của đài BBC sai sự thật.

Ví ý nghĩa của chữ quần chúng là Đám Đông. Chúng nghĩa là đông người, là bọn chúng nó. Còn chữ Quần chiết tự ra, một bên là chữ dương (nghĩa là con dê) và bên là chữ quân, lấy âm. Vậy ý nghĩa chữ quần là một đàn, một bầy, như bầy dê, bầy bò.

Hiểu nghĩa như vậy thì không thể nói rằng buổi lễ nhậm chức không có quần chúng tham dự.

Có quần chúng chứ!

Trong đám quần chúng đó có 9 ông Tối Cao Thẩm Phán, có 15 ông nghị sĩ, có dân biểu, có nghị viên, có cảnh sát, có nhân dân tự vệ. Chẳng lẽ quần chúng thì là cái chi? Trong đám quần chúng đó lại có cả ông Connally, bộ trưởng Tài chánh Mỹ, có cả thủ tướng Đại Hàn, có cả đại sứ Bunker, v.v. Quần chúng quốc gia và quần chúng quốc tế.

Nói là buổi lễ thiếu dân chúng thì cũng sai.

Dân biểu, nghị viên và nhân dân tự vệ chẳng lẽ dân chúng thì là gì? Họ đâu phải là quan?



ÔNG ĐẠO CÂY

Sự thể là những người dân thường, không có giấy mời hoặc không có lệnh công tác thì không được tới lễ đài coi Tổng Thống tuyên thệ.

Sự việc đó cũng dễ hiểu.

Ngay một việc nhỏ nhặt như là một tiệc cưới, cũng đâu có phải ai muốn vô dự thì vô. Muốn vô dự tiệc cưới còn phải có thiệp mời, nếu không thì cũng phải là bồi, bếp nhà hàng thì mới được vô. Chính bản đạo đã thấy có đám tiệc cưới, một người lạ, thuộc loại «quần chúng» lên vô ngồi ăn, bị người ta bắt quả tang, tổng cổ ra khỏi cửa.

Tiệc cưới là việc nhỏ, lễ tuyên thệ là việc lớn. Người ta vẫn ví cuộc phối hợp giữa ông T.T với ông Phó T.T như một cuộc hôn nhân. Cuộc hôn nhân kỳ này được mở tả là trên thuận dưới hòa, chứ không có gượng ép như cuộc hôn nhân 1967.

Vậy trong khi hai người đang trên thuận dưới hòa với nhau, ta chờ nên ngáp nghé tới coi. «Cấm ngoại thủy không ai được ngo» cô nhân đã dạy như vậy mà!

Vinh quang

Trên đường phố, trong dinh phủ nhà nước, trên màn ảnh nhỏ Tivi, cho tới màn ảnh lớn ở các rạp chớp bóng, đâu đâu cũng thấy các chữ «Mừng ngày tuyên thệ vinh quang».

Chữ Vinh Quang đã được gắn liền với chữ Tuyên Thệ.

Theo Tự điển Hán Việt, Vinh nghĩa là cây cỏ tốt tươi, trái nghĩa với chữ khô. Còn Quang có nghĩa là sáng. Từ ngày T.T nhậm chức tới giờ ông Đạo Cây hay xô nhô cả ngày cứ mân mê cuốn tự điển Hán Việt, xin quý vị tha lỗi.

Theo tinh thần Vinh Quang đó, ngày 31-10 năm nay là một ngày hội tung bừng.

Buổi trưa T.T đãi tiệc 3.500 nghị viên, viên chức xã ấp, cán bộ các ngành v.v... Trong dinh Độc Lập. Buổi tối, T.T lại đãi tiệc các quý quan ngoại quốc. Buổi chiều cũng có tiếp tân. Một ngày hai buổi đại yến, một lần tiểu yến.

Trong Dinh Độc Lập hoa cỏ tốt tươi, nước mây phun phi phi, như vậy là Vinh. Ngoài dinh Độc Lập, giấy kẽm gai không có hoa cỏ lá, như vậy là khô. Trong dinh, dạ tiệc đèn đuốc sáng choang, ánh điện sáng với các đèn thủy tinh lấp lánh, như vậy là Quang.

Thật là đủ cả hai chữ Vinh Quang.

Giữa cảnh Vinh Quang đó, vậy mà còn có người than phiền.

Người than phiền đó là ông dân biểu Nguyễn ngọc Liên thuộc đơn vị Bình Định.

Ông Liên than phiền rằng 4000 vị thuộc các hội đồng Tỉnh, hội đồng Xã, các cán bộ ưu tú, về dự lễ tuyên thệ mà họ không được vinh quang lắm.

Trước hết, một số họ không được ngự trong các khách sạn ở

Sài Gòn. Xe GMC quân đội chở họ chạy tuốt xuống Quang Trung, trại nhập ngũ! Trông đoàn người đại diện dân lành thếch xuống Quang Trung lại tưởng họ đang bị bắt quân dịch!

Tại Quang Trung, tất nhiên không có giường nệm đàng hoàng. Đoàn nhân dân ưu tú của ta phải nằm trên những cái phản gỗ. Dù có tưởng tượng cái phản gỗ thuộc loại «long đanh» như trong câu «gái không chồng như phản gỗ long đanh», nhưng các đại diện ưu tú của dân cũng không cảm thấy sướng tí nào.

Xét lại, thấy ông Dân biểu Liên than phiền hơi quá lối.

Nhân dân ta đang sống trong thời kỳ Kinh Tế khắc khổ. Các vị đại diện dân có khắc khổ chút đỉnh cũng không sao, ta còn nhớ lại cảnh các chiến sĩ, nhân dân tự vệ toàn quốc về thăm dinh Độc Lập trước đây. Các chiến sĩ được vô dinh, trong khi chờ đợi Tổng Thống, đã ngồi xếp xuống thăm trái nhà, kêu ầm lên là «êm quá! êm quá!» Toàn là thăm ngoại quốc mặc tiền cả, ngồi lên thì êm át, bước lên thì êm cái gót chân. Nếu các đại diện ưu tú của dân được ngả đầu trên tấm phản gỗ, cũng là dễ khi họ bước vô dinh, bàn chân của họ lê trên tấm thảm êm ái, họ mới tận hưởng được vẻ êm ái của tấm thảm, có tận hưởng được sự êm ái đó, họ càng thấy giờ phút Vinh Quang thực sự đã điểm!

Ông Dân biểu Bình Định không hiểu nổi dụng ý đó. Ông trách ban tổ chức lễ Vinh Quang là bực đãi cán bộ ưu tú của quốc gia. Làm to. Ban tổ chức chẳng qua chỉ có ý dạy cho quý vị cán bộ ưu tú một bài học về ý nghĩa của chữ Vinh Quang mà thôi.

Dau bụng

Nhà báo Sức Mấy viết ngày 3-11 rằng: «Sáng 31-10 nghe nói có lễ tuyên thệ trước quốc dân. Tôi là dân, nên nhờ người bạn chở từ Cholon ra Saigon coi tuyên thệ, nhưng cả một vùng rộng lớn đã bị cô lập, toàn là giấy kẽm gai. Bốn năm trước đâu có thế? Tôi bất giác thổ dài, về nhà mở ra dò nghe diễn văn thắng lợi!»

Đàn anh Sức Mấy là dân, nhưng thuộc loại dân... khu đen.

Điều 55 hiến pháp V.N.C.H. viết rằng: TT tuyên thệ trước quốc dân với sự chứng kiến của T.C.P.V. và Quốc Hội. Vậy tuyên thệ trước quốc dân đâu phải là bắt phải có quốc dân chứng kiến? Dân ở nhà, mở tivi coi, mở ra dò ra nghe cũng đủ rồi. Đâu phải có dân đứng đó thì mới là tuyên thệ trước quốc dân? Không lẽ có giấy kẽm gai bày đó rồi cũng nói là trước kẽm gai sao?

Nhà báo được trở về nhà, mở ra dò nghe nhân tiện coi nhà, vậy là hên rồi. Trong báo Ch.L. đăng một tin vậ về lễ tuyên thệ cho thấy có người đi coi còn bị mất trộm nữa:

Đi coi lễ nhậm chức bị trộm dọn sạch nhà

GIA ĐỊNH — 6 giờ sáng 31-10, gia đình ông Nguyễn văn T. (41 t) ngụ tại đường Phan Châu Trinh Phú Nhuận dẫn nhau xuống Sài Gòn để xem lễ nhậm chức của Tổng Thống Thiệu. Đến khi trở về mới hay kẻ trộm đã bẻ khóa vào nhà vơ vét hết đồ đạc chớ đi mất, tổng cộng trị giá 200 000 đồng. Ông T. chỉ còn có nước đi cơ bết. (DL)

Nhà báo viết tiếp rằng: «Suốt 2 ngày 31-10 và 1-11 ra dò chỉ lập đi lập lại những điều thắng lợi, những bài ca và khẩu hiệu hoan nghênh. Không một lời hô hào cứu trợ. Nhớ đến các nạn nhân bão lụt mà lòng quặn đau!»

Giờ phút đó mà nghĩ đến chuyện cứu trợ thì đau bụng là phải.

Đau bụng vì ăn phải món ăn... không vinh quang chút nào. Đọc báo Sóng Thần cũng vậy, suốt tuần qua lúc nào cũng nhắc nhở:

Tổng Kết Thiệt Hại Bão Lụt:

THƯƠNG VONG:

113 người chết
162 bị thương nặng

HƯ HẠI:

581 trường học
53 trạm Y tế
134 trụ sở hành chánh
79 trại định cư
45 ngàn nhà thường dân
200 ngàn nạn nhân không nhà.

Đọc bản tổng kết đó thấy không ăn nhằm chi. Xem ra, còn kém xa sự thiệt hại ở Ấn Độ và Hồi Quốc. Theo tin Reuter thì bão lớn ở Ấn Độ đã khiến cho 10 ngàn người chết, một triệu ngôi nhà bị sập, và bốn triệu người sống màn trời chiếu đất. Còn ở Hồi Quốc thì mỗi ngày có bốn ngàn trẻ em chết đói vì thiếu ăn.

Vậy so sánh sự thiệt hại thì các nạn nhân ở Việt Nam nên lấy làm vinh quang vì họ không khổ khổ khổ nạn bằng dân Ấn và dân Hồi.

Ngày 3-11 Tổng Thống đã chỉ thị xấp xỉ 300 triệu cho dân bão lụt vay.

Thôi, đừng đau bụng nữa nhé!

Nghĩa thực

Nhân nơi cơn bão lụt, phải nhắc nhở bà con cứu trợ Quảng Ngãi Nghĩa Thục.

Quảng Ngãi Nghĩa Thục thiết hại gần hết nhà cửa phòng ốc: Máy ngàn học sinh hiện không có chỗ học, xin quý vị hãy hướng đợc công cuộc cứu trợ của nhật báo Sóng Thần.

Nghĩa Thục Quảng Ngãi là tổ chức nghĩa thực đầu tiên ở Việt Nam, nhờ sự thành công của «thi điểm» do mà hiện nay phong trào Nghĩa Thục đang lan rộng tới Phan Rang, Bình Định, Nha Trang, Tuy Hòa v.v.

Chúng ta phải bảo vệ Nghĩa Thục Quảng Ngãi, cũng như phải phát động cho mạnh hơn phong trào Nghĩa Thục trên toàn quốc.

Nghĩa Thục không những là một cơ sở giáo dục đại chúng, mà còn là một chứng minh ý chí của chúng ta chống lại chế độ tư bản tiến tới một chế độ Xã Hội Dân Tộc.

Ngay từ khi Nghĩa Thục Quảng Ngãi thành lập, một kinh tế gia ở Mỹ về đã phê bình với ông Đạo rằng: «Thời xưa lập Đông Kinh Nghĩa Thục thì được. Thời nay không thành công đâu. Vì chúng ta đang sống trong hệ thống kinh tế tư bản. Động lực chính yếu của của nền Kinh tế là Lợi Tức, xã hội tư bản tiến bộ hay không là do lợi tức thúc đẩy. Vì vậy những tổ chức không kiếm lời sẽ không thể nào phát triển được — Đó là kiếm lời

(Xem tiếp trang 53)



Các nữ kịch sĩ hiện đại

Nhóm phóng viên ĐỜI

TIỂU BA
PHẠM NGÀ
TÂN DÂN
VI HƯƠNG CHỦ

TÚY HOA : Chị Ba thích nhậu lắm !
Trong cuộc trưng cầu ý kiến bạn đọc của báo Ông Luận tổ chức năm 1955, nữ nghệ sĩ Túy Hoa đã được bầu làm «đệ nhất» nữ nghệ sĩ miền Nam. Được biết thêm là Túy Hoa không phải chỉ dành được sự ái mộ của giới khán giả trong nước mà bà đã từng đi lưu diễn ở Ai Lao, Cam bốt, Phi Luật Tân. Khoảng năm 43, 44 thì bà cộng tác với các ban Năm Phỉ, Bích Thuận và năm 1950 đã đem tài nghệ của giới kịch «Đông Nam» ra một đồng bào ở đất ngàn năm văn vật Hà Nội.

Từ nhạc cảnh Cấn kịch bị
Là mẹ ruột của Túy Phương (hoa hậu twist sau

thời cách mạng) hầu như nữ nghệ sĩ Túy Hoa đã truyền lại cho con gái mình từ tài nghệ diễn vai bi thương cho đến cái dáng người... bờ tưng (không rõ có phải nhờ dáng người đầy đặn «mát mẻ» mà bà đã dành cho phóng viên Đời một cuộc phỏng vấn hết sức thân mật vui vẻ hay không). Vẫn với nụ cười cởi mở và giọng nói «ướt át» đã không thay đổi từ cả chục năm qua, bà cho biết :

— Tôi học nghề kịch phần lớn với ông Năm Châu khoảng năm 1942 và sau đó, chính những ngày đi lưu diễn nhiều trong nước và ngoại nước đã «nghề dạy thêm nghề» từ năm 51 có phong trào làm nhạc cảnh và phụ diễn văn nghệ tại các rạp cine thì tôi «đóng đô» luôn ở rạp Nam Việt với Trần v

Trạch. Đến năm 54 thì tôi về Dân Nam với ông Anh Lân.

— Bà thích vai nào nhất ?

— Năm 55 là năm tôi thấy thành công nhất. Có một vai bi tôi nhớ suốt đời là vai người mẹ trong vở «Người mẹ tội lỗi» và trong vở «Cha tôi người diên» nữa.

Nhưng nay chỉ thích vai nhộn và... nhậu

Lần đầu tiên gặp Túy Hoa tại phim trường của hãng phim Á Đông, nhà báo không khỏi ngạc nhiên khi bà cho biết là đang giữ một vai «nữ» trong phim «Lệnh bà xã, thi tài cùng bà Bé Bự và Trương Vi. Bà chỉ giải thích vắn tắt về sự thay đổi, khi chọn vai này, là do một thay đổi của nội tâm «ngay nay tôi không còn muốn hoạt động nhiều nữa. Chỉ thích an phận, salon và đóng một vai vui vậy thôi».

Giới nghệ sĩ hay gọi bà là «chị Ba» hay đối với các diễn viên trẻ thì «Má Ba». Hiện nay Bích Nga (có giới thiệu trong số này) được bà đặt biệt truyền nghề diễn kịch.

Từ ngày không còn chung sống với Anh Lân nữa, bà về ở với đứa cháu nhỏ tại một căn phố ở đường Cách Mạng Phú Nhuận. Phần trước nhà là một cái quán nhậu và khi từ già, bà đã vỗ vai nhà báo «khi nào muốn nhậu hay cần thêm chi tiết gì thì ghé chị Ba chơi — chị Ba thích nhậu lắm !»



DIỄM KIỀU : Chuyên vai độc và lẳng

Diễm Kiều là một khuôn mặt rất quen thuộc trong giới thoại kịch nhất là vào giai đoạn cô xuất hiện thường xuyên hàng tuần trong chương trình kịch ngắn «gia đình thầy Hai» với Lê Tuấn, Vũ Đức Duy. Trong show kịch ngắn thường xuyên này, Vũ Đức Duy cho biết đề nổi lên nếp sống bình thường, vui nhộn một tí của gia đình thầy Hai, một gia đình trung lưu điển hình, phần đông khán giả rất tán thưởng cái vai bà mẹ trung niên với cặp kính cận (giống các bà nội trợ U.S.A) và với giọng nói, cử chỉ rất chừng mực và... tỉnh bơ.

Đặc biệt Diễm Kiều xuất thân từ sân khấu cải lương với tên Ánh Tuyết trong ca kịch đoàn Thủ Đô của nghệ sĩ lão thành Ba Vân, Nàng xuất hiện lần đầu tiên trong tuồng «Con thời Đại» của Thúy Linh. Cô cho biết về sự tích Ánh Tuyết hóa thân thành Diễm Kiều :

— Ngày còn đi hát cải lương tôi chuyên đóng vai độc hay vai lẳng. Rồi tôi tự học kịch và bắt đầu diễn thoại kịch từ năm 60 qua các ban Anh Lân, Kim Cương, Thắm Thúy Hằng, Sống và Vũ Đức Duy. Qua thoại kịch tôi không còn giữ vai độc và lẳng nữa như anh đã thấy trên tivi.

Và Diễm Kiều làm ngay một cử chỉ chống tay lên hông, giọng ồ ồ ọ :

— Mà bây giờ mình chỉ còn cái... duyên già. Đóng vai lẳng nữa làm chi à ?

Diễm Kiều quê ở Sài Gòn, đã lập gia đình và đã có con đầu lòng. Còn là nhân viên của phòng công tác (văn nghệ) Bộ Chiêu Hồi. Cô công chức Diễm

Kiều không cho biết rõ nghề nào là nghề tay trái của mình nhưng trầm ngâm về con đường làm nghề thuật :

— Tôi rất nhớ ơn bác Ba Vân đã chỉ dạy cho tôi rất nhiều từ cải lương sang thoại kịch. Nhưng con đường học hỏi của mình không phải lúc nào cũng suông sẻ an vui. Tôi nhớ thật là hồi xưa, lúc mới bắt đầu tập kịch, những lời phê bình của người đi trước đôi khi cũng làm tôi rất buồn chán. Mà trong nghề thì các bậc cô bác của mình hay nói «tướng lắm»...

— Bây giờ thì thế nào ?

— Tôi đã có tự tin hơn và bao giờ tôi cũng cố gắng tự nghiên cứu vai trò của mình. Còn phải học hỏi mãi mà.

— Cô thích nhất vai nào đã diễn và nghĩ gì về hiện tình thoại kịch bây giờ ?

— Thích nhất vai Loan trong vở «Yêu trong bóng tối» của Anh Lân trên sân khấu rạp Thanh Bình năm 61. Viết vở này ông Anh Lân ký là Phạm Hoàng.

— Có có dự định tương lai nào không ?

Diễm Kiều cười nhẹ nhàng :

— Chắc... tôi không có dự tính gì hết. Thường thường vậy thôi. Trên sân khấu cũng như trong giới nghệ sĩ tôi vẫn là một người nhỏ nhai, bé bỏng nhưt nên ít có ý kiến lắm.

KIỀU HẠNH : Đời là kịch, kịch là đời

Tên thật là Phạm thị Hạnh, 52 tuổi, có hai nữ tức danh ca Mai Hương và «Được ca sĩ» Phạm thị Bạch Tuyết. Tuy là được sĩ đã tốt nghiệp và hành nghề nhưng Bạch Tuyết còn ca trong Ban Tiếng Hát Đới Mười của Nhật Trường «Ông Kiều Hạnh Phạm đình Sỹ tức Đạo Diễn Trọng Nam cũng là một kịch sĩ quen thuộc thời tiền chiến. Trên sân khấu nhà hát lớn Hà Nội năm 1943, Trọng Nam thủ vai Chu Sơn và Kiều Hạnh thủ vai Thị Phương trong vở Lôi Vũ của Tào Ngụ (Kịch tác gia danh tiếng của Trung quốc) được Đặng Thái Mai dịch ra tiếng Việt.

Cặp nghệ sĩ Trọng Nam Kiều Hạnh đã thành công gây sồi nổi không khi văn nghệ Hà Thành hồi đó. Đặc biệt vở Lôi Vũ phải trình diễn liên tục 7 tiếng đồng hồ liền.

Lần đầu tiên xuất hiện vai Thị-Phương tại nhà hát lớn Hà Nội năm 1943 tiếp thời kháng chiến theo chồng vào Huế và có lên sân khấu vài lần vào những năm (1946-47) Kiều Hạnh có thể gọi được là nữ kịch sĩ thoại kịch kỳ cựu hạng nhất mà ngày hôm nay vẫn còn phong độ. Kiều Hạnh thích thủ diễn những vai thể hiện những nét hiền từ, phúc hậu, lịch sự, sang trọng và kiên nhẫn chịu đựng như vai bà mẹ Hàn Mặc Tử trong vở thoại kịch Hàn Mặc Tử trình diễn tại Trường Quốc gia Âm Nhạc cách đây vài tuần

Cũng như đa số các kịch sĩ danh tiếng hiện tại Kiều Hạnh không tốt nghiệp một trường kịch nghệ nào tại ngoại quốc. Nhưng suốt 30 năm qua Kiều Hạnh đã sống với kịch nghệ như sống với cuộc đời thực. Kiều Hạnh có quan niệm rất đúng đắn và tôn trọng nghệ thuật. Một gia đình nghệ sĩ hoàn toàn. Thắc phụ Kiều Hạnh là một danh cầm cổ nhạc đất Bạc.

Chồng là đạo diễn Trọng Nam và Kiều Hạnh rồi đến Mai Hương danh ca tân nhạc hiện nay. Kiều Hạnh nhấn mạnh: «một kịch sĩ muốn thành công trên sân khấu phải có quan niệm đời là kịch, kịch là đời.»

Năm 1953, Ban Thiếu Sinh Nhi Đồng của Kiều Hạnh xuất hiện đầu tiên trên đài Phát Thanh Saigon, sau được cải tiến là ban Tuổi Xanh trên đài Truyền Hình hiện nay.

Hiện nay ngoài thi giờ phụng sự cho Nhi Đồng Kiều Hạnh còn làm việc cho Đài Tự Do.

Xem ciné là một thú giải trí mà Kiều Hạnh thích nhất, nhưng bây giờ thì Kiều Hạnh bận quá không có thì giờ. Làm việc ở Đài Phát Thanh, ở phim trường, ở Đài Truyền Hình cũng muốn phát đầu may có gia đình phụ giúp rất nhiều chứ không thì Kiều Hạnh đã phát đầu rồi.

Kiều Hạnh có mặt trong rất nhiều phim VN hiện nay, và đã xuất hiện trên sân khấu từ năm 1943 khi nghĩ về tương lai của nền thoại kịch nước nhà bà nói: «Ước mong sao đất nước sớm thanh bình cho tâm hồn người ta được thư thái, thoải mái mới thưởng thức được cái hay của thoại kịch, thoại kịch mới có đất sống được. Chứ hiện tại bây giờ đa số người ta chỉ yêu cuồng sống vội, làm sao thưởng thức được thoại kịch». Do đó Kiều Hạnh để rất nhiều thời giờ để phụng sự thiếu nhi, cụ thể như chương trình ban thiếu nhi do Kiều Hạnh phụ trách trên đài Truyền Hình và Truyền Thanh rất công phu và ích lợi cho việc giáo dục thiếu sinh nhi đồng.

BÉ BỤ : 90 ký, vòng số hai 1m60!

Tên thật là Nguyễn thị Sen, 50 tuổi, đã có cháu nội, người bạn đời của Hè Năm Định, là một trong những kịch sĩ của Nhóm Năm Châu Phùng Há, vô địch khi thủ vai Đồng Trắc. Nhưng hiện nay cặp nghệ sĩ này sống riêng rẽ mỗi người có một hạnh phúc riêng, một mái nhà riêng từ hơn mười năm nay.

Nguyên là chuyên viên y trang của các đoàn hát cải lương, lưu diễn, du lịch khắp Trung Nam Bắc, Bé Bụ bạn tri kỷ với bà Tuyết ở phố Hàng Bạc Hà Nội. Nhưng chưa được lên sân khấu vì Hè Năm Định ghen quá. Mãi cho đến năm 1960, khi Bé Bụ bắt quả tang chồng có vợ bé, hạnh phúc gia đình tan vỡ. Bé Bụ quyết định ly thân với Hè Năm Định và lên sân khấu. Hiện nay theo Bé Bụ nghề nghiệp là hạnh phúc, tiền bạc là tương lai. Câu châm ngôn này được Bé Bụ kẻ khéo léo treo ngay ở trên tường.

Tôi không tốt nghiệp trường kịch nghệ nào, nhưng đã tha thiết vinh nhục với kịch nghệ hơn 30

năm nay, 30 năm nay kịch nghệ là nguồn sống, là hạnh phúc cũng như nỗi khổ cực của tôi theo tôi như bóng với hình bằng có là tôi đã hy sinh hạnh phúc lớn nhất của riêng tôi để phụng sự nghệ thuật sân khấu.

Thích thủ diễn vai trò nào nhất? Tôi đã đóng những vai trò nổi bật nhất ở các vở tuồng cải lương như Tuyệt tình Ca, Thắm kịch tuổi xanh, Gieo gió, Tình trẻ xuân già, Lệnh bà xã...tôi xuất hiện trên sân khấu là khán giả cười ồ, và thành công nhất là vai bà vợ cả cai trị 4 bà vợ nhỏ Tường Vi, Bạch tuyết, Túy Hoa... Về Ciné tôi đã đóng trong các phim. Như Hạt Mưa Sa, Biền Động, Trần thị Diễm Châu, Lan và Điệp. Nói chung cái vai Hè, Riều, là thích hợp với tôi nhất.

Ngoài Kịch nghệ có làm gì nữa? Tôi dạy vũ Sexy làm vũ sư dạy học trò. Thấy Bé Bụ nói dạy vũ tôi giật mình, lễ phép hỏi «Bác mập thế này có mập thì một lam 1». Bé Bụ lắc đầu, liền đứng lên biểu diễn ngay mấy đường quyền, Bé Bụ đá song phi, rồi dơ tay thật cao rồi dơ chân đá, nhanh và dẻo, mềm mại vô cùng. Sau đó Bé Bụ lấy chìa khóa, mở tủ, lấy ra một tập hình những môn đệ Nữ Sexy của bà «Thy phương Ly là nữ Sexy ngoan và thành công nhất từ trong lò Sexy của Bé Bụ mà ra!»

Hỏi Bé Bụ nặng bao nhiêu kilo, Bé Bụ lắc đầu bảo: «Không biết! chỉ biết khi lên xe taxi đi đóng kịch lúc ngồi lên xe thì bánh xe xẹp lép, có lẽ nặng trên 90kilo, vòng eo 1m60, mông 1m70. Bụng 1m55 lú đói, lúc no to hơn chút đỉnh.

BÍCH SƠN : Lấy chồng nhưng còn luyện tiếu ánh đèn sân khấu

Nữ kịch sĩ Bích Sơn, người đã làm cho hàng ngàn khán giả say mê theo dõi khi cô xuất hiện trên sân khấu trong vai Diêu Thuyền đã vui vẻ tiếp phái viên báo Đời sau khi cô đã mất hơn mười phút để tắm cho đứa con thứ 3 mà cô mới sinh được 15 ngày.

Bích Sơn, 32 tuổi, tên thật là Trần Bích Sơn người Hà Nội «chính cống» di cư vào Nam từ năm 12 tuổi. Đến năm 16, dưới sự điều dắt của bà Bích Thuận, di ruột của Bích Sơn và cũng là người sáng lập ra đại ban Bích Thuận, Bích Sơn đã làm quen với ánh đèn sân khấu.

Đầu tiên Bích Sơn chỉ là diễn viên của sân khấu thoại kịch, và hát tân nhạc mãi đến sau cô mới trở thành một đào hát cải lương. Khi còn là kịch sĩ thoại kịch, cô đã từng cộng tác với ban Lê Thương, ban Sầm Giang của nghệ sĩ Trần văn Trạch và ban Dân Nam của Anh Lân. Ngoài gánh cải lương Bích Thuận, Bích Sơn còn cộng tác với ban Thủy Nga của bà bầu Thủy Nga và đoàn Thanh Minh (của bà bầu Thơ hồi ông giám Đốc Năm Nghĩa còn sống chứ không phải đoàn Thanh Minh, Thanh Nga bây giờ). Đó là thời kỳ 57-58.

Nhờ được đào tạo từ lò Bích Thuận, Bích Sơn sớm trở thành một diễn viên xuất sắc, cô đóng vai nào cũng được, từ bi cho đến hài. «Vai nào hợp, với khả năng thì ưa thích hơn cả, bất cứ là hài hay bi» Bích Sơn đã cho biết như vậy khi hỏi cô sở trường về vai nào. Tuy nhiên cô thích nhất là vai thủy mị, dịu dàng.

Một trong những vở kịch đầu tiên cô đóng là vai chị bếp trong vở «Đứa con chị bếp» của Anh Lân và vai vợ một anh nhà quê trong vở «Chồng chị chồng tôi» của Vũ Đức Duy.

Khi được hỏi về kỷ niệm nào đáng nhớ nhất trong đời đi hát của mình thì Bích Sơn trả lời «Kỷ niệm gì bây giờ? Xấu hay tốt nào? Tôi nhiều kỷ niệm quá không làm sao nhớ cho hết. Tuy nhiên, có 1 việc mà đến bây giờ tôi còn nhớ rõ mồn một là vụ đại nhạc hội do ông Ng. Long và Trần văn Trạch tổ chức ở rạp Quốc Thanh. Tôi đang đóng vở kịch Sống của Ông Chu Tử, không hiểu Ban Tổ Chức bỏ bối chuyện gì mà đang hát dở họ kéo màn lưng chừng rồi trốn hết. Tôi đi sau cùng ra ngoài cửa thì bị khán giả bao vây chặt cứng không cho đi nhất định đòi tiền lại. Tôi muốn khóc luôn. May nhờ có ông khán giả nào đó thương tình đi kêu cánh sát tới giải vây. Cảnh Sát lập kế nói đem tôi đi về bót hỏi cung, giữa đường được thả ra về nhà, thật là hú hồn. Tôi khóc biết mấy. Có lẽ đó là một trong những kỷ niệm đáng nhớ nhất trong vô số những kỷ niệm khác cũng đáng nhớ không kém.

Bích Sơn cho biết cô đã nhất định giải nghệ kể từ khi lập gia đình năm 1967. Kể từ đó cô không còn lên sân khấu nữa, chỉ thỉnh thoảng xuất hiện một đôi lần trên tivi. Chồng cô là Thiếu Tá Quân Cự vui tính và đặc biệt theo sự mô tả của Bích Sơn, thì «anh ấy không biết tí gì về kịch. Mở tivi là xem đài Mỹ».

Khi bàn đến sinh hoạt sân khấu bây giờ Bích Sơn nhận xét: Kịch đang xuống dốc, cải lương cũng vậy. Lúc này có vẻ người ta say mê nghệ thuật thứ bảy nên bỏ nhiều thì giờ lo cho điện ảnh hơn là kịch, cải lương. Các kịch sĩ cũ đua nhau lập hãng phim, kịch chưa chết hẳn là may.

Nhân dịp này Bích Sơn cho biết trước đây cô cũng đã đóng một hai phim như phim «Thế hệ hai mươi» của Mỹ Vân và đóng chung với Kiều Chinh, Lê Quỳnh trong «Ngàn năm mây bay» của Thái Lai.

Một trong những sở thích của Bích Sơn là đi xem Ciné, phim trình thám gián điệp càng nghệ thuật càng tốt. Về sách cô cho biết khó nói ưa thích tác giả nào nhất vì nhiều nhà văn nổi tiếng là bạn của Bích Sơn. Đọc báo cũng nhiều nhưng tránh đọc tin tức chính trị vì «chính trị một quẻ».

Từ khi giải nghệ BS thủ nhận cô nhớ sân khấu và khán giả nhiều lắm. Cô nói «trong giấc ngủ vẫn thường mơ màng thấy mình đang sửa soạn đóng kịch hoặc đang diễn».

Nhiều người nhận xét Bích Sơn là một kịch sĩ đa tài: hát tân nhạc, ngâm thơ, đóng kịch, hát cải

lương, đóng phim, cô chưa chịu thua một món nào. Điều đó đúng không? Bích Sơn khiêm nhường: cũng làm tạm nhưng hát thì bị bẽ tiếng rồi.

KIỀU PHƯỢNG LOAN : Loan thép súng

Tên thật là Trần thị Cẩm Loan, sinh năm 1951 tại Saigon, Kiều Phượng Loan là con gà lớn nhất của một gia đình 7 người gồm song thân, 1 anh trai đã lập gia đình và 3 em nhỏ, sống chung trong một căn nhà 3 tầng, đối diện với Đạc sự thị xã xa đường Trần Quốc Toản Saigon.

Trước đây, Kiều Phượng Loan là một nữ sinh Trung học Hồng Lạc, quyết định mai kinh sử nhưng số trời đã định 1 lần lều chống ứng thí thất bại cô bèn chuyển hướng: vào Quốc gia Âm Nhạc, theo lớp kịch nghệ. Lần này thi thật đã đúng đường, tốt nghiệp cùng lúc với Mỹ Chi, Huỳnh Thanh Trà, Tú Trinh... Kiều Phượng Loan chọn đường văn nghệ Xây dựng nông thôn làm nơi thử lửa đầu tiên với một vở kịch dã sử. Rồi với khả năng vững chắc cùng sự khuyến khích, hỗ trợ của thân phụ, cô đã tiến những bước dài, khá nhanh và đang có nhiều triển vọng trở thành một trong những kịch sĩ ưu tú.



KIỀU PHƯỢNG LOAN

Hiện nay ngoài các ban Tân dân Nam, Sống, Vũ đức Duy... xuất hiện thường xuyên trên màn ảnh Truyền hình Việt Nam trong những vai buồn, Kiều Phượng Loan xuất hiện thường xuyên trong chương trình Thép Súng được khán giả Tivi kêu là Loan Thép Súng; cô còn cộng tác với chương trình nhạc kịch nổi đêm ở nhà hàng Maxim và dự định sẽ đóng phim, tham dự sinh hoạt điện ảnh Việt Nam.

Nhận xét về ưu khuyết điểm của thoại kịch điện trước ống kính, Kiều phượng Loan cho rằng : «phần lớn những khuyết điểm đều do vấn đề không thuộc tưởng gây ra, diễn viên không «thấm» được vai trò mình đóng. Tuy nhiên nhờ những ưu điểm về kỹ thuật thu hình, một vở kịch điện trên màn ảnh nhỏ được thực hiện cẩn thận, hoàn bị hơn kịch điện trên sân khấu.

Hàng ngày ngoài những lúc bận rộn ở đài truyền hình và các sân khấu, Kiều phượng Loan dành thì giờ giải trí bằng sách báo, ciné, loại phim cô thích nhất là những xuất phẩm kiếm hiệp Trung Hoa. Cận thị khoảng gần 3 đi ốp nên : «Loan chỉ thích coi loại sách ngắn ngắn dành cho con nít thôi, truyện dài và báo bỏ vớ vẩn, Loan ngại coi lắm, mỗi mắt kính khùng. Tuy nhiên, tiểu thuyết của bà Lan Phương được hưởng biệt lệ !...»

Ngoài ra, Loan cũng khoái uống café một cây, nhưng lại không ưa ra quán đàn đúm : «thỉnh thoảng, Loan đến nhà bạn bè, hoặc mời họ đến nhà mình pha café, mở nhạc cùng thưởng thức với nhau có vẻ «khoái tí» hơn.

Trong suốt thời gian sống với «kịch» vở «Mùa gặt ác» được cô xem là ưng ý nhất và vở ghi lại nhiều kỷ niệm vui nhất là vở «Ám Ảnh». Được hỏi về những cảm xúc khi diễn xuất trước ống kính, Kiều phượng Loan cho biết : «Đóng kịch riết rồi quen, không mệt lắm đâu anh à. Vả lại, lo đóng cho tròn vai trò của mình tới nơi tới chốn, đôi khi cũng quên, được cái ống kính nên đỡ bị «khớp»...»

Đề trả lời thắc mắc của nhiều người. Không biết trong những lúc cần thiết, cô khóc thực hay phải «chế tạo» ra nước mắt. Kiều phượng Loan tròn mắt minh xác : «Thực chứ, bởi Loan sống được phần nào với vai mình đang đóng nên có thể khóc một cách tự nhiên không khó khăn chi cả». Ừ nhỉ ! Khóc lóc tí tẹo là nghề của các cô mà. Đôi lúc rảnh rỗi, cô dịp được thấy mình xuất hiện trên màn ảnh truyền hình, cô vui vẻ cho biết : «Thấy cũng ngộ ngồ, hơi hồi hộp không biết mình đóng đã vững chưa, có sợ sót gì không, nhưng sau đó thì thấy vui vì nhận ra được những bước tiến của mình, cũng như những khuyết điểm còn lộ ra...»

Hiện nay, Kiều phượng Loan vẫn cương quyết giữ vững lập trường, chưa hề để ý đến một chàng trai nào cả. Cô tin tưởng rằng, sinh hoạt kịch nghệ sẽ không mấy may ảnh hưởng đến đời sống gia đình mai sau của cô, vì : «Loan làm kịch trước khi lấy chồng, và người nào chấp nhận lấy Loan là phải đương nhiên chấp nhận nghề đóng kịch của Loan...»

MỸ CHI : Chi tiền tuyến

Là một nữ sinh trường Trung học Nguyễn bá Tông Saigon, cô Nguyễn Chi Mỹ đã già từ nghiệp bút nghiên sau khi lấy xong bằng Trung học. Ba năm sau đó cô tốt nghiệp lớp kịch nghệ trường

Quốc Gia Âm Nhạc với biệt hiệu Mỹ Chi và xuất hiện lần đầu tiên trong vở Người Di Ghê ban Tàu Dân Nam trình bày qua vai đứa con chồng đáng thương.

Tiếp tục hoạt động kịch nghệ, cô liên tiếp cộng tác với nhiều ban kịch hữu danh, xuất hiện trên nhiều chương trình đại nhạc hội và hãng hải gia nhập Biệt Đoàn Văn Nghệ Trung Ương chuyên môn đi «an ủi» các chiến sĩ ngoài tiền tuyến. Cô đã tiến những bước dài, vững chắc và hiện là trưởng ban kịch Mỹ Chi do chính cô chủ trương.

Tiếp phái viên «Đời» trong căn phòng nhỏ nằm lọt giữa khuôn viên trường Trung học Nguyễn công Trứ Saigon, cô than thở : «Ở đây kẹt quá, ồn ào suốt ngày nhiều khi mệt gần chết. Muốn ngả lưng nghỉ một chút cũng khó!» Mỹ Chi hiện đã lập gia đình với một Đại úy hoa tiêu phân lực cơ F5 đóng tại Biên Hòa và đã có một cháu gái. Cô cho biết : «Bình thường, tôi ở đây để nhờ má tôi săn sóc dùm cháu bé mỗi khi tôi đi vắng. Tại này cũng có nhà riêng nhưng chỉ khi nào ảnh ở Biên Hòa về mới kéo nhau về đó ở một vài ngày!» Hiện nay vì cộng tác với nhiều ban, cô có rất ít thì giờ rảnh, nhiều khi phải vắng nhà 2,3 ngày hoặc cả tuần. Do đó : «Tôi chỉ mong tối đa 2 đứa con thôi, sinh nở nhiều quá, sợ không săn sóc chu đáo cho chúng tội lắm anh à!» Và với thiên chức của một người mẹ, những lúc ở nhà, Mỹ Chi quanh quẩn bên cô con gái đầu lòng lo lắng nâng niu, hoặc giải trí bằng sách báo, cô ưa chuộng nhất là các tiểu thuyết của cụ Hồ Biểu Chánh. Thỉnh thoảng, Mỹ Chi cũng đi xem một vài phim kiếm hiệp Trung Hoa, cô tâm sự : «Tôi rất ít ra ngoài, nhất là ngại đi chợ hoặc tới những đám đông vô cùng. Bởi người ta biết mặt mình, xúm lại níu kéo chỉ trở mất công làm. Bất lợi nhất là khi đi chợ, mình mua đồ mà kỳ kèo trả giá là thế nào cũng bị thiên hạ xỉ vả, thành ra luôn luôn phải chịu giá cao! kẹt ghê đi!»

Nhận xét một cách tổng quát về các hoạt động cải lương, thoại kịch và ciné, Mỹ Chi cho rằng : «Cải lương có vẻ thích hợp với đa số khán giả bình dân nhưng vì thuộc loại nghệ thuật cổ truyền cần mẫu mề nhiều nên đôi khi không thích hợp với những tuồng xã hội hiện đại. Riêng thoại kịch và ciné có tầm ảnh hưởng rộng hơn và dễ phản ánh trung thực những sinh hoạt xã hội hơn.» Cô cũng cho biết đã ký khế ước với 1 hãng phim VN và đã thực hiện xong những đoạn chính. Hiện có nhiều hãng phim khác mời cô cộng tác nhưng cô nhận thấy không hợp với những vai trò được giao phó nên đã từ chối. Theo cô, hiện nay, mặc dù vẫn còn nhiều khuyết điểm, phim VN đã tiến được những bước khá dài và nhanh, so với thời gian 4,5 năm trước.

Trở lại với vấn đề gia đình. Mặc dù cuộc sống của một nghệ sĩ có nhiều tính chất bất thường cũng như vương nhiều hệ lụy phức tạp khi giao tế. Mỹ Chi vẫn tỏ ý lạc quan cho rằng những điều đó không hề ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình. Vấn đề quan trọng, theo cô chính là niềm tin và sự thông

cảm giữa những người chấp nhận sống chung với nhau. Mỹ Chi công nhận rằng : đối với người đàn ông, gia đình là 1 giới hạn lớn trong cuộc đời họ và khi chấp nhận kiến trúc đó, họ đã phải hy sinh khá nhiều. Ở đây, vai trò của người vợ rất phức tạp đòi hỏi một sự tế nhị cần trọng vô cùng.

Sinh năm 1949 tại Long Xuyên, có 1 người anh đã lập gia đình. Mỹ Chi còn 5 em nhỏ đang đi học. Cô cho biết : tất cả số tiền cô kiếm được đều phải dồn hết cho gia đình, cùng với thân phụ cô, cố gắng lo cho sự sống và tương lai của các em «còn vợ chồng tôi sống bằng lương hàng tháng của ảnh...» Ước mơ duy nhất của Mỹ Chi hiện nay là cố gắng làm sao để tiến mãi trên con đường phục vụ nghệ thuật và được mọi người mến chuộng hoài hoài.

Tiến chúng tôi ra về, Mỹ Chi vui miệng kể lại một giai thoại cảm động : Khi cô về trình diễn tại quê nhà cùng với Mai Lệ Huyền, Huỳnh Thanh Trà, một đám đông khán giả hâm mộ đã cương quyết vây kín họ ở giữa, níu kéo xô đẩy rách cả áo. Cuối cùng, phải nhờ nhân viên an ninh hộ tống, họ mới thoát khỏi đám người cuồng nhiệt đó. Tuy mệt nhưng cảm động ghê anh ạ».

BÍCH NGÀ : Vũ Sexy ưa đọc kinh

Bích Nga đang ngồi trước gương, trang điểm chuẩn bị đi thu hình với «Ba» Anh Lân. Nàng buồn rầu than thở : «Chán ghê đi anh ơi, nhiều khi muốn chết luôn vậy đó!» — «Thời chứ, chi mà ghê vậy?» — «Thất nghiệp dài dài chịu sao thấu anh?»

Xuất thân là 1 vũ nữ trong ban Mai Lan Tú Hoa, cô Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1952 tại Nhị bình Thủ Thừa Long An. Cô tuyên bố chán ngấy vai trò Bích Nga với những show sexy cuồng loạn và đang chuẩn bị để chuyển dần sang địa hạt ca kịch dưới sự hướng dẫn của cha mẹ nuôi. «Ba» Anh Lân và «Má» Tuý Hoa. Cô tâm sự : «Ước vọng lớn nhất của em bây giờ là làm sao sớm dứt hẳn nghiệp vũ.» Hiện nay, vì chưa thực sự giữ một vị trí vững vàng trong địa hạt kịch nghệ, Bích Nga vẫn phải thỉnh thoảng trở lại cộng tác với các show. Đại nhạc hội như chương trình Duy Ngọc, Tùng Lâm, vv...

Có một đội mắt to đen, 1 miệng cười thật tươi. Bích Nga thường xuất hiện trong những vở kịch của ban Tàu Dân Nam với những vai vui nhộn, những nhéo và có lẽ đây là vai thích hợp nhất với nàng trong bước đầu làm kịch vì «ở nhà, tính em cũng, những nhéo và nhộn kinh khủng nên giữ những vai trò đó không khó khăn lắm anh à». Tuy nhiên vì mang bệnh tim, hay bị xúc động ngã xỉu nên «Đến bây giờ, em vẫn còn thấy sợ khi đứng trước ống kính...» Được hỏi về những ước vọng trong tương lai, nàng lắc đầu tỏ vẻ chán nản :

— Mù mịt lắm, hỏi đến tương lai mần chi? Nhưng thường thường tính đàn bà con gái không giữ bí mật lâu được nên cuối cùng, giữa cái mù mịt của một tương lai chấp chùng trước mặt, Bích Nga

đã tiết lộ bí mật của : nàng mong một ngày đẹp trời nào đó, Bích Nga sẽ bước thêm vào phim trường của điện ảnh Việt Nam.

Thấy cô lúc nào cũng than thở buồn bực, thẳng phóng viên bèn nham nhở hỏi : — Những lúc buồn như thế này, Bích Nga mần chi để giải khuây? «— Em đọc kinh anh ạ, em ưa đọc những điển tịch Phật giáo và những quyển kinh mồng. Nhiều khi thấy cũng đỡ buồn nhưng đôi lúc lại chán đời hơn và muốn chết đi cho rảnh nợ. «Không ngờ Bích Nga có nhiều «đạo tâm» đến thế, e rằng sẽ có một ngày, nàng bị thấm kinh mà thành ni cô mất». Bích Nga vội xua tay mình xác ngay : «Đọc kinh thì thích lắm nhưng em không khoái cảnh xuống tóc qui y đâu». Đột nhiên, Bích Nga tắt hẳn nụ cười trên môi :



BÍCH NGÀ

«Đàn bà nhiều mặt, có ghê đi, người nào nghĩ tốt về đàn bà là không hiểu gì về họ cả, kẻ nào dám cả gan nghĩ xấu lại càng mù tịt hơn. Như em đây tuy đã cương quyết dứt khoát với nghề vũ nhưng cái qua khứ sexy vẫn ám ảnh em hoài, nhất là vì bọn đàn ông, họ ác lắm, đến với em chỉ mong thực hiện những ý xấu xa, nói trắng ra họ đặt em trong cái «thành kiến Bikini» mất rồi, nên nhiều khi em thấy sợ họ, không tin tưởng được ở các ông, mặc cảm nổi lên đùng đùng và những lúc đó, kỳ cục lắm, thấy mình không khác ai mà cũng chẳng giống ai cả». Tuy nhiên, đối với Bích Nga, đàn ông vẫn chưa xuống giá đến độ cần phải đào đất đổ đi, nàng cũng đã có người yêu. Lẽ dĩ nhiên, không một chi tiết nào được tiết lộ thêm, nàng chỉ cho biết : «Hiện nay, vì những lý do phức tạp, tại em đã đồng ý chia tay nhau được hơn nửa tháng rồi!» với Bích Nga, người yêu và người chồng là 1 thực thể và 1 thực tế cách biệt nhau 1 trời một vực : em mong có một người tình thực sự hiểu mình, nhưng em chưa muốn có một người chồng...»

(Xem tiếp trang 21)

CÁC BÀ MẸ GIÀ TRÊN SÂN KHẤU :

Bà NĂM SA ĐÉC và Bà BẢY NAM



P.N viết

Nữ nghệ sĩ tóc bạc

Trong bất cứ một vở kịch nào, khán giả cũng có thể thấy xuất hiện những vai bà mẹ, bà mẹ chồng hay bà nội, bà ngoại v.v.. Ngoại trừ trường hợp các ban kịch xếp cho những nữ diễn viên chỉ có cỡ tuổi trung niên đảm nhận những vai già nua đó bằng kỹ thuật hóa trang, khán giả đã thấy chính thật những nữ nghệ sĩ lão thành trong tuổi đời cũng như tuổi nghề đảm nhận. Các cụ bà này đã diễn xuất bằng chính mẫu tóc bạc của mình, bằng chính những nếp nhăn, cử chỉ chậm chạp của người có tuổi.

Hiện nay, trong cả hai phía kịch của người Bắc và người Nam, kịch nước mắt hay kịch vui nhộn, các vai già cả đó thường được giao cho hai nữ nghệ sĩ « đại kỳ cụ » đến nỗi các nghệ sĩ khác (từ trung niên trở xuống) đều gọi là « má » : bà Năm Sa Đéc và bà Bảy Nam.

Bà NĂM SA ĐÉC : bà An trong Đoàn Tuyệt

Xuất thân từ sân khấu hát bộ, nhưng bà Năm Sa Đéc đã thành công mỹ mãn ngay khi mới bước sang thoại kịch bằng vai Bà An trong vở kịch Đoàn Tuyệt viết từ cuốn tiểu thuyết của Nhất Linh. Qua vai bà An này, khán giả có thể thấy như nói đến vai mẹ chồng độc ác thì không ai bằng bà Năm

Sa Đéc. Trong một vở kịch khác của ban Thăm T Hưởng, bà Năm thủ vai bà chủ nợ đứng gây gỗ với một cậu nhỏ (Phi Hoàn) trong nhà con nợ. Qua một màn lên tay xuống ngón xĩa xối, đầy nghiêng đến khúc bà chủ nợ ầu ầu đã với chủ nhỏ thì không ai tưởng nổi đó là vai trò của một bà Năm Sa Đéc đã hơn 60 tuổi đời.

Tuy nhiên đến vở « Bông Hồng Cài Áo » trong show kịch Kim Cương trong ngày lễ Vu Lan vừa qua, khán giả không tránh được ngạc nhiên và thán phục khi thấy bà Năm Sadéc thủ vai bà nội của cậu trai bất hiếu (La Th. Tân) Bên cạnh A.T thủ vai bà cô hết sức độc ác đánh đá, bà nội Năm Sadéc phúc hậu và thương cháu không tả được.

Không cho phỏng vấn

Người bạn đời của bà Năm S.Đ. là ông Vương hồng Sên rất nổi tiếng về những nghiên cứu đồ cổ, nghệ thuật uống trà v.v.. Tánh của ông Sên là không bao giờ cho nhà báo gặp mặt thắc mắc gì cả nên người phỏng vấn cũng bị bà Năm từ chối không cho phỏng vấn khi dù đã rất khổ công mới tìm được địa chỉ của bà ở đường Nguyễn thiện Thuật GĐ.

Bằng sự dò hỏi nơi những nghệ sĩ khác, được biết bà Năm SĐ là 1

người rất chịu khó và chịu cực rất hay. Trong những phim Biển Đông và Lệ Đá đã thực hiện, bà không ngại tuổi già và đường xá khó khăn đã xông xáo ra miền Trung để đóng như bất cứ một tài tử trẻ nào. Bà hay nói : « Ai tới đây là tui tới đó » bằng cái giọng khàn khàn quen thuộc. Cộng thêm cái tánh rất thực tế trong vấn đề tiền bạc, ai trong nghề cũng phải bái phục « má Năm » cả.

Bà BẢY NAM : vai Chung Vô Diệm nổi tiếng

Cũng xuất thân từ hát bộ, nói đến vai Chung Vô Diệm của một thời là phải nói đến nữ nghệ sĩ Bảy Nam. Đây là một vai đòi hỏi nghệ thuật múa những dáng điệu võ biền rất khó tập luyện nhưng bà Bảy Nam đã thành công một phần nhờ thụ giáo nghệ thuật diễn múa này của một kép Quảng Đông nổi tiếng : Trần Phi Long. Trong các tuồng Tàu khác, khoảng năm 49 bà cũng rất nổi tiếng qua vai Điều tam Xuân.

Bà cũng đã thành lập hay giữ vai nòng cốt của các gánh hát xưa như Nam Hưng, Phước Cường, Năm Phi, Tam Phụng, Nam Lân v.v.. Bước sang lãnh vực thoại kịch bằng ban kịch của con gái ruột là Kỳ nữ Kim Cương, bà Bảy Nam « lãnh » hết các vai mẹ già.

Với đây, cũng trong vở kịch « Bông hồng cài áo », bà thủ một lúc hai vai : Bà mẹ đau khổ của đứa con trai bạc bẽo bỏ rơi người mẹ nghèo nàn để về với bà nội (bà Năm Sa Đéc) và cũng vai mẹ của người con gái hiếu thảo (Kim Cương) người yêu của anh chàng bất niên kia (La Thoại Tân). Theo cốt chuyện hai bà mẹ có hình dáng, mặt mũi giống nhau như khuôn đúc nhưng bà mẹ của cô gái thì điên loạn. Ở màn cuối, lòng hiếu thảo ân cần của người con gái đã giúp cho bà mẹ đột nhiên chữa được bệnh điên lấy lại được ký ức. Qua vai này, khán giả không khỏi ngẩn ngơ và tin thờ theo dõi tài diễn xuất của bà Bảy Nam, từ mái tóc xõa đến đôi mắt thần thờ, bàn tay mềm mại con búp bê nói những câu lạc thần vô nghĩa v.v...

Khó tánh vì lão luyện trong nghề

Theo cô Kim Cương cho biết, « má Bảy Nam » rất khó tánh trong việc nghiên cứu nghệ thuật diễn. Bà chú ý tề chỉnh thật nhỏ nhặt như gió trần của người giàu phải khác gió trần của người nghèo, trên sân khấu nếu dùng bừa bãi bất quàng thì khó tránh được sự phê bình của các khán giả tế nhị. Một lần trong một vai đau khổ, cô Kim Cương đang khóc mà lại chạy lại đỡ ngay cây đèn cây ngã trên bàn thờ (theo phân xạ tự nhiên). Lập tức cô bị thán mẩu « chính » ngay cô chỉ phân xa đó không có nơi một người đang khóc sụt sùi, phải bước đến từ từ.

Không như bà Năm Sa Đéc không có tật ăn trần, bà Bảy Nam ghiền trần nhưng đã bỏ từ đạo đi Pháp với cô K. Cương. Năm nay đã 59 tuổi, vừa lo săn sóc cho 3 đứa con thân yêu, bà vừa là cố vấn tối cao cho ban kịch của cô con gái lớn. Bà cũng cho biết là thích nhất hai vở « Sắc Hoa Mầu Nở » và « Lá Sầu Riêng » (Hoàng Dũng viết). Trong vở SHMN, bà thủ vai bà Tư, một bà mẹ quê có con gái bị rơi vào bẫy rập của xa hoa thành phố, sống bám hủ với chàng rể mù cho đến ngày nhắm mắt cũng không « lấy được một con ».

PHẠM NGÀ

THIỆU QUANG

ĐỜI LẮM CẮM

Bức tường sắt ở Cam Ranh

Ngày xưa, ở bên Tàu, Tần Thủy Hoàng đã cho xây Vạn Lý Trường Thành để ngăn rợ Hung Nô xâm lăng. Sau đệ nhị thế chiến, các cường quốc thắng trận đã bày ra trò chia đôi nước Đức và chia đôi cả thành phố Bá Linh bằng cái mà người Đức gọi là Bức Tường Ô Nhục.

Ngày nay, ở Cam Ranh của Việt Nam (hay của Mỹ ?), một quân cảng quan trọng vào bậc nhất Đông Nam Á, cũng có một bức tường ly kỳ, rùng rợn không kém gì Vạn Lý Trường Thành của Tàu và Bức Tường Ô Nhục của Đức.

Bức tường này toàn bằng sắt cao 9 feet Anh (gần 3 thước tây), dài một dặm Anh (hơn một cây số rưỡi) chạy theo hình vòng cung bao quanh căn cứ Cam Ranh, căn cứ lớn nhất của Mỹ tại Việt Nam.

Sở dĩ bức tường này được dựng lên là vì sinh mạng của 12.000 binh sĩ Mỹ sống trong căn cứ này hiện đang bị đe dọa bởi... gái điếm và ma túy, xuất phát từ ngoại làng Việt Nam nằm bên ngoài căn cứ.

Ngôi làng này, với khoảng 4.000 dân sống trong 250 căn nhà gỗ lợp xúp, đã là mối lo âu thường xuyên của người Mỹ. Trước đây, khi bức tường này chưa được dựng lên, họ đã phải dùng đến rất nhiều dây kẽm gai. Bây giờ, tuy đã có bức tường thanh kiên cố rồi (bằng sắt cơ mà), lâu lâu họ vẫn bị địch quân đột kích như thường. Các cảm tử quân của địch nhắm lúc tối trời, dùng đũa đạo, dao hàm sâu dưới chân tưới ng rồi bò lên cung cấp ít cần sa hay ủng hộ một tí rồi lại bỏ ra. Có khi địch quân còn dùng cả nội tuyến nữa vì thỉnh thoảng các chú GI thêm quá vẫn thường đem cả xe Jeep ra ngoài để đón chị em ta vào.

Trong số những chiến sĩ cộng binh Hoa Kỳ, có những người bị ngày cời trần hùng hực khiến những tâm sát nặng nề rồi bị họ ngời hàn với xi những tâm sát lại với nhau để hoàn thành bước tương lịch sử trên thi đêm tổ thừa lúc vắng người, chính họ là hùng hực đem xẻng, cuốc ra đào cát, tiếp tay với chị em ta...

Thật là một điều khôi hài khi người Mỹ mới tới đây, vẫn đề cử họ là làm sao giúp người Việt nam ngàn chặn được làn sóng xâm lăng của Cộng Sản thì vẫn đề bây giờ của họ lại là làm sao ngàn chặn được làn sóng xâm lăng của chị em ta và ma túy.

Ái làm cho G.I. nghiện ma túy

Báo Sunday Telegraph tại Luân Đôn hiện đang đăng tải những bài về tiêu sử và đời chính trị của cố Tổng Thống Ai Cập Gamal Abdel Nasser do chính cố vấn thân cận nhất của Tổng Thống Nasser, đồng thời là chủ bút nhật báo Al Ahram tại Cairo là Mohamed Heikal viết. Những bài này, sang năm, sẽ được xuất bản thành một cuốn sách.

Trong số những bài đó, có một bài tác giả kể lại về cuộc hội kiến giữa Tổng Thống Nasser và Thủ Tướng Trung Cộng Chu Ân Lai tại Alexandrie vào năm 1965. dịp này, họ Chu đã nói với Nasser là Trung Cộng muốn rằng Hoa Kỳ gửi nhiều binh sĩ sang Việt Nam, càng nhiều càng tốt vì điều đó phù hợp với cái mà Trung Cộng gọi là « chính sách an toàn » của họ nhằm chống lại nguy cơ Hoa Kỳ sẽ tấn công Hoa Lục bằng nguyên tử.

Đồng thời, đối với con số càng nhiều càng tốt đó, Chu Ân Lai đã cho Nasser biết là Trung Cộng sẽ đối phó như sau :

« Chúng tôi sẽ đầu độc tinh thần của họ. Trong số những người này, một số đã xài thử ma túy và chúng tôi đang giúp họ. Trung Cộng hiện trông rất nhiều thuốc phiện loại hảo hạng và chỉ dành riêng cho binh sĩ Mỹ ở Việt Nam ».

Nasser nghe nói và tỏ vẻ băn khoăn, thắc mắc về biện pháp này. Họ Chu giải thích :

ong còn nhớ là người tây phương đã hại chúng tôi bằng thuốc phiện như thế nào chứ. Họ đã đánh chúng tôi bằng ma túy và bây giờ chúng tôi sắp đánh lại họ bằng chính khí giới của họ.

«Chúng tôi muốn rằng người Mỹ sẽ có một đội quân khổng lồ tại Việt Nam; chúng tôi sẽ dùng đạo quân đó làm con tin cũng như sẽ hủy hoại tinh thần của đội quân đó. Ảnh hưởng của công việc này sẽ vô cùng lớn lao mà mọi người không ai có thể lường trước được.

Người Mỹ càng gởi nhiều binh sĩ của họ sang VN bao nhiêu (người ta còn nhớ rằng hồi đó quân Mỹ đã được ở ạt đem sang VN. Tháng 6 năm 1965 quân số này là 175.000, tháng 7-65 là 275.000 tháng 12-65 là 443.000 và tháng 6 năm 1966 quân số này lên tới 542.000 người), chúng tôi càng vui mừng hơn bấy nhiêu vì họ (người Mỹ) sẽ ở trong tay chúng tôi và chúng tôi sẽ lấy máu của họ.

«Chúng tôi sợ rằng bọn quân phiệt của họ sẽ thúc đẩy một cuộc tấn công Trung Hoa Lục Địa bằng nguyên tử. Do đó sự hiện diện của người Mỹ tại Đông Dương là một điều kiện cần thiết cho «chính sách an toàn» của chúng tôi để chống lại một cuộc tấn công như thế».

Sáu năm sau khi nói những lời trên với Nasser, ngày nay có lẽ vì họ Chu đã thấy rằng hiểm họa bị Hoa Kỳ tấn công bằng nguyên tử không còn đe dọa nữa nên Trung Cộng không cần dụ khi người Mỹ đem thêm quân sang VN để dùng làm con tin hay để đầu độc tinh thần nữa.

Mà trái lại bây giờ, kẻ thù cũ đã trở thành bồ bịch và hai anh CS thâm độc và tư bản đều giả không còn tính chuyện xâu xé nhau nữa. Cách đây ít lâu, họ còn âm thầm chứ nay thì đã công khai ra mặt, tính toán với nhau chia phần thế giới và quay ra làm thịt người khác: Các quốc gia nhược tiểu.

Thần phận đất nước khổ khổ này không biết sẽ được các anh tính toán ra sao? Có lẽ phải hỏi tên thầy dúi Do Thái Henry A. Kissinger.

Công tác đặc biệt của Kissinger

Henry A. Kissinger, cố vấn của Tổng Thống Hoa Kỳ về các vấn đề an ninh quốc gia, là người đã sắp xếp cho cuộc hội kiến lịch sử sắp tới giữa tay trùm Cộng Sản Mao Trạch Đông và trùm tư bản Nixon, từ ba năm nay rồi.

Tuần báo U.S. News and World Report số ra ngày 1.11.1971 đã bật mí cho biết:

«Chưa đầy hai tuần lễ kể từ khi bước chân vào tòa Bạch Ốc làm việc, Kissinger đã nhận được lệnh của xếp: Lưu tâm đặc biệt và dồn mọi nỗ lực vào việc sắp xếp một sự bắt bớ (a get-together) với Trung Hoa Đỏ.»

Kissinger đã được xếp chỉ thị như trên từ ngày một tháng 2 năm 1969. Nghĩa là đã ba năm rồi.

Đã ba năm rồi người ta tính toán chuyện bắt bớ với nhau và tính kỹ lắm (Kissinger đã làm việc rất là gay go, từ 12 tới 15 giờ một ngày) thì nào ai có biết đầu! Cứ tưởng bỏ rằng tình đồng minh keo sơn lắm, yên chí lớn là người ta chẳng bao giờ bỏ mình cả!

Đi tàu bay bằng thích

Thật đúng là gái đi thì già mồm, và Hoa Kỳ là cái anh chúa đều. Trong khi Kissinger lo đi Bắc Kinh để sắp xếp cho cuộc viếng thăm Hoa Lục của xếp chúa thì Thống Đốc Reagan đi một vòng trấn an các đồng minh là Hoa kỳ sẽ không nuốt lời hứa mà bỏ rơi các đàn em của mình.

Cái gương Đài Loan đã cho thấy là được Mỹ cho đi tàu bay giấy không sung sướng gì đâu, đừng có tưởng bở! và cái chuyện được đi tàu bay giấy của Mỹ chắc sẽ còn dài dài nhưng có lẽ không có chuyện nào ly kỳ bằng chuyện được đi tàu bay thật như sau:

Có một bà nội tên là Sarah Krasnoff, 74 tuổi người Hòa Lan và cậu cháu nội tên là Howard Gelfand, 14 tuổi. Hai bà cháu nói trên đã đáp máy bay hàng ngày đi từ Amsterdam tới Nữ Ước rồi lại trở về. Cuộc hành trình như vậy kéo dài

tới 6 tháng trời và chỉ chấm dứt vào tháng trước khi bà Krasnoff đã chết vì bệnh tim tại Amsterdam.

Cuộc hành trình trên rất là tốn kém. Chỉ riêng tiền vé máy bay sơ sơ đã mất 140.000 dollar nghĩa là vào khoảng trên 42 triệu bạc Việt Nam.

Bạn bè và họ hàng của bà Krasnoff đã cho biết lý do khiến bà nội dắt cháu đi tàu bay chết thối là vì bà đã không đồng ý với cha của cậu bé về phương pháp giáo dục đứa trẻ và sợ dĩ bà phải đem cháu đi chơi thật xa vì sợ đứa trẻ ở nhà sẽ bị ảnh hưởng của bố nó.



Lễ Nghĩ Liêm Sĩ
CÒN
Việt Nam
CÒN

Các nữ kịch sĩ hiện đại

(tiếp theo trang 17)

Hiện nay, ngoài những lúc bận việc tại đài truyền hình và trình diễn trong các show, Bích Nga dành hết thì giờ ở nhà cho việc nội trợ và giải trí. Trước đây, nàng cũng từng theo học một khóa nữ công tại trường Nữ Hạnh (!) biết đan thêu, làm bánh chưng v.v...Cuốn sách nàng ưng nhất là quyển Vòng tay học trò của nhà văn nữ Nguyễn thị Hoàng.

Tiền tôi ra cửa, Bích Nga lại thở dài một phát gần kín con hẻm và than: «Chán ghê đi anh». Thôi chứ, nếu cảm thấy buồn quá, Bích Nga nên đến tòa soạn tuần báo Đời tim gặp đảng trưởng đảng Đờ Buồn xin làm đảng viên, tự nhiên sẽ đỡ buồn ngay tức khắc.

BẠCH LAN THANH:

Làm vợ hề Tùng Lâm nhưng lại thích những vai buồn.

Nữ kịch sĩ Bạch Lan Thanh, 26 tuổi, tên thật là Huỳnh thị Bạch, hiện là một kịch sĩ quen thuộc của nhiều ban kịch trên đài phát thanh và tivi Saigon.

Bạch Lan Thanh cho biết tuy cô đã trở thành «bà nội trợ» của vua hề Tùng Lâm từ 4 năm nay nhưng hai người trái tính nhau, chồng thích đóng vai hề, vợ lại chỉ thích những vai buồn thảm.



MỸ CHI



BẠCH LAN THANH



BÍCH SƠN

Bạch Lan Thanh làm quen với sân khấu từ năm 17 tuổi. Hồi đó cô thường đi theo «học kịch» các bậc đàn chị trong nghề khi họ đi lưu diễn ở các tỉnh. Lên sân khấu hoàn toàn do tự luyện tập chứ không được dạy dỗ gì về kịch.

«Những bước đầu không tránh khỏi ngỡ ngàng nhưng sau rồi cũng quen. Và dần đi hơn» Bạch Lan Thanh đã cho biết như thế khi được hỏi về cảm tưởng của cô trong những lần đầu lên sân khấu.

Bạch Lan Thanh không thuộc hẳn về một ban hay một nhóm nào. Ban nào mới, nếu thấy vai trò thích hợp thì cô cộng tác, không thì thôi, không hề bị ràng buộc. Tên tuổi của Bạch Lan Thanh được biết đến khi cô cộng tác thường xuyên với ban kịch của Thân Thúy Hằng và Tân Dân Nam của Anh Lân 5 năm trước đây.

Ngoài kịch, Bạch Lan Thanh còn đóng phim. «Phim đóng cũng dễ như kịch» Bạch Lan Thanh nói như thế khi đề cập đến hai cuốn phim Hạt Mưa Sa, và Ngậm Ngùi và phim Sông tình của VN phim do Thân Thúy Hằng thực hiện mới đây.

Nhận xét về kịch, Bạch Lan Thanh cho rằng bây giờ tiền bô hơn trước đây 5, 10 năm nhiều tuy vẫn chưa được vừa ý mọi người. Đối với cái lương, Bạch Lan Thanh không có ý kiến vì không thích.

Nếu đóng kịch đều đặn, mỗi tháng Bạch Lan Thanh có thể kiếm được trên 100 ngàn, và số tiền đó sẽ lên đến 200 ngàn nếu cô đóng một vai trong một cuốn phim nào đó.

Ngoài giờ làm việc lúc rảnh rỗi Bạch Lan Thanh thích đi xem ciné, đi picnic hoặc nằm nhà đọc sách. Tác giả nàng ưa đọc nhất là Khải Hưng.

Hiện nay, phần lớn thì giờ Bạch Lan Thanh dành để coi sóc việc nhà, may vá và chăm con. Ước vọng của nàng là thành lập ban kịch «tự trị» không biết bao giờ thành được hã anh?

Càng gần ngày hòa bình tinh thể Việt Nam càng tăm tối



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Với đa biến chuyển Quốc Tế hiện tại, vấn đề hòa bình Việt Nam được xem như gần kề. Dù rằng trong đó không phải là không có những khó khăn khốc liệt. Nhưng những khó khăn đó không phải là không thể vượt qua, vì yếu tố mạnh đối với cuộc chiến Việt Nam hiện tại vốn là yếu tố Quốc Tế.

Phải nhận, ngay từ sau đệ nhị thế chiến, Việt Nam đã bị các thế lực quốc tế chọn làm nơi tạo ra những mâu thuẫn để rồi dùng đó giải quyết những mâu thuẫn quốc tế.

Phong trào giải phóng nhược tiểu dân tộc, thật sự đã được mở đầu tại Việt Nam. Cũng tại Việt Nam phong trào kháng chiến chống thực dân được phát động, rồi từ đó chính sách thực dân của Âu Châu lần lượt bị sụp đổ trên khắp thế giới.

Nhưng việc lãnh đạo phong trào kháng chiến ấy không may là quốc tế đã ngấm ngầm trao cho Cộng Sản. Địch ra một mình sức Cộng Sản không thôi thì không thể đương đầu nổi với phong trào thực dân, nên Cộng Sản đã phải đứng dưới ngọn cờ Giải phóng dân tộc để huy động sức kháng chiến của dân chúng Việt Nam.

Trong khi thực dân bị sụp đổ, CS lộ mặt thì những người quốc gia mới tự tách mình khỏi sự lãnh đạo hệ thống giữa khiên kháng chiến của CS. Nhưng lúc này những người chân chính đã bị rơi vào thế kẹt, là phải về sống trong vùng mà trước kia Thực dân kiểm soát, giới lãnh đạo chính quyền quốc gia trước là do Thực dân tạo ra, sau khi Thực dân bị hất đi thì vẫn cai trị vùng quốc gia theo tinh thần và nề nếp của chế độ cũ.

Những người chân chính Quốc gia bị mất đất đứng, giới cầm quyền có đầy rẫy mặc cảm phạm tội với kháng chiến, nên đã bỏ công trình kháng chiến thành của toàn dân cho một mình Cộng sản thừa hưởng.

Nhờ ảnh hưởng của cuộc kháng chiến đó, phong trào Cộng sản phát động cuộc chiến tranh Nhân dân tại miền Nam. Chính quyền trước kia từ tay thế lực của Pháp chuyển sang thế lực của Mỹ. Thế nên, Cộng sản lại vẫn có thể dùng chiêu bài chống Mỹ, giải phóng dân tộc để phát động chiến tranh.

Chiến tranh từ hình thái cục bộ Việt Nam bắt đầu bước sang hình thái chiến tranh có tầm vóc

Quốc tế, không phải để giải quyết mâu thuẫn của Việt nam mà nhằm giải quyết những mâu thuẫn Quốc tế. Cụ thể là vấn đề Trung Hoa.

Đến nay thì vấn đề Trung Hoa đã giải quyết xong, nghĩa là Trung cộng đã từ thế đồng chí với Nga trở thành chống Nga, từ thế chống Mỹ trở thành bạn tốt với Mỹ.

Tất cả cục diện thế giới bị đảo lộn để bước vào thế quân bằng mới. Trong thế quân bằng này, không một trung tâm quyền lực nào có thể vi phạm được nguyên tắc căn bản là mở mang lãnh địa bằng vũ lực. Tức là không thể dùng chiến tranh để xâm chiếm bất cứ một quốc gia nào nữa. Mà chỉ có thể gây ảnh hưởng chính trị kinh tế với các nước nhỏ thôi.

Trên nguyên tắc sống chung quân bằng đó, các trung tâm quyền lực đương nhiên phải rút thế lực quân sự và chiến tranh của họ khỏi Việt Nam để trả lại sự giải quyết chiến tranh cho người Việt tự đảm trách lấy.

Chiến tranh tụt xuống hàng đấu tranh

Khi các trung tâm quyền lực quốc tế thời can thiệp vào chiến tranh Việt Nam, có nghĩa rằng: cuộc chiến tranh đó chưa phải là đã kết thúc trọn vẹn. Vì vấn đề chỉ mới được giải quyết có một nửa. Một nửa còn lại là những xung đột giữa người Việt.

Nguyên tắc thì là thế, nhưng thực tế không phải chỉ đơn giản có bấy nhiêu. Thực tế tuy hai miền Nam Bắc đã được thiết lập bởi hai chế độ khác nhau, do cam kết của các cường quốc liên hệ. Nhưng miền Nam không có lực lượng chiến đấu tại miền Bắc mà chỉ miền Bắc có lực lượng chiến đấu tại miền Nam.

Khi lực lượng chiến tranh của Mỹ rút khỏi Việt Nam thì hẳn như đương nhiên miền Bắc được yên tâm về một nền hòa bình của họ, còn miền Nam vẫn phải chịu đựng với thế lực đánh phá của miền Bắc.

Nhưng thế lực đánh phá đây không thể gọi được là thế lực ngoại quốc, vì trên bản chất tự nhiên vì lịch sử, lực lượng đó vẫn là người Việt Nam. Miền Nam chưa có hòa bình thì dù miền Bắc có hòa bình vẫn là thứ hòa bình trong đe dọa.

Miền Bắc muốn khỏi bị đe dọa thì phải rút lực lượng chiến tranh của họ về. Nhưng như trên đã trình bày, dù có muốn rút, miền Bắc cũng không làm nổi, vì rằng đây là một cuộc chiến tranh nhân dân, danh nghĩa và lực lượng khởi dậy đã bắt đầu ngay từ những người vốn sinh sống ở miền Nam.

Thế nên dù có thiện chí tới mấy, dù có muốn bảo vệ an ninh tối đa cho miền Bắc, tranh một cuộc đổ bộ của binh đội VN thì Bắc Việt cũng không dễ giải quyết nổi vấn đề khó khăn do chính họ đã tạo ra. Đừng nói gì tới âm mưu của họ vẫn không từ bỏ dùng chủ trương chiến tranh để làm liệt miền Nam với hy vọng trong tương lai họ sẽ nắm trọn quyền lãnh đạo miền Nam.

Thế nên dù Mỹ có rút hết binh đội của họ ra khỏi VN, cuộc chiến tranh tại miền Nam vẫn không thể chấm dứt, nếu không giải quyết nổi vấn đề Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam của Cộng sản. Không giải quyết nổi thì dưới hình thức này hay hình thức khác Mỹ vẫn còn bị ràng buộc bởi vấn đề VN.

Sự ràng buộc đó không phải chỉ vì quyền lợi của Mỹ hay của người Quốc gia Nam VN, mà còn liên quan mật thiết với cân cân quân bằng lực lượng thế giới nữa. Vì rằng miền Nam bị lọt vào tay Cộng sản thì lập tức chủ quyền của miền Bắc bị lọt vào tay Trung Cộng tức thì. Sở dĩ miền Bắc còn được tự thế đi hàng hai như hiện nay, chính vì miền Nam còn nằm trong hệ thống quốc gia, tức là còn lực lượng đối kháng, cũng như mục tiêu để xâm lấn. Khi không còn sức đối kháng, và mục tiêu xâm lấn đã hết, thì Bắc Việt không còn được làm quân cơ trong cuộc chiến tranh Nhân dân nữa. Trung cộng lúc đó sẽ biến Việt nam thành một chư hầu tốt.

Từ Việt Nam Trung Cộng sẽ có một thế bàn đạp để thanh toán toàn vùng Đông Nam Á. Khi Đông Nam Á nằm trong tay Trung Cộng thì cân cân quân bằng thế giới bị nghiêng lệch, và một cuộc đại chiến nguyên tử sẽ xảy ra. Chính vì viễn tượng đó, mà Mỹ không dám phủi tay tại Việt nam. Không phủi tay tức là vẫn còn liên hệ.

Thế nên, bằng một cách một cuộc giằng xép để ngưng bán phải có tại Việt Nam, trước khi Mỹ rút hết lực lượng tại đây. Ngưng bán tức là chấm dứt chiến tranh, để cho cuộc đấu tranh giữa Cộng sản và Quốc gia tiếp diễn tại miền Nam.

Để chuẩn bị ngưng bán tại Nam Việt

Như trên đã trình bày, Bắc Việt hiện nay không dám chiếm được miền Nam, dù cho rằng họ có đủ lực lượng làm việc đó. Họ cũng không thể rút được lực lượng giải phóng về Bắc. Họ lại cũng không muốn buông MTGP vì dù sao cuộc chiến tranh nhân dân không phải đến nay đã hết.

Bởi thế họ chỉ muốn cho mặt trận đó có thể tiếp tục sinh hoạt tại miền Nam với một số đảm bảo nào đó của quốc tế, nhất là của Mỹ. Muốn vậy thì phải có một hiệp ước hội nghị. Nhưng dù thế khi để cho MTGP có chỗ đứng sinh hoạt tại Miền Nam, Bắc Việt cũng hết còn hy vọng nhiều trong việc lãnh đạo nổi phong trào này nữa. Nhưng thà làm

thế còn hơn là để cho Mặt Trận đó biến mất. Tuy vậy vẫn có một điểm khó, là những người theo MT cũng vẫn thấy rằng Bắc Việt phản bội họ, chỉ trừ một số cán bộ nòng cốt của Bắc Việt thì may ra còn giữ được những liên hệ với Bắc Việt thôi.

Chính vì vậy mà lâu nay Bắc Việt thường cổ vũ việc người Cộng Sản miền Nam phải tự lực để trường kỳ chiến đấu. Nhưng sự chiến đấu đó không còn là hào hứng của thử hy vọng chiến thắng nữa. Bởi đó, những mâu thuẫn đã phát sinh. Nhất là càng gần tới ngày Bắc Việt buộc phải đi tới 1 cuộc ngưng chiến tại VN. Tức là BV đẩy MTGP vào thế phải chấp nhận những điều kiện thất thế tại Nam Việt.

Hàng ngũ của phe bên kia là như thế, còn bên này cũng không phải là không khó khăn. Dù gì thì gì, miền Nam cũng đã là một Quốc Gia. Đã nhiều năm chiến đấu chống Cộng Sản, không thể một lúc có thể chấp nhận sự sinh hoạt của MT Cộng Sản Miền Nam trong sinh hoạt Quốc Gia được.

Hơn nữa trong khi miền Bắc vận toàn lãnh thổ và thống nhất lãnh đạo, miền Nam phải chấp nhận một bộ phận sinh hoạt của Cộng Sản thì kể ra, cũng rất dễ mất quân bằng trong thế lực quốc tế.

Chính vì vậy mà dù rất muốn có hòa bình, Nam Việt cũng bị mắc kẹt bởi sự hiện diện của MTGP. Không giải quyết nổi vấn đề sinh hoạt của MTGP thì kể như cuộc chiến này vẫn không thể nào kết thúc nổi, dù sự kết thúc đó để rồi tiếp tục đấu tranh.

Đến đây vai trò của người Mỹ lại cần phải nhắc tới. Để thế lực Mỹ rút khỏi V.N mà không e ngại cân cân lực lượng quốc tế nghiêng đổ. Mỹ phải đạt được một thỏa ước quốc tế đảm bảo về vấn đề V.N. Thỏa ước đó có thể rằng bị mặt Mỹ đã thực hiện được với cả Nga lẫn Tàu, nhưng nó không được công khai ký kết và có sự đảm bảo của các nước liên hệ, thì quả thật người Mỹ cũng không thể tin được ở thiện chí của Nga, nhất là Trung Cộng.

Nhưng bất cứ một thỏa ước nào, thì phe quốc gia tại Nam Việt vẫn bị thiệt. Chính vì để phòng ngừa sự phản ứng của phe bên này, Mỹ đã phải dùng tới biện pháp áp lực kinh tế.

Biện pháp này không phải chỉ để buộc phe Quốc gia phải đi theo cùng đường lối giải quyết chiến tranh của Mỹ, mà còn phòng hờ đối với một chính quyền tương lai do giải pháp kết thúc chiến tranh mang lại.

Quả vậy, với mức sống và khả năng kinh tế của Nam Việt hiện nay, thì bất cứ một chính quyền nào cũng khó có thể đứng vững nếu không có viện trợ kinh tế của Mỹ.

Để chuẩn bị thế trên, từ giờ phút này, Mỹ bắt đầu dùng biện pháp kinh tế để trói chặt Nam Việt vào với Mỹ. Mỹ sẽ không còn áp dụng chính sách viện trợ từng tài khóa một nữa. Mà sẽ viện trợ từng tháng, từ vụ một, để không thể thua phe bên kia, nhưng cũng không thể làm gì khác hơn ngoài sự xếp đặt của Mỹ. Đây quả là một lối chơi thâm độc. Và đây cũng là dịp để cho người Việt Nam tự giác, để tìm cách tự thoát.

MỘT VÒNG THẾ GIỚI

TÀI CHÁNH: Vàng và Dollar

Bắt đầu từ 1-1-1972 nước Anh sẽ gia nhập Khối Thị Trường Chung Âu Châu. Sự kiện diện đó sẽ nâng khối Th.Tr.Ch. lên hàng khối kinh tế lớn thứ nhì trên thế giới, với Tổng Sản Lượng 600 tỷ Mỹ kim, chỉ thua Mỹ (TSL 974 tỷ) và hơn cả Nga (485 tỷ).

Với khả năng kinh tế đó, khối Tây Âu không thể cho Mỹ bắt nạt được. Trong mười năm qua, Mỹ đã tiền sài phung phí chi dollar ra rất nhiều, trong khi thu vào rất ít. Năm nay, riêng 9 tháng đầu, Mỹ đã chi quá số thu 23 tỷ Mỹ kim, nghĩa là gặp đôi số khiếm hụt năm ngoài rồi. Căn cân Chi Phô của Mỹ khiếm hụt như vậy lý ra Mỹ phải hạ giá đồng dollar để giảm sức mua hàng của nước Mỹ trên thế giới. Vậy mà nước lại, trong mấy năm qua chính nước Mỹ không chịu hạ giá dollar mà còn làm áp lực bắt các nước khác tăng giá tiền của họ! Đức, Thụy Sĩ, Áo, Hòa Lan... và gần đây nhất là Nhật. Khi tiền các nước này tăng giá, hàng hóa của họ bán ra trên thế giới sẽ khó vì mắc hơn.

Trong tuần này, mấy viên chức bộ Hoa Kỳ sang Nhật là Mc. Grac-ken, cố vấn kinh tế của Nixon, John Connally, bộ trưởng ngân khố và

Alexis Johnson, thứ trưởng ngoại giao. Trong các yêu sách mà phái đoàn Mỹ đưa ra cho Nhật, sẽ có chuyện yêu cầu Nhật tăng giá chính thức đồng yen, kết quả là hàng Mỹ bán ở Nhật dễ hơn, còn hàng Nhật bán sang Mỹ sẽ khó. Hiện nay Mỹ còn lằng 10 phần trăm thuế nhập cảng nữa.

Trong khi đó, thì cuối tuần qua, sáu bộ trưởng của khối Th.Tr.Ch. Âu Châu đã họp ở Paris. Bộ trưởng Tài Chánh Pháp, Giscard E taing đã lên tiếng sau phiên họp, đòi Hoa Kỳ phải phá giá đồng Mỹ kim.

Phá giá Mỹ kim là thế nào?

Theo thỏa ước năm 1944 ở Bretton Wood thành lập quỹ tiền tệ Quốc Tế (IMF) thì tiền của các nước được tính ra Mỹ kim, còn Mỹ kim sẽ được tính giá trị là 35 dollars 1 ounce vàng (gần nửa ký). Vậy nếu chánh phủ Mỹ chịu, chỉ tăng giá vàng lên, chẳng hạn 40 dollars một ounce, là Mỹ kim xuống giá.

Trong thực tế, hiện nay Mỹ kim đang xuống giá lắm rồi — và Mỹ hưởng lợi nhờ sự xuống giá đó vì đồng dollars do Mỹ chi ra luôn luôn ở dưới mức của giá trị thực nên Mỹ hưởng chỗ chênh lệch. Tại thị trường vàng ở Zurich (Thụy Sĩ London hay Paris, mỗi ounce vàng bán với giá 42 dollars.

Nhưng nếu Mỹ hạ giá đồng Mỹ kim thì nhiều nước cũng khổ lắm vì họ dự trữ nhiều Mỹ kim quá. Thí dụ Tây Đức và Nhật, mỗi nước trữ 12 tỷ Mỹ kim. Nếu mỗi đồng Mỹ kim hạ giá 10 phần trăm, hai quốc gia trên sẽ thấy mất ngay mỗi nước 1 tỷ 2. Nhưng từ nay cho đến

cuộc bầu cử 1972, T.Th. Nixon sẽ nào chịu phá giá đồng Mỹ kim!

Kiểm điểm qui kim và ngoại tệ sở hữu của các quốc gia, ta biết có ba phần. Mỗi nước chứa một số vàng, một số ngoại tệ mà Mỹ kim là chính yếu và một số là phiếu chi phó của quỹ tiền tệ quốc tế, có giá trị lý thuyết như vàng, một thứ tiền quốc tế.

Trừ Mỹ ra, trong kho dự trữ của các nước, Mỹ kim nhiều hơn vàng.

Thí dụ:

Nhật dự trữ 13,4 tỷ, gồm có 0,7 tỷ vàng, 12 tỷ bằng Mỹ kim và 0,8 là các phiếu chi phó.

Đức dự trữ 18,1 tỷ, gồm 4,4 tỷ vàng, 12 tỷ bằng Mỹ kim và 1,7 tỷ khác.

Pháp dự trữ 7,6 tỷ gồm 3,5 tỷ vàng, 3,4 tỷ bằng Mỹ kim và 0,7 tỷ khác.

Thụy Sĩ có 3 tỷ vàng và 3,8 tỷ bằng Mỹ kim.

Chỉ có Hòa Lan là số Mỹ kim nhỏ hơn số vàng: 2 tỷ vàng và 0,5 tỷ Mỹ kim.

Còn các nước trên, khi Mỹ kim sụt giá, họ phải chịu thiệt hại tức khắc, để hy vọng khá hơn trong tương lai.

Riêng hai nước sẽ hưởng lợi chắc chắn là Nga và Nam Phi, vì họ sản xuất vàng. Số vàng sản xuất ở Nga ít bán ra ngoài, tính ra tới 3 tỷ dự trữ. Còn Nam Phi bán 95% số vàng của họ ra thế giới, phần lớn theo giá tự do.

ĐÀI LOAN: Cụ Tưởng đi về đâu?

Trung Cộng đang cử phái đoàn do Ngoại trưởng Kiều Quán Hoa cầm đầu, sang họp Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc. Bông hoa khác là Đại sứ Hoàng Hoa sẽ là đại diện thường trực của Trung Hoa tại L.H.Q. Nghĩa là nắm quyền phủ quyết ở H.Đ. Bảo An.

Đại biểu của Trung Hoa Dân Quốc đang bị đẩy ra, lần lượt khỏi các tổ chức của L.H.Q. như UNESCO. Trong khi VNCH vẫn được dự phần.

Sự thất thế của THĐQ làm nhiều người lo ngại chế độ Tưởng giới Thạch sẽ sụp đổ, một tuần báo ở Sài Gòn vội đặt câu hỏi: Trung Cộng sẽ thừa thắng lật đổ chính quyền Tưởng ở Đài Loan?

Đừng lo! Báo chí ở Đài Bắc trấn an 14 triệu dân chúng. Họ nhắc nhở rằng Tây Đức và Thụy Sĩ không hề có chân trong L.H.Q. vậy mà hai nước này vẫn giàu mạnh.

Sự giàu mạnh của Đài Loan là điều khó chối cãi. Trong những năm qua, tỉnh này đã luôn luôn giữ mức phát triển trên 10 phần trăm. So với VN từ năm 1966 tới nay mỗi năm tổng sản lượng quốc gia tăng lên chưa được một phần trăm. Tổng số dịch vụ ngoại thương của Đài Loan lên tới 4 tỷ Mỹ kim một năm, tương đương với toàn thể Lục Địa Tàu trong đó xuất cảng chiếm 2 tỷ. Hiện nay tổng sản lượng của Đài Loan lên tới 6 tỷ. Sự phồn thịnh của Đài Loan phần lớn nhờ vào tài quản trị kinh tế và sức làm việc, tiết kiệm của dân Đài Loan, nhưng phần nữa cũng nhờ vào vốn liếng đầu tư của ngoại quốc. Nhật và Mỹ đua nhau bỏ vốn vào Đài Loan, mở các nhà máy tivi, xe hơi, máy điện, máy điện tử v.v.

Vì vậy, người ta lo ngại rằng, trước uy thế đang xuống giá của Đài Loan trên trường chánh trị quốc tế mức độ đầu tư của ngoại quốc cũng sẽ giảm bớt. Về mặt tâm lý, các tư bản quốc tế sẽ mất tin tưởng vào tương lai của hòn đảo này. Hiện nay còn 58 quốc gia thừa nhận Trung Hoa Dân Quốc nhưng họ sẽ ngã dần dần sang Bắc Kinh.

Tuy vậy, trong tuần qua ba công ty ngoại quốc vẫn mới đổ nhiều triệu dollars vào Đài Loan. Một nhà máy sợi của Mỹ, một nhà máy thép của Áo và một dự án nhà cửa của Hồng Kông.

Chánh phủ Mỹ hiện vận động để giữ Đài Loan ở lại trong tổ chức Ngân Hàng thế giới.

Trong tình thế khó khăn đó, nhà lãnh đạo Đài Loan là Thống Chế Tưởng giới Thạch lại vừa mừng lễ thọ 85 tuổi. Sang năm tới, 1972, Tưởng Tổng thống sẽ mãn nhiệm kỳ 6 năm (lần thứ 4 của ông. Liệu ông có rút lui để cho phó Tổng thống Nghiêm gia Giám (66 tuổi) hay trưởng nam

Tưởng Kinh Quốc (62 tuổi) kế vị chăng?

Điều đó cũng khó xảy ra vì chánh phủ THĐQ vẫn ở trong tình trạng chiến tranh, và Tổng thống họ Tưởng được quốc hội trao toàn quyền «trong thời kỳ còn giặc giã trong Đại lục» Nếu cụ Tưởng rút lui, ý chỉ «quang phục Đại Lục» sẽ tàn lụi theo. Người kế vị mới dù là ai cũng sẽ báo hiệu một tình thế mới.

Hiện nay chánh phủ THĐQ vẫn coi là cả lực địa Trung Hoa thuộc quyền cai trị của họ, mà trong đó, Đài Loan chỉ là một tỉnh nhỏ. Bên dưới thủ tướng chính phủ, còn có tỉnh trưởng Đài Loan. Nhưng trong số 14 triệu dân Đài Loan, ngoài 2 triệu người di cư từ lục địa, 12 triệu dân địa phương có khuynh hướng muốn lập một nước Đài Loan đứng ngoài nước Tàu. Tất nhiên Mao trạch Đông cũng không chịu giải pháp đó! Từ một năm nay, vẫn có tin đồn rằng Tưởng Kinh Quốc đã bị mật vụ hành sang Bắc Kinh gặp gỡ các nhà lãnh đạo Cộng sản.

Chính ông Quốc đã từng du học ở Nga sơ và có một bà vợ Nga rồi. Người ta tiên đoán rằng trong vòng 5,10 năm nữa, cụ Tưởng chết đi, Đài Loan có thể sẽ sát nhập lại vào Lục Địa với một quyền tự trị rộng rãi.

Lịch sử sẽ diễn ra như thế nào? Chúng ta còn chờ đợi nhiều biến chuyển bất ngờ.

PHI CHÂU: hét hét Congo rồi

Từ nay ở V.N còn ai hện nhau «tới tết Công gô» sẽ làm bạn mình thất vọng hơn, vì nước Công gô Dân Chủ Cộng Hòa vừa đổi tên, như vậy có hai nước Congo (nước kia là Cộng Hòa Congo, thủ đô Brazzaville) thì một nước sẽ biến mất.

Nước Dân Chủ Cộng Hòa Congo kể từ nay sẽ mang tên là Cộng Hòa Zaire (đọc: Dai Rờ).

Tại sao phải đổi tên? Không

phải gì cái tên Congo nghe nó cổ về Công Gô» quá khiến chánh phủ ở Kinshasa phải mắc cỡ.

Lý do chánh đáng là cái tên Congo không đúng với thực thể quốc gia,

Từ năm 1884, vương quốc Bỉ đã chiếm vùng đất này làm thuộc địa, và họ gọi con sông lớn tại đó là Congo, vì sắc dân ở đó là dân Bakongo, sống tại miền hạ lưu con sông. Nhưng xứ Congo DCCCH gồm nhiều sắc dân khác nữa.

Năm 1960, xứ Công Gô thuộc Bỉ được trả độc lập, vị thủ tướng là ông Patrice Lumumba. Chỉ trong vài tháng, xứ này trở nên hỗn loạn vì quân đội đảo chánh, cướp bóc, lộ diện nguyên hình bản chất lính đánh thuê, quân đội Bỉ phải trở lại, tái lập trật tự. Một Congo gian là Tshomé tách miền Katanga, tru phú ra lập một nước riêng. Thế là nội loạn bùng nổ. Quân đội LHQ phải tới can thiệp. Lãnh tụ Lumumba thân cộng bị giết chết, rồi Tshombé trốn ra nước ngoài.

Năm 1964 Tshombé trở lại làm thủ tướng, nhưng đoàn quân Sư Tử nổi loạn nữa. Trong sáu tháng, dân Congo giết nhau mất 10 ngàn người, Quân đội Bỉ đi máy bay Mỹ, nhảy dù xuống, tái lập trật tự.

Tới năm 1965 thì ông tướng Mobutu lên ngôi làm Tổng Thống anh minh, năm 1969 sinh viên ở thủ đô Kinshasa nổi loạn bị đàn áp chết mấy mạng.

Dân số Congo 17 triệu người, thì có tới 200 sắc dân khác nhau, gồm ba giống chính: da đen, dân Hamite, và dân Pygmies. Như vậy 199 sắc dân kia đâu có chịu để cho một sắc tộc Bakongo làm cho cả nước mang tiếng là Congo.

Vì vậy phải đổi tên.

Tên nước là Cộng Hòa Dai rờ (Zaire) thì tên sông Congo cũng đổi là sông Zaire.

Cái tên này cũng có xuất xứ kỳ lạ. Nguyên vào thế kỷ 15 một thuyền trưởng Bồ Đào Nha đã tới buôn bán ở vùng này. Thuyền trưởng Diogo cải gọi tên con sông là Zaire, vì nghe thổ dân nói tiếng Kikongo kêu nó là Mzadi chữ này chỉ có nghĩa là « Dòng nước lớn ». Thế là cái tên Zaire xuất hiện, và bên bờ sông có thành phố San Antório do Zaire.

— Đĩ C47 mà cũng chết à ?

— Thử mới xui !

— Bao nhiêu mạng ?

— 31

— 28 anh đi ké và ba nhân viên phi hành đoàn.

Có hai thằng bạn tao trong đó. Một thằng lái khu trục. Một thằng làm văn phòng. Chết trong 1 chiếc phi cơ vận tải thì buồn. Một thằng về phép để hỏi vợ. Thằng lái A37 !

— Bay khu trục như tại mình mà sướng.

Có chết thì cũng chết Solo, đỡ làm tiêu cuộc đời của kẻ khác... Nhưng thôi, nhậu đi tại mày. Có thể rồi cũng đến lượt tại mình theo mấy thằng C47 đó.

Hồi tôi còn là một nữ sinh trung học tôi mê nhìn những quả sao rơi từ đỉnh cây rơi xuống. Tôi đi học về trên đường Hồng Thập Tự. Những quả sao quay tít như những quả vũ cầu ném từ trên cao.

Bây giờ tôi yêu. Tôi yêu 1 phi công trực thăng. Anh ở căn cứ Cần Thơ. Tôi đã đưa đám ma vài người bạn của anh. Bây giờ tôi sợ những quả sao rơi. Trông như những chiếc trực thăng rơi. Tôi chưa bao giờ thấy một chiếc trực thăng rơi. Nhưng tôi chắc cũng giống như một quả sao rơi. Tôi không dám nói điều này với anh. Tôi sợ gở. Có một người tình trẻ trong thời chiến thật khổ. Không lẽ tôi đi yêu một gã choai choai, hay một ông già còn lại trong thành phố này ?

Đôi mắt em là hai hầm trú ẩn cho anh. Anh bị đạn rơi, đạn địch pháo kích liên miên.

Môi em là cái bể đông nước trong cơn khát khô khi máu anh đổ ộc trên chiến trường.

Những ngón tay em sẽ là những búp lan mượt mát vuốt mát cho anh. Nhưng em có đến kịp không ? Từ nhà em đến chiến trường xa lắm !

— Em đừng sờ mông anh như vậy.

— Tại sao thế ?

— Anh đâu còn cảm giác ở chỗ đó. Lái trực thăng 10 giờ một ngày tề mông khủng khiếp.

Một thanh niên chở một thiếu nữ bằng Scooter. Họ tới một buổi dạ vũ. Người thanh niên muốn đi tắt. Anh rẽ vào một con đường. Anh gặp một cái bẫy cạm. Đường một chiều. Người thiếu nữ bảo người thanh niên :

— Thành phố này nhiều bẫy cạm quá anh nhỉ !

Người thanh niên nghĩ thầm : Ngay cả bố mẹ em cũng là hai cái bẫy cạm trong thành phố này. Và như vậy hai cái bẫy cạm đó có bốn cháu !

Một thanh niên tóc dài mặc một cái áo pull trắng trên đó có hàng chữ You can do it (Bạn có thể làm được điều đó !). Dưới hàng chữ này là tên của Charhe Brown in đó, mẫu quyết liệt và mẫu chiến thắng ! Nhưng bạn có thể làm được điều gì ? Đi lính ? Đi rách ? Có đơn ? xuống đường ? Hít lựu đạn cay ? Học hành âm ở ! Yêu đương đang dở ? Đó là tất cả những điều bạn có thể làm được. You can do it.

Một chiếc xe cầu trục kéo một chiếc thiết vận xa ở phía sau. Chiếc thiết vận xa như một con thú được sắp leo lên lưng một con thú cái để làm tình.

CÁT LẮM



□ TẾ ĐỀ

Nhưng nó không thể làm thế được. Nó đã bị tuột xích. Nó đã bị thương nặng ở chiến trường ngoại biên.

— Tôi chỉ muốn chồng tôi chết ! khổ lắm tại sao anh lại không chết !

Người thiếu phụ đi quanh đồn khóc thảm thiết và kể lể như một mụ điên. Người chồng đã bị mất xác trong một cuộc tấn công đồn của địch. Người thiếu phụ ước ao chồng được chết như những người chồng nghĩa quân khác của những người đàn bà khác đang được khóc bên xác chồng.

Một ông bố già bảo mấy người con trước khi chết :

— Các con hãy chôn ba mắt nhia về phía nam để ba khối phải nhia thấy mặt trời mọc và mặt trời lặn. Trong đời ba, ba đã nhìn thấy máu máu quá nhiều rồi. Ba sợ màu đỏ của mặt trời.

Một sĩ quan Mỹ hút một thuốc dịch viên :

— Mấy ông già tỵ nạn kia gánh theo cái gì mà kỳ cục vậy ?

Anh thông dịch viên trả lời :

— Bàn thờ tổ tiên.

Sĩ quan Mỹ lắc đầu :

— Tôi không thể hiểu được dân tộc anh. Có nhiều cái quý giá hơn mà họ lại không mang theo. Nếu là người Mỹ chạy giặc, có lẽ họ sẽ mang theo bếp điện, máy sấy tóc, máy ướp lạnh !

Tôi ở Eden bước ra thì thấy đàn bà con cái Sài Gòn khóc sụt sùi. Tôi không ngờ họ còn biết khóc. Nhưng tôi cũng thấy tôi khóc. Họ ném lựu đạn cay ở trước Hạ Viện. Một người đàn ông không có lý do gì để khóc giữa thành phố này dù là khóc vì lựu đạn cay. Người ta bây giờ chỉ có thể khóc vì chất hóa học !

Tôi đạp xe. Xe không nổi. Tôi dắt xe ra khỏi vùng không khí mất vệ sinh đó. Tôi tháo bu di. Cái bu di ướt. Cái da đi cũng khóc. Một cái bu di ướt thì xe không chạy được. Một người đàn ông sụt sùi, nhiều tình cảm chắc cũng như một cái bu di ướt. Phải tàn bạo ? Phải lưu manh ? Phải ma giáo ? Không được sụt sùi. Bởi đây là « Thời của những kẻ giết người ». Nói theo tên một cuốn sách của Henry Miller.

Một giáo sư Anh văn dạy học trò như thế này : Thời của tuổi trẻ chúng ta gồm trong một chuỗi những chữ B :

Bullet (đầu đạn), Bomb (bom), Blood (máu), Body-bag (túi đựng xác) và Body (thi hài).

Ông nói tiếp :

— Chữ không phải thời của Bed (cái giường) Breasts (ngực đàn bà), Body (thân xác...)

Người lính trẻ bảo người tình :

— Em phải lấy anh. Ngoài anh ra không thể ai hơn anh !

— Tại sao ?

— Tại sex của anh mạnh. Sex mạnh là có thể bảo đảm hạnh phúc rồi.

— Em với anh chưa làm chuyện đó làm sao em biết được sex anh mạnh.

Người lính trẻ chỉ vào cánh tay và ngực bảo người tình :

— Tại thân xác anh đầy sắt thép ! Em biết không, trong này có rất nhiều mảnh mìn chưa gap ra được !

Tôi và một người bạn đang bay trên một vùn, đất khô cằn ở miền Trung. Chúng tôi hết nước uống. Người bạn đáp xuống cạnh quán nước gần ven một lạng sơ xác. Cánh quạt trực thăng ghất tung cái bụi. Chúng tôi bước vào quán.

Chúng tôi gặp một bà cụ già, một đứa bé trai nhỏ và hai thiếu nữ. Hai thiếu nữ nhìn chúng tôi với vẻ ngờ ngác.

Tôi đoán có lẽ đây là lần đầu hai cô bé được thấy một chiếc trực thăng gần đến thế, và chiếc trực thăng đáp xuống chỉ để cho hai người mua nước uống.

Tôi bảo một trong hai cô bé :

— Cho tôi hai ly nước trà đá.

Cô bé như không hiểu. Cuối cùng chúng tôi khám

phá ra hai cô bé chưa biết đá lạnh là gì. Tôi thấy có một cái gì bi đát trong điều này.

Nếu hai cô bé xấu hoặc quê mùa thì sự bi đát không lớn. Họ lại khá xinh. Họ chưa được nhìn thấy đá lạnh. Đá lạnh thuộc về thế giới văn minh rồi.

Cuối cùng chúng tôi phải uống nước trà nóng trong cái nóng của cát và mặt trời. Chúng tôi vừa uống vừa bịt tay lên miệng ly. Cát bay qua những sợi tóc của hai cô bé, và vào ly nước của chúng tôi. Hình ảnh đẹp như hình ảnh ở miền Viễn Tây Hoa Kỳ trong các phim cao bồi.

Tôi chú ý đến một đồng võ đạn đồ đồng sau quán nước. Hai cô bé bảo chúng tôi họ phải nhặt võ đạn để bán lấy thêm tiền.

Mấy hôm sau chúng tôi lại bay qua vùng này và lại hạ cánh xuống quán nước không phải để mua nước trà nóng, nhất là không phải mua nước trà đá mà là ghé qua thăm hai cô bé. Gọi cô bé cho dễ thương. Họ khoảng 17 tuổi rồi.

Chúng tôi thấy đứa bé trai đầu chít khăn tang. Chúng tôi được biết hai cô bé đã bị chết vì một quả đạn chưa nổ lúc họ đi kiếm võ đạn. Bà cụ già kể lại.

Thi hài hai cô bé được chôn ở sau quán nước cạnh đồng võ đạn.

Tôi nghĩ như vậy là có 3 đồng.

Một đồng võ đạn. Hai đồng người.

Hai đồng người chưa biết đá lạnh là gì.

Hai đồng người có lẽ chưa biết tình yêu là gì.

Một số các ngài dân biểu Hạ Viện thường có «mổ» giải lao ở Pagode hay Givral. Các ngài luôn luôn mặc đồ lớn, nhất là đeo dấu hiệu Hạ viện ! Các ngài khoái nói chuyện thì thầm với về mặt trầm trọng lắm. Thưa các ngài, các ngài cử việc thoải mái ăn chơi, làm gì mà phải đóng kịch như vậy. Đất nước này có cái gì trầm trọng đâu ! Người ta lo hết cho rồi đâu đến phần các ngài lo. Tỷ như người ta lo cả cho Trung Cộng vào LHQ, tỷ như người ta lo cho Trung Hoa Quốc Gia sang số de ! Hay tốt hơn các ngài đừng nên vào những tiệm đồ để lấy le với đàn bà con gái. Các ngài nên về những vùng khô cằn ở đó có những người dân chưa biết một cục nước đá lạnh là gì, nên về những vùng có những đồng thịt người, những đồng võ đạn mà thăm dân cho biết sự tình.

Nhiều khi ngồi trong rạp chớp bóng, mình có cảm tưởng mình là một dân Ba Tàu chính cống. Phim chương xem đều đều. Một cuộc xãm lã theo chiến thuật « vết dầu loang » của các ông con trời đang được áp dụng triệt để tại đây. Trước hết là những tiệm cơm, tiệm chụp phỏ, rồi kế đến là các rạp chớp bóng... Trong tương lai thông biết sẽ có những mục tiêu nào mà các chú Ba nhắm. Có lẽ một ngày nào đó người ta sẽ không ngạc nhiên Saigon biến thành một Chợ Lớn Mới, Tân Chợ Lớn. Và như vậy thì một ông Đồ Trường là người Tàu cũng không làm chúng ta ngạc nhiên. Và như vậy thì đất nước này không khá được. Và như vậy thì cát lắm.



Thần thoại Nhật Bản

DOÃN QUỐC SỸ

MÃY LỜI NÓI ĐẦU: Đề viết về thần thoại Nhật Bản chúng tôi đã phối hợp tài liệu trong Mythologies des Steppes, des Forêts et des Iles của P. Grimal, (Paris : Librairie Larousse, 1963); Mythologies Asiatique Illustrée, (Paris : Librairie de France, 1928); và Thế Giới Đại Bách Khoa Sự Điển của Nhật (Tokyo : Heybonsu, 1970.)

Soạn giả thành thực tri ân giáo sư Nguyễn-Văn-Nha và bác sĩ Trần-Quý-Nhu. Hai vị thần hữu này đã giúp soạn giả những ý kiến quý báu, tìm những từ ngữ Hán tương đương với từ ngữ Nhật, và đặc biệt việc sử dụng cuốn Thế Giới Đại Bách Khoa Sự Điển bằng tiếng Nhật trong việc truy tìm những nghi vấn, so sánh những nguồn gốc khác nhau về thần thoại Nhật.

Về những từ ngữ Nhật xin đọc giả đọc theo thông lệ sau đây :

o : ô (tiếng Việt) ; e : ê ; d : đ ; u : u ; g : ng.

D.Q.S.

Nguồn gốc

Những truyện thần thoại Nhật thường rất tản mạn, khó sắp xếp thành thống hệ khít khao. Vào đầu thế kỷ thứ VIII xuất hiện hai cuốn : Kojiki (Cổ Sử Ký) và Nihongi (Nhật Bản kỷ). Hai cuốn này được coi như ghi lại những truyện đã có từ trước thế kỷ thứ VIII. Kojiki (Cổ Sử Ký) ra đời vào năm 712, còn cuốn Nihongi (Nhật Bản Kỷ) thì

vào năm 720, cả hai đều viết bằng chữ Hán dùng cốt đề ghi âm tiếng Nhật và đều có chủ ý chứng tỏ rằng về mặt chính trị, văn hóa, những bộ tộc tự xưng là Yamata (Đại Hòa Quốc cư trú trong vùng Kyoto—Osaka hiện nay) hơn tất cả những bộ tộc ở nơi khác. (1) Sách ghi chép mô phỏng theo phương pháp của Trung Quốc, rất nhiều sử liệu hay truyền tích cổ thời được

phân tích, lý giải theo tư tưởng học thuật Trung Quốc. Gạt bỏ những thiên kiến của tác giả, hai cuốn sách này vẫn là tài liệu lịch sử cổ nhật Bản và là nguồn chính yếu của thần thoại Nhật Bản.

KOJIKI (Cổ Sử Ký) : Còn gọi là Furu oto buni (Những liên hệ với các sự kiện cổ) được viết vào cuối thế kỷ thứ VII nhưng mãi đến năm 712 mới xuất bản. Đây là tác phẩm cổ nhất hiện có tại Nhật. Công cuộc biên khảo được thực hiện dưới triều vua Temmu (672 — 686) do sáng kiến của nhà vua vào năm 681. Nhà vua đã ban lệnh sưu tập tài liệu lịch sử các thời trước ghi chép lại cho khỏi thất lạc. Tương truyền có một nhân vật nhờ việc rất tài trong đoàn Kataribe (Đoàn xướng vịnh) được nhà vua trao phó công việc kể lại cho viên quan chép sử O no Yasumaro (mất năm 723) ghi. Bài tựa phần ảnh rõ những ý tưởng chịu ảnh hưởng học thuật Trung Quốc đương thời lấy lịch sử làm nền tảng luân lý soi sáng những

hành động thường nhật. Kojiki (Cổ sử Ký) quả đúng là một tập truyện cổ được lưu truyền hữu dụng cho đời.

NIHONGI (Nhật Bản kỷ) : Cuốn này được xuất bản tám năm sau. Cũng như Cổ sử Ký Kojiki, cuốn Nhật bản kỷ Nihongi này ghi chép lịch sử Nhật từ thời tiền sử cho đến năm 700. (Riêng Cổ Sử Ký thì kết thúc vào năm 628) Nhật Bản Kỷ mô phỏng theo lối chép sử Trung Quốc nhiều hơn cuốn Cổ Sử Ký từ quan niệm âm dương trong truyền kỳ khai thiên lập địa cho đến lối biên niên theo các triều vua Trung Quốc. Thêm nữa mỗi đoạn trong Nhật Bản Kỷ còn nhiều phần phụ đưa ra nhiều lối giải thích, thêu hoa dệt gấm cho câu chuyện thêm linh động và có ghi niên biểu rõ ràng cho đúng khuôn sáo của sử sách Trung Hoa. Thậm chí tác giả đã tào bạo sửa đổi niên biểu các triều vua đầu tiên, do đó chỉ có thể tin cậy vào niên biểu kể từ đầu thế kỷ thứ VI trở đi.

Ngoài hai cuốn trên còn một số tác phẩm khác cũng góp phần vào công cuộc tìm hiểu thần thoại Nhật tuy không được dồi dào cho lắm.

Thời Hồng hoang

Khởi thủy là một khối bầy nhầy mờ mịt như một trái trứng khổng lồ chứa sẵn những mầm tự sinh. Rồi từ giữa khối hỗn độn mờ mịt ấy nảy sinh ra một chồi lau sậy linh thiêng. Chồi lau sậy trở thành đấng thần thông biến hóa, các vị thần phụ thuộc khác cũng lần lượt xuất hiện để rồi cùng tan biến đi. Như thế trái bầy thế hệ thần kỳ, cứ từng đôi một anh trai, em gái xuất hiện rồi biến diệt. Đến thế hệ thứ tám, thế hệ ngàn người móng manh nhưng lại cực kỳ quan trọng, lần lượt nam thân anh Izanagi và nữ thân em Izanami ra đời.

Thiên địa khai tịch

Theo lệnh truyền của các vị thiên thần xuất hiện trước, Izanagi và Izanami cùng tiến qua chiếc cầu nối nhà trời (ama no uki hashi—thiên phủ kiều) lấy cây ngọc mâu linh thiêng khuấy động làn nước nhợt hờn độn dưới cầu. Khi nước nhợt có động dãn rồi đặc lại, họ

rút cây linh mâu lên, những giọt nước như chất tương muối rớt xuống mặt đại dương kết hợp thành hòn đảo Onogoro (có nghĩa là hòn đảo tự nó động lại ma thành).

Izanagi và Izanami thành lửa đôi

Izanagi và Izanami cũng đặt chân lên hòn đảo mới ấy. Đảo này trở thành trụ trời trung ương (thiên ngự trụ) để xây ngự điện.

Izanagi hỏi cô em gái : «Thân thể em được cấu tạo bằng cách nào ?»

Cô em đáp : « Mọi bộ phận trên người em đều tăng trưởng từ một chỗ. »

Izanagi tiếp lời : «Thế ư ? Anh cũng thế, tất cả cơ thể đều nảy nở duy một bộ phận nảy nở hơn hết. Chỉ bằng lấy chỗ dư thừa của anh lấp vào nơi thiếu sót của em để sinh sản ra nhiều vùng có phải là hay không. »

Cô em đáp : «Quả là chí lý vậy. »

Kế đó theo lời đề nghị của một vị thiên thần chủ về Nam tính cao cả, hai anh em quyết định đi quanh hòn đảo, Izanagi đi về phía tả, Izanami đi về phía hữu.

Khi hai vị thần gặp lại nhau, nữ thần Izanami ca ngợi cái đẹp của thân hình nam thần mà rằng : «Trời, sao lại có một thân hình nam giới đẹp đến thế !»

Nam thần Izanagi cũng tán tụng cái đẹp của thân hình nữ giới của cô em gái, nhưng trách ngay nàng đã bông bột phát biểu trước :

«Anh là trai và trai có quyền phải nói trước. Em là gái mà nói trước như vậy e có điều chẳng lành. Chúng ta nên đi quanh đảo thêm một vòng nữa. »

Nói đoạn hai anh em mỗi người đi theo một ngã như trước. Lần này khi gặp nhau Izanagi phát biểu trước, sau đó mới đến lượt Izanami cho đúng nghi thức hợp坎. Và hai vị thần giao hoan với nhau. Thoạt nam thần và nữ thần không biết giao hoan ra sao, sự ngắm đôi chim tịch linh trên cánh rung cổ vẩy đuôi rồi sắp lại bên nhau, hai thần bèn bắt chước mà làm nghĩa vụ vợ chồng. Do đó sinh ra nhiều đảo mới cùng một số thần linh. Tương truyền trong số thần linh con cái của hai thần có một

thần tàn phế ba tuổi không đứng nổi nên Izanagi và Izanami mới đặt tên là Hiruko (Điệt tử — Bé, đĩa) bỏ trên một chiếc thuyền bằng sậy (lô châu) thả theo dòng sông

Nữ thần Izanami coi Hoàng Tuyền Quốc (địa phủ) sinh ra các vị thần Sông, thần Biển, thần Núi, thần Lửa,

Cái chết của nữ thần Izanami

Tương truyền khi sinh ra thần Lửa bộ phận sinh dục của nữ thần Izanami bị bong mà đau nặng. Trong cơn bệnh hiểm nghèo những gì nữ thần thổ ra, đại, tiểu tiện ra đều trở thành những vị thần tạp nham. Cuối cùng Izanami chết, Izanagi buồn đau thương nhớ đi vòng quanh chỗ nằm của vợ mà than khóc. Nước mắt cũng biến thành những vị thần của thế hệ sau. Khóc lóc chán rồi bèn rút thanh trường kiếm chém đầu con là Hỏa thần. Máu Hỏa thần trở thành các vị thần ở thế hệ thứ ba.

Izanagi xuống thăm địa phủ

Không chịu nổi cảnh cô đơn buồn bã Izanagi quyết ý đi thăm Địa Phủ để gặp lại mặt vợ. Thần cho xây điện đài ở âm phủ rồi cố thuyết phục vợ trở lại dương gian nối tiếp nhiệm vụ sinh sản còn dang dở Izanami từ chối nói rằng đã quá muộn vì trót ăn nhầm thực phẩm ở âm phủ. Nàng khuyên anh đứng theo đuôi mình nữa, rồi lui gót vào cung.

Izanagi đâu có chịu, bèn bẻ một răng lược dương ở phía bên trái, châm lửa soi đường đi theo. Vào trong Izanagi thấy thân xác Izanami đã rửa nát, rồi bỏ lúc nhúc khắp nơi, mùi xú uế xông lên nồng nặc. Chàng vội quay ra cầm đầu mà chạy.

Izanami quá giận vì bị chàng phát giác trong tình trạng thê thảm ở uế bên xua lũ nữ quỷ dưới địa phủ (shikome)đuổi theo.Ngoài nhìn thấy lũ quỷ bám riết,Izanagi lột nón quăng lại phía sau. Chiếc nón biến thành những chùm nhơ mọng, lũ quỷ dừng lại nhặt lấy chia nhau ăn.Ăn xong chúng lại chạy đuổi theo. Izanagi gỡ chiếc lược cài mái tóc tay mặt quăng lại phía sau. Chiếc lược biến thành cụm măng tre mơn

mổn, lũ quỷ đua nhau bẻ gãy. Nữ thần Izanami tung thêm 1500 quân ra truy lùng chồng. Cuối cùng đến ranh giới Dương gian Âm phủ Izanagi thấy ba trái đào lớn liền nhặt lên lấy hết sức bình sinh ném đuổi lũ quỷ, đoạn chàng lần phiến đá lớn lấp chẹn lối đi giữa Dương gian và Âm phủ. Từ đó chàng và nàng trở thành hai kẻ tử thù. Nàng hăm chàng là hàng ngày sẽ cho quân sát hại một ngàn sinh linh. Chàng phải bảo tồn bằng cách mỗi ngày cho tăng gia sinh sản lên số 1500 sinh linh.

Nữ Thần Mặt Trời Amaterasu và Nam Thần Susano-o

Sau khi tiếp xúc với cảnh địa phủ về. Izanagi muốn tẩy uế cho thanh khiết. Chàng xuống tắm ở một dòng sông nhỏ tại Tsukushi (nay là Kyushu.) Quân áo và đồ trang sức chàng để trên bờ biến hóa ra thành 12 vị thần linh. Để tránh khúc thượng lưu nước chảy xiết và khúc hạ lưu nước chảy lờ đờ, chàng di chuyển đến khúc trung lưu. Những dấu tích chàng di chuyển dưới dòng sông cũng biến hóa thành 14 vị thần khác nữa. Sau chót mắt trái chàng sinh ra nữ thần Mặt Trời Amaterasu làm chói lọi cả bầu trời, mắt phải chàng sinh ra thần Tsuki yomi (Mặt Trăng, Nguyệt Dạ Thần); mũi chàng sinh ra nam thần Susano-o.

Amaterasu sáng láng, chói lọi nên được Izanagi ban cho một vòng ngọc và cho cai quản Cánh Đồng Trên Trời Cao, còn Susano-o vừa hung hăng vừa thâm đậm nên được trao cho cánh đồng nơi Biển cả.

Thần Susano-o chẳng lúc nào nguôi lòng, luôn luôn la khóc vang rền. Tiếng khóc than của chàng làm núi non tàn úa, làm biển cả cạn khô, các vị thần khác chẳng còn biết xử trí ra sao. Izanagi triệu thần Susano-o đến hỏi vì sao than khóc âm ỉ quấy rầy đến chư thần và sao lãnh hồn phân được giao phó? Susano-o bực tức nói thẳng vì quá nhớ mẹ (Izanami), muốn tới địa phủ gặp mẹ mà chưa được nên không lúc nào thấy an tâm, người lòng.

Bực bội về thái độ xấc xược của đứa con rần rầu cứng cổ, Izanagi đuổi Susano-o ra khỏi đất nước. Susano-o quyết đi thăm cô chị, nữ thần mặt trời Amaterasu. Chàng lên đường, miệng không ngớt kêu la ầm ĩ. Nữ thần mặt trời Amaterasu sợ rằng chàng muốn giẫm chân lên công việc riêng của mình, do đó nàng chuẩn bị xuất vân nghênh địch. Nàng đeo lên vai hai ống tên, một ống đựng một ngàn tên, một ống đựng 500 tên, với lấy cây cung rồi vận nội công đứng thủ thế, đất lún sâu ngập tới ngang đùi đúng như 1 dũng sĩ. Susano-o vội giải thích với chị là chàng đến thăm với thiện chí, tuyệt không có một tà ý gì.

Chàng thề nguyện xích tâm minh ước, đề nghị hai bên kết hợp lòng son ngõ hầu sinh con đẻ cái. Nàng ưng lời, nhận cây trường kiếm chàng trao bẻ ra làm ba, đoạn cho cho vào miệng nhai, chàng nhận chuỗi ngọc nàng tặng và cũng làm theo nàng. Những mảnh này đã biến hóa ra nhiều vị thần linh khác.

Cái ngạo ngược của Susano-o

Susano-o ở với chị gái là nữ thần mặt trời Amaterasu trên Cao thiên nguyên. Mặc dầu cô chị đã nhiều lần khuyên nhủ mà tật là khốc, ngang ngạnh của chàng đã chẳng chữa lại còn tệ hơn nữa. Susano-o phá hủy cả những phần ranh đồng lúa mà nữ thần đã thiết lập thành ruộng hào dẫn nước rồi phóng uế bừa bãi khắp nơi cư ngụ. Tuy vậy cô chị vẫn bỏ qua, cho rằng chàng lỡ chén say sưa nên mới xảy ra cơ sự như thế.

Nhưng tới bữa kia chàng lột da con ngựa lang trắng vùng tay ném vào phòng, nơi nàng cùng các nữ thần phụ tá khác đang dệt, làm những thoi củi buột tung ra ngoài văng vào cơ quan sinh dục của các vị nữ thần này, khiến họ đều bị trọng thương cả. Lần này thì quá lắm, Amaterasu hết sức bất bình bèn lánh vào Thiên nham cung (hang trời) lấp kín cửa vào, vì vậy dương gian chìm đắm trong tăm tối, không còn ngày đêm. Chư vị thần linh hết sức bối rối, cùng tập họp trên dòng Thiên Hà cạn khô để bàn nhau kiếm cách hiện nghiệm

nhất khiến Amaterasu rời khỏi Thiên Nham Cung. Chư thần đem những dạ điều tới gần cửa hang Thiên Nham, treo những chuỗi ngọc trắng hình cánh cung, một tấm gương và những đồ lễ tết bằng chỉ bạch rồi tất cả hát lễ van vái (norito)

Cuộc vận động của chư thần chỉ hiệu nghiệm khi nữ thần Amaterasu xuất hiện với một vũ khúc đặc biệt ngộ nghĩnh. Đây là một màn vũ dâm loạn, nữ thần giậm chân, nện gót thành thịch, uốn éo, kéo núm nhũ hoa, rồi nhún nhảy thoát xiêm y, khiến chư thần cất tiếng cười vang.

Nghे tiếng chư thần cười vang thích thú, nữ thần Amaterasu động lòng hiếu kỳ lộ đầu ra ngoài động ngo nhìn.

Chư thần vội hướng tấm gương chiếu về phía đó; nữ thần mặt trời bắn khoan vì thấy hình mình hiện rõ trong gương mà đi ra. Chư thần lập tức chàng đẩy ngang phía sau chẹn lối vào động của nữ thần. Từ lúc Thiên Chiếu Đại thần xuất động, tức thời ánh sáng lại chói lọi chập chờn hòa khắp dương thổ, ngày đêm vào chuyền.

Nữ Thần Tsuki-Yomi và Nữ Thần Ukemochi

Nữ thần mặt trời Amaterasu ủy cho nữ thần mặt trăng Tsuki-yomi sứ mạng xuống phụ tá nữ thần Nuôi Dưỡng Ukemochi dưới trần (2). Hay tin đó nữ thần Ukemochi bèn cúi xuống đất thổ ra cơm chín, hương ra bẻ thả các giống cá, ngược lên phía núi rừng phóng ra chim muông để làm đại tiệc khoản đãi nữ thần Mặt Trăng.

Tsuki-yomi nổi giận cho là nữ thần Nuôi Dưỡng Ukemochi khinh mạn mình, dâm thổ ra cơm chín làm tiệc đãi mình, bèn tuốt ngay guơm ra chém chết rồi trở về thuật lại mọi việc cho nữ thần Mặt Trời nghe. Amaterasu giận lắm hết lời mắng mỏ Tsuki-yomi và từ đó không bao giờ gặp mặt Tsuki-yomi nữa.

Mặt trời, mặt trăng cách biệt ở hai đối cực từ đây. Mặt trời chỉ xuất hiện ban ngày còn mặt trăng ban đêm.

Sau khi Ukemochi chết, Amaterasu lại sai một sứ giả nữa xuống thị thấy xác nữ thần đã biến thành nhiều thứ: đầu hóa thành con bò, con ngựa; trán hóa thành cây kê; lông mày thành tấm; mắt thành lúa tẻ; bụng thành lúa mì và đỗ. Thần sứ giả thu lượm những thứ đó về trình với nữ thần Mặt Trời. Nữ thần bèn lấy ngũ cốc làm hạt giống, trao cho một vị thần linh đem gieo, rồi ngậm con tằm mà rút tơ ra. Từ đó bắt đầu có thuật dệt tằm lấy tơ dệt lụa.

(CÒN MỘT KỶ)

PHỤ CHÚ : Trong Thế Giới Đại Bách Khoa Sự Điển, người Nhật không định danh Amaterasu là Thái Dương Thần Nữ như người Trung Hoa. Theo Cổ Sự Ký gọi là « Thiên Chiếu Đại Ngự Thần »; theo Nhật Bản Ký thì gọi là « Thiên Chiếu Đại Thần ». Các sách khác cũng gọi theo như thế, hoặc đôi phần bỏ ngữ về trước hoặc ở dưới thành « Thiên Chiếu Toa Hoàng Đại Thần » hoặc viết tắt là « Nhật Thần ». Nữ thần được tôn xưng là tổ thần của dân tộc Nhật Bản, các giống vua Nhật đều là hậu duệ của vị nữ thần đó. Họ lớn xưng Amaterasu là « Đại Hòa Triều Đình Tối Cao Thần ». (vị thần tối cao của các triều vua giống Đại Hòa — Yamato), hay « Hoàng Thất Tổ Thần ». Cho đến nay danh xưng Đại Hòa Quốc — nước của giống Yamato — vẫn còn được sử dụng trong sách báo và các từ điển của Nhật. Thần Amaterasu có uy quyền soi sáng trái đất, bảo vệ lẽ minh (ân) nơi dương thế nên có những uy hiệu : Cao chiếu, quốc chiếu, khoa chiếu và cao quang đại thần. Bàng tên tại các thần xã hay thần cung — tức đền thờ — là Thiên Chiếu Hàng Đại Thần Cung,

(1) Hiện nay dân Nhật vẫn tự nhận là dân Đại Hòa.

(2) Đây là theo Nhữep Tân Phong Thổ Ký (Ghi chép về phong thổ nước Nhữep Tân); nếu theo Cổ Sự Ký thì vị sứ giả được sai xuống giúp Thần Nuôi Dưỡng lại chính là Susano-o.



NGHĨ THÂM ĐÔI KHI

—lũ lượt mừng chạy qua
khớp xương dài hơi hám
náo nhiệt cần nghỉ ngơi
ơ thờ giây phút nán
—thảo mạch nước chè khen
ra trò mớ gặt gồng
lay mặt trời giả điên
vai tuồng thêm cháy bỏng
—gục xuống khối óc trơn
đã nhiều năm mài nhẵn
phép nào dạy ta khôn
chống thành hơn mọi kẻ
—thất lại nằm chơi vơi
nhỏ to đời chó ngáp
lỗ trống kèn bắt hơi
muộn phiền ngang lay lắt
—đưa bảo đêm cơn mù
đuổi nà chân tới trước
chạm trán đợi tên thù
lầy cò viên đạn nóng
—lòng cài then cửa đóng
chắc mai rồi ngày mốt
thật tình có yêu em
thẳng bàn tay đập nát
—ngọt vui trái tim anh

LÊ HỒNG THÁI
K.B.C4.524

VÔ VỌNG

(về D.T.Hòa, Phan Thiết)

Ta ôm tình vô vọng
Đứng hát giữa đầu non
Hàng trăm chùm trái đắng
Vội vã rũ quanh hồn
Ta thù ghét mặt trời
Ưa từng giòng máu đỏ

Đem người về trong đó
Áo trắng chiều bay bay
Ta muốn hôn cổ cây
Thì thăm lời trần trối
Tình yêu nào diệu vợi
Đề mắt buồn xa xăm
Tượng đá ngủ ngàn năm
nghe lời ta thức tỉnh
Hỡi này giòng suối bệnh
Sao chân người không qua
Hỡi này tuyết vàng pha
Sao không về với biển
Đầu sông người hiền hiện
Cuối sông ta gục đầu
Hòa ơi Hòa ơi muôn thuở chào
nhau

NHƯỢC THU

HÒN SOI ĐÁ LẤN

một bàn tay cho bông hoa nở nụ
một bàn tay vào ngõ hẻm tình
thương
một bàn tay xô hình hài xuống dốc
một bàn tay cho hòn sỏi lấn lấn

TỘI LỖI

bàn tay năm ngón
ca tụng xác thân em
những ngày uơm tội lỗi
khi trái cấm chín hồng

LỜI RU

người dưng một xâu trái cấm
nào đường kim tội lỗi
ta van người
ta sợ những hàng rào kẽm gai
phân chia thiên đàng và địa ngục
ta muốn một lời ru
nào ngàn năm nhược tiêu của giống
dân da vàng

ôi bông hoa nào ngút ngàn
nở mãi mãi trên nghĩa trang hận
thù

ta thêm một lời ru
ru người — ru ta, ru hận thù
nhân thế

PHẠM TRỌNG HÙNG

CÁNH HOA CHÙM GỢI

Nguyên tác
« THỔ TY HOA »
của QUỲNH DAO

bản Việt văn
LIÊU QUỐC NHĨ



(TIẾP THEO)

Bàn tay bà ấy bắt đầu di động trên cánh tay tôi. Mặc dầu mặc những hai lớp áo, tay bà không chạm được vào da thịt, nhưng tôi vẫn thấy nổi da gà. Bỗng nhiên trong một khoảnh khắc, những ngón tay ấy chạm vào cổ tôi. Những ngón tay lạnh lẽo, trở xương như những chiếc móng nhọn bầu nhẹ trên cổ. Tôi nuốt vội nước miếng, quay đầu lại nhìn. Đôi mắt bà Nghị lơ lơ như mất trí, bà ta lăm lăm những câu lạ lùng.

— Tôi không cố tình... Chỉ đừng nên cho nó đến đây... thật tàn nhẫn quá... Cô ở đây, cô ở đây để dò xét tôi đấy à?... Tôi không thể... không thể chịu được nữa... thật tàn nhẫn quá !... Tôi không cố tình như thế...

Tôi vươn cổ ra, thử đưa tay gỡ lấy những chiếc móng nhọn, nhưng bà ta bầu chặt quá ? Đôi mắt như mê loạn một cách dễ sợ ! Hơi thở tôi nặng nề hơn, sự sợ hãi như hép hóp, tôi chống trả, kinh nghiệm dễ sợ của ngày đầu tiên lại đến. Tôi hét lớn :

— Buồng tôi ra ! buồng tôi ra !

Những ngón tay bà càng xiết chặt, trong những lúc mê loạn thế này bà ta thật mạnh mẽ. Cổ họng tôi như muốn nghẹt, hơi thở tôi trở nên nặng nề, đom đóm như nhảy múa trước mắt. Bàn năng tự vệ làm tôi chống trả mạnh hơn. Hai tay tôi giữ lấy

tay bà Nghị, trong khi hai tay bà lại xiết chặt. Miệng lại lẩm nhẩm :

— Có cô... chúng tôi mất tất cả... Có đứng đây... Tôi ghét cô ! Tôi ghét cô lắm !

Tôi không thở được nữa, tay chân trở nên bủn rủn, mắt tôi trợn ngược, lỗ tai lúng lúng. Mặt bà Nghị như lớn dần trước mặt, một khuôn mặt trông thật khiếp đảm như khuôn mặt xác chết, còn những ngón tay ? như những thứ dây leo quấn quanh cổ tôi ! Thổ Ty Hoa ! Đây có phải là những dây leo của Thổ Ty Hoa chăng ? Nó có thể quấn quanh cổ tôi à ? Tôi có mê loạn chưa ? Nhưng tôi chưa muốn chết ! Nhất là bị một người điên giết chết trong giao phòng tối đen này. Tôi chống cự, thân hình va mạnh vào cửa. Tôi cố gắng la lớn để mong người đến cứu, nhưng những tiếng ú ớ không làm ai nghe. Chân tôi bỗng chạm vào một chiếc ghế, tôi đập mạnh. « Ầm ! ». Tiếng động chát chúa do sự ngã ghế gây nên, khiến bà Nghị như bị chấn động buồng lơi tay một chút, thừa cơ hội tôi xô mạnh tay bà về phía trước... Chúng tôi quần thảo nhau, hỗn hển thở. Rồi tôi nghe có tiếng chân người chạy đến, cửa bị đẩy ra. Lập tức, tôi thấy có bóng người xông ngay đến chụp vào người bà Nghị. Cô tôi được giải thoát, nhảy sang một bên hỗn hển thở. Lúc đó tôi mới phát giác ra kẻ đến cứu tôi. Thật kuông ngờ lại là Gia Gia !

Gia Gia đang hùng hổ húc vào cổ bà Nghị, gương mặt cười đại hàng ngày của ả đã biến mất. Buồng tay ra xong, ả không buông tha lại đánh ngã bà Nghị xuống đất. Tôi ngạc nhiên mở to miệng, trong lúc ả xông đến tinh đánh thêm, tôi vội vàng la lên :

— Đừng làm thế ! Gia Gia !

Gia Gia ngừng lại, ngẩng đầu lên như ngạc nhiên nhìn tôi. Gương mặt nhăn nhó kia trông thật ngờ ngẩn, chừng tỏ ả không biết mình đang làm gì. Việc cứu tôi có lẽ hoàn toàn do bản năng của ả. Nhưng tôi quá cảm động không biết làm sao cảm ơn. Năm lấy tay tôi vỗ về.

— Cảm ơn Gia Gia, thật cảm ơn Gia Gia !

Ả vẫn đứng đó nhìn tôi, nhưng có lẽ về thân thiện đã làm cho ả sung sướng, nụ cười lại hiện trên môi mỗi một cách đơn thuần. Thật tội cho Gia Gia, ả cô đơn lắm sao ? Trong một phút xúc động, tôi tiến đến gần, hôn lên mặt ả, tôi nói :

— Mong rằng mọi người đều bình dị như Gia Gia để không còn việc gì xảy ra nữa.

Hành động của tôi đã làm Gia Gia ngạc nhiên, trong một lúc lâu hình như ngay cả hơi thở ả cũng không còn — Trạng thái kinh ngạc vì không ngờ được người yêu mến, làm tôi cảm động. Nước mắt bỗng trào ra mi — Nếu anh biết rằng trên đời này có người không vì lý do này hay lý do kia yêu mến anh, không đòi hỏi một điều kiện nào để sùng bái anh, mặc dù kẻ ấy là một ả khủng, thì tôi chắc anh cũng sẽ cảm động như thế.

Bà Nghị từ từ ngồi dậy giữa đám hình ảnh, trợn mắt nhìn tôi. Cùng lúc, Khởi Khởi và Mạc Bình có lẽ đã nghe tiếng động chạy đến. Mạc Bình đứng nơi cửa mở to mắt nhìn, trong khi Khởi Khởi chau mày, không tin rằng những điều xảy ra trong phòng này là thật, ả hỏi :

— Chuyện gì thế ?

Tôi một mặt đáp. — Tốt nhất là chị nên điện thoại cho giáo sư để người trở về ngay lập tức, mẹ chị đang trở bệnh, thiếu chút nữa thì đã bóp nghẹt cổ tôi.

Nói xong, tôi không muốn nghĩ đến chuyện của bà Nghị nữa, vì đối với tôi, đây quả là một kinh nghiệm khiếp đảm. Năm tay Gia Gia, tôi bước ra khỏi phòng sách lòng tự hứa sẽ không bao giờ bước vào nơi đây. Cùng Gia Gia bước đi với một tình cảm thân thuộc, lần đầu tiên tôi vào phòng ả (ả ngụ trong dãy nhà nhỏ bên dưới). Đó là một căn phòng hẹp và tối, khung cửa kính đã vỡ, khiến cho những luồng gió lạnh từ ngoài lùa vào tạo cho gian phòng một vẻ lạnh băng giá. Đứng trước gió, tôi phải ách xì hai lần, bước lại gần giường, đưa tay sờ lấy chăn ấm. Sao lại mộng dính như thế này ? Nhìn Gia Gia tôi chau mày, lắc đầu nói :

— Gia Gia ở đây đấy à ?

Ả nhìn tôi nở nụ cười khờ khếch.

Trong một phút xúc động, tôi chạy ngay về phòng chọn lấy gối, vội lột mỗi thứ một miếng lại lấy thêm một cái chăn dày đem đến phòng Gia Gia

trải lên giường xong tôi quay người lại nhìn về kinh ngạc của ả.

— Thừa cô ! Cô làm gì thế ? — Ả nói.

Tôi sung sướng khi thấy ả nói được một câu có đầu có đuôi như vậy, vỗ nhẹ chiếc giường, tôi nói vắn tắt :

— Tôi cho Gia Gia đấy.

Gia Gia bước lại ngồi lên giường, đưa tay xoa nhẹ gối, mền... Xong lại nhìn tôi cười, nụ cười khờ khếch mãi trên môi. Tôi len lén bước ra khỏi phòng, tiếng ca từ phòng ả lại vọng ra vẫn bài ca muôn thuở : Hoa phi hoa ! Giọng hát uyển chuyển dễ thương. Tôi biết lòng ả cũng đang hát đấy. Đem hạnh phúc đến cho người cũng là điều làm cho mình vui sướng ! Tôi nhảy lên lầu, bước về phòng, chuyện bà Nghị làm tôi kinh hoàng ban nãy hình như bị tiếng hát của Gia Gia cuốn trôi đi mất.

Đến phòng, mở cửa ra, quạt lửa lên, thêm hai hòn than, xong, tôi ngồi xuống bó gối nhìn. Khế thờ dài, nghĩ đến việc chỉ còn chút nữa là tôi bị bà Nghị bóp cổ chết, không khối hú hồn, đưa tay nâng tách trà trên bàn, nước lạnh tanh và những xác trà vụn, làm tôi sợ nhớ đến việc đi chằm trà lúc này của mình, đã quên mất lại còn suýt chết ! Hồi tưởng lại. Nhất định bà Nghị đã có mặt trước ở trong phòng sách. Khi nghe tiếng tôi bà ấy vội núp vào trong ngạch tối nào đó, rồi đợi đến lúc tôi lật xấp ảnh, bà ấy mới lộ diện. Nhưng mà, bà ta ở trong đó làm gì ? Tại sao lại trốn ? Ngay lúc bước vào thư phòng bà ấy đã phát bệnh rồi chăng ? Tất cả những việc làm của bà ấy có hoàn toàn là do bệnh sai khiến chăng ?

Tôi lắc đầu, không tìm ra được giải đáp. Đưa chiếc đĩa bếp khơi lấy lửa, tay tôi vẫn còn run. Trong lúc cúi mình xuống, bỗng nhiên một vật lạ từ túi áo rơi xuống trên tro tàn, lượm lên xem, thì ra là một tấm hình cũ, có lẽ lúc này khi trút những tấm hình ra đã có một chiếc tình cờ rơi vào túi áo mà tôi không hay biết. Tò mò tôi nhìn vào ảnh, đó là bức hình chụp một đứa bé gái khoảng sáu tháng, ngồi trên chiếc ghế mây tròn. Mặt sau ảnh có hàng chữ :

— « Chụp trong tháng giêng năm Dân Quốc ba mươi ba khi Khởi Khởi vừa được sáu tháng ».

Đây là hình của Khởi Khởi. Nhìn kỹ cô bé trong hình, bức ảnh đã quá cũ, khuôn mặt cô bé không còn rõ ràng nữa, nhưng vẫn còn trông rõ nét bộ bầu. Lúc nhỏ sở sữ như thế này mà khi lớn lên lại yếu đến độ gió thổi muốn bay ! Mười tám năm trôi qua, cô bé ngày xưa đã trở nên thiếu nữ kiều diễm như hôm nay thì làm sao tìm ra vẻ mừng tượng được ? Nhìn cô bé trong hình : chiếc mũi nhỏ nhắn, đôi mắt linh hoạt với chiếc cằm mọng, nếu không có những lời chủ thích ở mặt sau có lẽ tôi không biết đó là Khởi Khởi. Nhưng mà nói thật, tôi thấy thích cô bé bộ bầu trong hình hơn là hình ảnh Khởi Khởi hôm nay, vì bức hình ấy mang đến cho người xem sự thương

yêu thân thiện hơn về lạnh lùng hiện nay của Khởi Khởi.

Xem chán, đặt bức ảnh lên bàn. Ngồi lẳng lẳng bên hỏa lò, tôi bỗng nghe có tiếng trở về của giáo sư La Nghị. Bà Nghị có lẽ đã trở về phòng trong lúc tôi bận bịu với Gia Gia. Tôi nghe tiếng gót giày hấp tấp nện trên hành lang về phía phòng bà Nghị. Mười lăm phút sau, tiếng giày ông lại bước ra rồi chạy vội xuống lầu. Tôi lẳng lẳng ngồi tựa vào ghế, suy nghĩ không biết có nên hay không đem câu chuyện suýt bị nguy của tôi ra kể cho giáo sư biết. Ngay lúc chưa tìm ra quyết định, thì tiếng chân của Giáo sư đã chạy trở ngược lên lầu, ngừng trước cửa phòng tôi, rồi « ầm ». Cánh cửa trước phòng bị mở tung ra, giáo sư La Nghị xông vào, sự giận dữ làm râu tóc ông như dựng ngược, đôi mắt tròn xoe nhìn thẳng, ông quát :

— Ưc My !

Tôi giật mình nhảy nhồm, chiếc đĩa bếp rơi xuống. Đã lâu rồi, ông không còn đối xử với tôi hung bạo như hôm nay vậy. Ngạc nhiên, tôi quay đầu lên nhìn.

Tiếng quát lớn của ông lại vang lên :

— Cô nói tôi nghe xem, cô làm như vậy là sao ?

Tôi ngờ ngợ — Thưa giáo sư, tại sao...

— Cô giải thích ngay, Ưc My. Cô đến phòng sách tôi để làm gì chứ ?

Tôi ngập ngừng :

— Dạ tôi... tôi thấy cửa phòng mở... nên tò mò bước vào xem. Tròn xoe mắt, tôi cố gắng tìm một lý do cho hợp tình để giải thích điều tôi làm đồ tập ảnh. — Dạ...chẳng qua tại tôi hơi tò mò một chút...

Có lẽ lý do này không chính đáng lắm. Chiếc đầu của Giáo sư bỗng kề gần tôi, đôi mắt như toé lửa :

— Được, cô nói cho tôi rõ xem trong phòng sách tôi có gì lạ, mà cô lại tò mò, hả ?

Đôi tay ông chụp lấy cổ tay tôi kéo mạnh, suýt chút thì tôi đã bị rơi vào hỏa lò. Trán tôi suýt chạm vào đầu ông. Giáo sư La Nghị lại hét to rung rinh cả tai, làm tôi hoảng hốt :

— Tôi cho cô biết, tôi lúc nào cũng muốn cô nên người, cho cô vào đại học, để cuộc đời cô được sung sướng, nhưng mà nếu cô không chịu ở yên muốn phá hoại cái gia đình này, thì đó là do cô ép buộc tôi phải làm điều mà tôi không muốn. Thế thì, Ưc My. Trước khi để cô phá tan cái nhà này, tôi chỉ còn cách mời cô đi khỏi là hơn !

Tôi đứng thẳng người lên, thử giật tay ra khỏi sự kèm kẹp, nhưng tay ông nắm quá chặt, khiến tôi không thể thoát. Nước mắt đọng quanh mi, tôi không còn tự chủ được nữa :

— Thưa giáo sư, vợ giáo sư suýt chút đã xiết cổ tôi chết, ông lại còn đến bức hiếp tôi. Được rồi, giáo sư không cần dỗi, tôi sẽ đi ! Tôi sẽ đi ngay ! ngay bây giờ !

Giáo sư La Nghị buông lời tay tôi ra, ông liếc nhìn tôi một lúc, đoạn hỏi :

— Ai bóp cổ em ?

— Vợ của ông chứ ai ! Nếu không có Gia Gia đến tiếp cứu có lẽ giờ này tôi đã chết mất ! Máy người nếu khó chịu không thích tôi, thì tôi sẽ không ở đây nữa. Cả cái nhà họ La này chỉ toàn là đồ điên ! Nói thật với ông, tôi sợ ông, sợ tất cả những người trong nhà này, kể cả ma quỷ. Được rồi, tôi sẽ đi. Ông không đuổi, tôi cũng đi ! Tôi đã muốn đi từ lâu rồi !

Tôi vừa la vừa hét một hơi. Giáo sư La Nghị bỗng yên lặng buông tay tôi ra. Ông khoanh tay lại, đứng trước mặt, trầm tư nhìn. Trong lúc tôi xoa lấy cổ tay, có lẽ lúc này vì bị ông nắm quá chặt, khiến tay tôi đã nổi vòng vết đỏ. Thút thít khóc, tôi lẩm bẩm những câu không cần suy nghĩ :

— Thật là giống dân dã man, một bà điên !

Giáo sư La Nghị vội chặn lại, giọng nói ông không còn hung dữ :

— Đừng nói bậy, Ưc My !

Tôi thêm một câu : — Nhưng đó là sự thật !

— Thôi được rồi. Thái độ giáo sư như đã hiểu biết — Bây giờ tôi không nhắc đến chuyện đó nữa nhưng từ rày về sau, em đừng lúc nào trong phòng tôi nữa nhé, hãy rảnh học đi, nếu em thì rớt đại học thì làm sao xứng đáng với sự lo lắng của mẹ ? Học đi nhé, Ưc My !

Ông ta nói xong bước về phía cửa muốn đi, tôi hét lớn :

— Giáo sư ! Đợi một chút !

Ông đứng lại quay đầu sang, miễn cưỡng hỏi :

— Em còn chuyện gì nữa đó ?

Tôi cắn chặt răng, cứng cỏi :

— Thưa giáo sư. Cảm ơn lòng tốt của giáo sư đã nuôi dưỡng và dạy dỗ tôi trong suốt nửa năm nay. Nhưng lần này, tôi quyết định rời khỏi nơi này. Vì mọi người đã gây cho tôi một cảm giác chán nản, tôi không thể sống trong hoàn cảnh như thế. Nhờ vả người không bằng nhờ chính mình. Tôi sẽ đi, đâu sao đi nữa, cũng xin gửi lời cảm ơn tất cả.

Giáo sư La Nghị trừng mắt nhìn tôi, mắt như toé lửa, ông giận dữ :

— Nhà chúng tôi không phải là cái phòng ngủ, cô thấy vui ở lại, không thích nữa thì bỏ đi ! Trên đời này đâu có chuyện dễ dàng như thế ! Ngoài ra, chính mẹ cô đã phó thác cô cho tôi thì trước khi cô tốt nghiệp đại học, tôi có quyền cấm cô rời khỏi nhà này.

Tôi cãi lại :

— Đại học có thể bỏ, nhưng nhục thì không thể nào chịu được.

— Ai đã làm nhục cô ? Giáo sư La Nghị hét to, ông nhảy đến cạnh chụp lấy vai tôi lắc mạnh. Thái độ của ông làm tôi hoảng hốt, ông nói : — Cho cô biết, cô phải phân biệt đâu là việc phải, đâu là việc trái. Đối với cô, tôi không biết đâu là việc phải, đâu là việc trái. Cô vừa đến, thì bệnh của nhà

Trúc trở lại, Khởi Khởi đau khổ, Hạo Hạo bất an, ngay cả anh chàng Trung Đan cũng bị ảnh hưởng. Riêng tôi... Ông Nghị bỗng ngưng lại, dăm dăm nhìn tôi một lúc, rồi nhỏ giọng lẩm bẩm cái gì trong mồm. Buông tôi ra, ông lại đưa tay lên xoa lấy mũi, nói : — Thôi thì coi cô như là khách tinh của nhà này vậy. Tôi đã nhẫn nại quá sức, mà cô còn muốn bỏ đi, đừng có điên ! Ở lại đây cho tôi ! Nói xong, ông bước về cửa. Tôi không muốn kêu ông trở lại nữa, vì tôi đã bị những tiếng la hét ồn ào của ông làm rối loạn cả óc. Khi đến cửa, ông ta còn quay lại nói lớn :

— Ưc My, nếu em thật tình dọn đi, tôi mà bắt lại được, là tôi sẽ đập gãy xương đó nhé !

Cửa phòng đóng ầm lại, làm diếc cả tai. Đưa tay lên ôm lấy đầu, trong óc tôi như có hàng vạn con ngựa đua đang tung vó. Mất chớp sao, tim tôi đập mạnh. Suốt ngày trời công việc rồi rằm làm tôi muốn ngất xỉu. Ngồi trên ghế bất động đầu óc muốn vỡ tung.

— Ai ? Không đi ! Đi hay không đi ? Đi ? Không đi ?

Những câu hỏi trên lần quăn trong óc, tôi lại càng do dự :

— Họ có ưa thích tôi chẳng ? Oán ghét tôi chẳng ?

Trời đã tối, Mạc Bình gõ cửa :

— Thưa cô, xuống dùng cơm !

Tôi đáp :

— Tôi không muốn ăn, tôi không đói !

Mạc Bình đi rồi, tôi vẫn ngồi đấy. Bỗng nhiên, cánh cửa mở rộng, Trung Đan bước vào dưới ánh sáng trắng. Tôi ngược lên, chàng nhìn tôi dò hỏi :

— Chuyện gì nữa mà khi vừa đến nhà, anh nghe Mạc Bình nói bà Nghị lại trở bệnh ?

Tôi gật đầu. Chàng nhìn tôi chằm chằm :

— Em làm gì mà mặt trắng bệch ra như thế ? Rồi bước đến gần nâng cằm tôi lên chàng nói — Mặt em sao lại như thế này ? Ưc My, kể cho anh nghe xem việc gì mà làm em lơ lảo như vậy ?

Tôi lơ lảo lạc loài chẳng ? Đúng vậy, vì nhà tôi đâu ? Ai sẽ dẫn tôi về đấy ? Ngã vào lòng Trung Đan, vòng tay ôm chặt chàng, chỉ có chàng là người thân và hiểu biết tôi duy nhất mà thôi. Tôi gọi :

— Anh Trung Đan ! ời anh Trung Đan !

Rồi tôi khóc lớn.

15

Không biết ai đã từng có cảm giác tự đánh mất chính mình không ? Chứ riêng tôi thì tôi thấy như mình đã đánh mất. Không những chỉ đánh mất chính mình mà còn đánh mất cả một quá khứ mười chín năm của một cô gái có tên là Mẫn Ưc My. Thân thể, thể xác tất cả đều biến thành một đống hỗn loạn. Tôi là người không thích phân tích vấn đề, nhưng với Trung Đan thì lại khác. Khi đem tất cả những sự việc xảy ra tường thuật tỉ mỉ cho chàng nghe, và sau khi được chàng suy nghĩ cẩn thận thì tôi như rơi vào trong đỉnh sa mù.

Lửa được khơi lên, căn phòng tràn đầy hơi ấm. Trung Đan và tôi ngồi cạnh nhau bên đống lửa. Bây giờ đêm đã khuya rồi, tay chàng cầm lấy tay tôi, mát ấm đầm nhin. hai vệt chân mày sẫm và thẳng đang chau lại, hàng ngàn chú ngựa hoang đang vút qua trong não. Một lúc lâu chàng trầm ngâm nói :

— Mong rằng anh sẽ biết em là ai !

Tôi mơ màng :

— Em là ai ư ? Một đứa con gái khổ sở vì cõi tục, không nơi nương tựa có tên là Mẫn Ưc My, năm nay mười chín tuổi.

Chàng lắc đầu :

— Không giản dị như thế, em không là một Mẫn Ưc My đơn thuần như vậy. Chàng đưa tay lên xoa cổ, suy nghĩ một lúc lại hỏi :

— Thế em còn nhớ mặt cha hay không ?

Tôi đáp :

— Chẳng nhớ rõ lắm, chỉ nghe bà cha là người học giỏi, bản chất nghiêm chỉnh yêu đuối, suốt năm bệnh hoạn, thường nằm trên giường đọc sách.

— Thế em có giống cha không ?

Tôi chỉ lên bức hình chụp toàn gia, hỏi :

— Anh nhìn xem có giống không ?

Chàng lắc đầu :

— Anh thấy không giống lắm. Ưc My, anh vừa tìm được một giả thuyết thật táo bạo.

— Thế nào ?

— Nhưng mà, đây chỉ là giả thuyết thôi nhé. vừa nói chàng vừa dăm dăm nhìn tôi. — Anh ươi ra em đừng giật mình, tuy không đúng lắm nhưng giải thích được nhiều nghi vấn.

— Thì anh nói xem !

Chàng nắm chặt tay tôi, nói từng chữ một :

— Giáo sư La Nghị chính là cha của em !

Tôi nhảy thót, la to :

— Đừng nói bậy !

— Đừng xúc động. Hãy suy nghĩ cho kỹ, em sẽ thấy giả thuyết của anh không hoàn toàn vô lý. Nè nhé, em nói là cá tính của mẹ rất nóng nảy cũng rần, tại sao lại mang em đến gởi nhờ giáo sư La Nghị ? Nếu không có một quan hệ đặc biệt nào, thì làm sao bà ấy biết chắc là giáo sư sẽ nhận em ? Đó là điểm thứ nhất. Bà Nghị đối với em, lúc nào cũng như thế nghịch, rất nhiều sự kiện có thể chứng tỏ điều này. Em lại thường làm cho bệnh bà ấy tái phát, nguyên do tại sao ? Nhất định là bà Nghị phải biết rõ thân thế của em, nên ngầm ghen ghét, không những em mà thôi, mà còn lẫn mẹ em nữa, đó là điểm thứ hai. Hạo Hạo quý lụy để chinh phục em, giáo sư La Nghị cũng thương em, nếu lấy cái tình giữa cha và con, thì nhất định ông ấy phải cố gắng để gây hợp em với Hạo Hạo mới đúng ; thế mà tại sao ông ta lại vô lý ngăn cấm và phản đối ? Tại sao ? Có phải là vì em với Hạo Hạo là anh em khác mẹ chẳng ? Đó là điểm thứ ba...

(CÒN NỮA)

ĐỜI MUÒN MẶT • ĐỜI MUÒN MẶT

HƯƠNG ĐẠO

Hội nữ Hương Đạo VN chưa thống nhất?

Sáng chủ nhật 31-10 vừa qua, Ủy Ban Xứ Lý Thường Vụ hội NHTVN đã tổ chức đại hội nữ trưởng tại trụ sở trường công tác Xã Hội, 33 Vĩnh Viễn Chợ lớn. Đại hội quy tụ chừng 20 trưởng đơn vị hiện đang hoạt động tại Saigon, Tây Ninh, Dĩ An, Phan Thiết và Dalat.

Theo chị Trần thị Minh Châu, chủ tịch Ủy Ban Xứ Lý Thường Vụ hội NHTVN niên khóa 70-71, thì mục đích của đại hội này chỉ là để Ủy Ban báo cáo tình hình hoạt động trong năm qua, đồng thời để các trưởng đơn vị bầu lên một Ủy Ban mới, tiếp tục hành xử công việc của hội đồng Trung ương xưa.

Được biết, từ sau vụ chia rẽ giữa Hội Trưởng và Tổng Ủy Viên trong đại hội đồng năm 1966, hội Nữ Hương Đạo VN không còn là một hội đoàn chính thức trên phương diện pháp lý cũng như trong thực tế.

Sau đại hội đồng thường niên 1966, hội tách ra làm hai, và không bên nào được chính phủ công nhận là đại diện chính thức cả. Sau nhiều lần móc nối, giải hòa, hiện nay tất cả các «chị lớn» trong phong trào NHT đã rút lui, nhường đất cho đàn em hoạt động. Các trưởng đơn vị của hai «phe» lập nên hai nhóm đại diện để điều hành công việc thường xuyên và tiến tới ngày thống nhất hội. Đó là Ủy Ban Xứ Lý Thường Vụ kể trên, và Ban Đại Diện Nữ Trưởng nghe đâu đã tan rã (?)

Theo tường trình của UB xứ lý thường vụ 70-71, tuy 2 ban đại diện đã có nhiều dịp tiếp xúc thân mật, tổ chức chung ngày tưởng niệm BIPi (ông tổ HTĐ) v.v..., nhưng niềm thông cảm vẫn chưa hoàn toàn để họ

tiến tới việc tổ chức Đại Hội Đồng hữu thống nhất hội Nữ Hương Đạo.

Trên phương diện pháp lý, vì vậy hội NHT chưa có đại diện chính thức nên không được chính phủ tài trợ, giúp đỡ gì; ngoài ra các nữ trưởng đã phải bỏ qua rất nhiều kỳ trại huấn luyện hay họp bạn của NHT quốc tế. Trụ sở hội tại số 43-47 Hồng Thập Tự hiện nay cũng chỉ do một người gác đàn của Bộ Thanh Niên cai quản) các đơn vị được phép vô hợp hành, nhưng việc quản trị thì không!

Với mục đích giáo dục các thiếu nữ từ 7,8 tuổi cho tới khi thành niên, hội Nữ Hương Đạo là cơ quan rất đáng phát triển trong cái tình thế xã hội nhiều như vậy.

PV Đời không mong mỗi gì hơn là hội sẽ thống nhất trong một tương lai gần, để các trưởng lên tinh thần mà hoạt động hàng hai hơn, và tiến gần tới mục tiêu đẹp đẽ của phong trào hơn. Các nhân vật cũ của đại hội đồng chia rẽ 1966, xin quý vị hãy vì lớp đàn em mà giúp họ tới gần nhau hơn. Dù đã rút lui, trách nhiệm của quý vị đối với phong trào vẫn còn nguyên vẹn. Xin hãy nghĩ tới các trưởng đang hoang mang, nản chí vì Hội chưa thoát khỏi cảnh phân chia, mà bằng cách này hay cách khác, giúp cho họ nắm tay nhau tổ chức lại phong trào!

(ĐỖ QUYÊN)

THIẾU NHỊ

Trò chơi «tác tác»

Hai quả banh nhựa rỗng và nặng, nối với một cái khoen bằng hai sợi dây dù dài bằng nhau: đó là thứ đồ chơi mới của trẻ em Saigon. Các em gọi nó là trò chơi «tác tác» vì khi cầm cái khoen mà nhúng lên nhúng xuống nhẹ nhàng, hai sợi dây sẽ bị kéo căng ra, và hai

qua banh tròn đu đưa đập mạnh vào nhau kêu «tác tác». Các chú nhỏ say mê trò chơi vì phải biết điều mới làm cho hai quả banh gõ vào nhau đều đặn được.

Khi đã khéo tay, các chú kết thúc trò chơi bằng cách vẩy mạnh cho hai trái bóng dội ngược lên trên, thành một chuyển động tròn chúng đập vào nhau thật nhanh và mạnh, tạo nên tiếng tác tác liên hồi như súng liên thanh nhả đạn một tràng dài.

Trò chơi cần khéo tay và khả năng uyển chuyển: những trái banh màu sắc dễ thương đó rất có thể bị sờn dây, và làm bầm tay u đầu người chơi hoặc người đứng cạnh. Tuy vậy, trẻ em VN vẫn có vẻ rất ưa thích trò chơi quốc tế này.

Phát sinh từ Hoa Kỳ chừng năm tháng nay, trò «tác tác» lan sang Âu Châu, Phi và Á châu rất nhanh chóng. Cũng như trò «búp bê» trước đây, «tác tác» không những làm say mê con nít mà còn là thú giải trí cho một số người lớn nữa. Có giả thuyết cho rằng trò chơi «tác tác» này có thể đem lại quân bình tâm lý cho người dân thành thị.

Họ lý luận theo thuyết «đi độc trị độc», cho rằng dân thành phố vốn bị tiếng động, quấy nhiễu suốt ngày, nay nghe thêm tiếng «tác tác» lại đỡ mệt! Thực ra, nghe một đứa trẻ chơi «tác tác» còn chịu được chứ đứng cạnh một đám con nít mà đứa nào cũng có «tác tác» trong tay, chắc bạn sẽ phát điên lên mất.

(HẠ QUYÊN)



Y HỌC

Tại sao khớp xương lại kêu?

Ba bác sĩ Y Khoa Đại học Leeds của Anh Quốc nghiên cứu về cách chữa bệnh phong thấp. Họ không tìm ra nguyên nhân chứng bệnh khó chịu này; nhưng đã giải đáp được một thắc mắc lâu đời của y giới: «Tại sao các khớp xương tay chân lại kêu «cắc» khi ta bẻ hay kéo từng ngón?

Theo ba y sĩ Eusworth, Dowson và Wright kể trên, thì tiếng «cắc» đó chỉ là tiếng bề của những bọt khí có sẵn trong hoạt dịch (nước giữa các khớp xương). Họ kết luận như vậy, sau khi dùng quang tuyến X chụp hình những ngón tay của 17 người tình nguyện cho làm thí nghiệm.

Một cái máy đặc biệt kéo ngón tay làm kêu các khớp xương của người mẫu. Hình chụp chứng tỏ rằng, khi ngón tay bị kéo, có hai hậu quả: Khoảng cách giữa hai đốt dài ra. Và áp suất của hoạt dịch giảm xuống. Do đó, các chất khí hòa tan trong hoạt dịch nổi lên thành bọt, và vỡ ra gây tiếng «Cắc».

Phải 15 phút sau các khớp xương mới trở lại vị trí ban đầu. Vì vậy, những người có thói bẻ tay chân cho kêu thường phải chờ một lát mới tái diễn được trò chơi đó.

(HIỆN TỔ)
trích dịch

VĂN NGHỆ

Cuốn «Khoa Cử Việt Nam» với nhà xuất bản Sáng Tạo

Trước đây báo Đời đã đăng bức thư ngỏ của nhà xuất bản Sáng Tạo kêu gọi các vị Mạnh Thường Quân văn nghệ với hy vọng cuốn «Khoa Cử Việt Nam» của hai tác giả Đỗ Bằng Đoàn và Đỗ Trọng Hữu sớm có thể ấn hành.

Cho tới nay trong số thư (còn ít ỏi lắm) mà chúng tôi nhận được thì phần lớn là những độc giả muốn mua trước một quyển yêu cầu khi sách in xong nhà xuất bản Sáng Tạo sẽ gửi theo địa chỉ tới,

Không hẹn mà nên tôi cũng vừa nhận được lá thư thân mật của văn hữu bác sĩ Ngô Thế Vinh. Trong thư tác giả Vòng Đại Xanh viết:

«... Theo tôi nghĩ, nếu anh nói rộng điều kiện thăm dò, kể thêm những độc giả thực sự, hẹn mua đề đọc, chứ không phải mua 5 cuốn như anh nêu ra, được vậy tôi tin là anh sẽ có những dữ kiện về con số lạc quan hơn, để tác phẩm «Khoa Cử Việt Nam» có thể ra mắt sớm».

Ý kiến của bác sĩ Ngô Thế Vinh thật xác đáng. Vậy ở đây tôi xin được nhắc lại:

Nhà xuất bản Sáng Tạo có ý định xuất bản cuốn Khoa Cử Việt Nam của 2 tác giả Đỗ Bằng Đoàn và Đỗ Trọng Hữu, những cây bút biên khảo đã quá quen thuộc với các tác phẩm giá trị Việt Nam Ca Trù Biên Khảo (1962), và Những Đại Lễ và Vũ Khúc của Vua Chúa Việt Nam (1968).

Đề biên khảo cuốn Khoa Cử Việt Nam hai tác giả đã phải tham khảo 40 tác phẩm chữ Hán, 42 tác phẩm chữ quốc ngữ và 6 tác phẩm Pháp ngữ.

Khoa Cử Việt Nam gồm 3 phần chính:

— Tổ chức Khoa Cử (lược sử về Khoa cử từ Trung Hoa đến VN... Những đề thi Hương, thi Hội cùng một số bài làm mẫu, có in cả phần chữ Nho.)

— Giai thoại về thi cử (nghĩa thầy trò, duyên gặp gỡ, báo ân báo oán...)

— Liệt truyện danh nhân trong khoa cử (47 liệt truyện danh nhân)

Tác phẩm in ra sẽ dày khoảng 1500 trang, khổ 16x24, giá bán mỗi cuốn khoảng 2000đ.

Vậy quý vị độc giả nào muốn có sách, quý vị Mạnh Thường Quân văn nghệ nào muốn mua hơn một cuốn, xin biên thư trước về cho:

Đoàn Quốc Sĩ 338/60B

Thành Thái Saigon 5

Khi nào sách bắt đầu lên khuôn chúng tôi lại xin công bố lần nữa.

(D.Q.S.)

XÃ HỘI

Dân Tiệp Khắc trong kỷ luật sắt.

Bản nhạc «Dòng Sông Xanh» ca ngợi con sông Danube được cả thế giới ưa thích từ một thế kỷ nay.

Nhưng, những người dân Tiệp Khắc hiền hòa từng giặt áo trên dòng sông thơ mộng đó hiện nay đang sống rất cực trong kỷ luật sắt của đàn anh Xô viết.

Cách đây ba năm, từ khi mà người Nga có mặt tại nước Tiệp để bắt Dubcek áp dụng một chế độ khắc khe, dân Tiệp bị cấm cản rất nhiều chuyện. Các tác phẩm của Franz Kafka, một trong những văn hào vĩ đại nhất của Tiệp, bị cấm lưu hành. Không những thế, các du khách muốn tới thăm căn nhà cũ của Kafka cũng không được. Cảnh sát chỉ trả lời: «Thăm làm chi, căn nhà đó cũng như mọi nhà khác vậy». Người vào sĩ suốt đời nói lên sự phi lý của thế giới loài người đó, chết từ năm 1924, không biết ngày nay nghĩ sao về dân tình nước Tiệp?

Trong tủ kính các hàng sách, lúc này chỉ còn những tác phẩm của Lénine, tháng hoặc sách con nít, nghệ thuật. Các nhà bán đĩa hát cũng chỉ dám bán cho đến những bài hát của Marta Kulbiso-va. Cô Marta là một ca sĩ nổi tiếng nhưng đã bị chính phủ thân Nga của Husak bôi nhọ bằng cách phát hình cô trần như nhộng bên cạnh Dubcek, khi người Nga muốn hạ vị lãnh tụ quốc gia này. Các hàng ăn quan trọng hầu như chỉ dành riêng cho người Nga, từ cái bánh trở đi tất cả đều là đồ Nga cả.

Đầu năm 1969, Sinh viên Fan Palach tuyệt vọng vì tình thế đất nước, đã tự thiêu tại thủ đô Tiệp. Ngay nay, mộ của anh vẫn thường được thấp nến và phủ hoa tươi. Tám mộ bia đã bị biến mất, nhưng trên gốc cây cạnh mộ ngày nào cũng có miếng giấy ghi tên anh. Mỗi đêm, cảnh sát xé giấy đi, sáng ra tên Fan Palach vẫn xuất hiện. Chỉ có tám giấy và nét chữ là thay đổi mà thôi.

HỘI HỌA

Sinh viên Mỹ Thuật Huế triển lãm

Cố đô Huế, với đền đài, lăng tẩm, với nếp sống bề ngoài trầm lặng nhưng sôi nổi bên trong, những cô gái Huế thướt tha duyên dáng, con Sông Hương lặng lẽ thơ mộng... thừa nào vẫn là đề tài phong phú đối với những kẻ làm văn nghệ và yêu thích nghệ thuật, nhất là đối với những người ở tận miền Nam, ở thủ đô Saigon. Người ta yêu Huế muốn nghe nói Huế và muốn nhìn thấy Huế.

Tuần vừa qua giới yêu thích hội họa ở thủ đô Saigon đã có dịp thưởng thức những nét đẹp của đất thần kinh qua một số tác phẩm hội họa của Sinh Viên trường Cao Đẳng Mỹ Thuật Huế được trưng bày tại phòng triển lãm Phủ Quốc Vụ Khanh đặc trách Văn Hóa.

Cuộc triển lãm này, dưới sự bảo trợ của phủ Quốc Vụ Khanh đặc trách văn hóa, là một cố gắng lớn của trường Cao Đẳng Mỹ Thuật Huế. Đây là lần đầu tiên một phòng tranh với trên 50 bức gồm ba loại sơn dầu, sơn mài và tranh lụa của hơn 30 SV của trường đã vượt khỏi phạm vi cổ đồ và một vài tĩnh tại lân cận để vào ra mắt giới văn học nghệ thuật ở thủ đô.

Nhìn chung phòng tranh đã nói lên được khá nhiều những nét đẹp đặc thù của cảnh vật và cuộc sống tại cố đô, cùng những hình ảnh đã một thời vang bóng. Một Tôn Nữ Tường với các họa phẩm sơn dầu Gái Hoàng Thành, Hoa Sứ Xanh với màu sắc tươi mát, rêu phong đã làm sống lại những nét cổ kính, u hoài của đền đài lăng tẩm, những thiếu nữ mờ màng, duyên dáng, lồng trong một bố cục chặt, cân đối. Một Phan Chánh Khánh lung linh huyền ảo. Một Trần Chí Nguyên, Đặng Mậu Trụ mang nhiều sắc thái tượng trưng, siêu thực. Một Dương Đình San qua những bức Vết Tích, Báo Động, Nỗi Tuyệt Vọng, đã gây ấn tượng mạnh nơi người xem với lối xử dụng màu sắc mạnh, làm nổi bật chủ đề thể hiện qua những đường

nét phóng khoáng, những khối hình mới lạ.

Ngoài các tác phẩm sơn dầu, phòng triển lãm còn trưng bày 8 bức tranh lụa và 10 bức tranh sơn mài. Những tranh lụa xoay quanh đề tài hoa, đàn, tích chuyện lịch sử với nét vẽ sắc sảo, màu dịu đã tạo một không khí thoải mái, dễ chịu cho phòng tranh. Riêng các tác phẩm sơn mài với lối vẽ hồn nhiên ngây thơ đã làm sống dậy một thời xa xưa với quan Trạng vinh quy, trường thi, thành Cổ Loa, với những nhân vật huyền thoại Sơn Tinh, Thủy Tinh...

Tóm lại, mặc dù phòng tranh vẫn còn một vài khuyết điểm nhỏ không thể tránh được do ảnh hưởng của hạn chế (trường hợp các họa phẩm của Nguyễn khoa Nhị và Tôn Nữ Tường những khuôn mặt, thân người cùng dài daitrong các tác phẩm khác), do phạm vi học đường (trường phái Tân Cổ điển nổi bật, nhưng phải nói cuộc triển lãm đã thành công, thành công đối với những người làm nghệ thuật đang trên đường học hỏi và cầu tiến vì đã cố gắng tạo được một sắc thái riêng biệt làm hai lòng người xem.

Một điều thực tế đáng nói sau cùng là giá bán các họa phẩm có hơi đắt trong thời buổi kiếm tiền này: ít nhất là 15 000 đồng và cao nhất là 60 000đ.

ANH ĐIỀN

NHẠC

Cây hồ cầm V.N trong Đại Hội Hòa Tấu Thế Giới

Lần đầu tiên trong lịch sử âm nhạc thế giới, một trăm bốn mươi đại diện nhạc giới của 60 quốc gia, trong đó có nhạc sĩ Đoàn quang Minh của Việt Nam Cộng Hòa đã tham dự Đại Hội Hòa Tấu thế giới (World Symphony Orchestre) được tổ chức tại Hoa Kỳ từ 19 đến 26 tháng 10 vừa qua.

Có lẽ Đại Hội hòa tấu thế giới là sáng kiến độc đáo nhất của con người trong lãnh vực âm nhạc ở thế kỷ này. Mỗi nhạc sĩ tham dự không những chỉ được coi như một «sứ giả âm nhạc» của quốc gia mình, mà còn được coi như

một sợi giây liên kết tình hữu nghị nhân loại qua âm nhạc.

Đại hội được tổ chức dưới sự bảo trợ của Liên Minh các chương trình tương trợ giữa các Dân tộc (the Federation of People-to-People Programs), Hiệp hội Liên hiệp các Tiểu bang Hoa Kỳ, Liên minh nhạc sĩ Mỹ châu, trung tâm giải trí Walt Disney, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ và một số kỹ nghệ lớn của Mỹ như: Hãng Hàng không PAN AM Công ty thép Hoa kỳ (U.S.S.C).

Nhạc sĩ Đoàn quang Minh đã lên đường sang Hoa Kỳ từ ngày 16-10-1971 với cây Đại hồ cầm quen thuộc của ông. Ông là người Á Châu duy nhất xử dụng Đại hồ cầm trong giàn nhạc Đại hòa tấu thế giới. Ông cho biết: «mặc dầu các nhạc công tham dự buổi trình tấu đều được ban tổ chức coi như các nhạc sĩ có hạng musicians de marque- thể mà ngay khi vừa đặt chân tới Nữ Ước, các nhạc sĩ khắp thế giới này đã bắt tay vào tập dượt cẩn thận trong ba buổi liền: 20, 21, và 22, tháng 10 tại Carnegie Hall, Nữ Ước dưới quyền điều khiển của nhạc trưởng trứ danh bất Hoa Kỳ hiện nay: Arthur Fiedler».

Vẫn theo ông «nhạc trưởng Arthur Fiedler thật là danh bất hư truyền». Vì nhạc trưởng này đã điều khiển các giàn nhạc hòa tấu nổi tiếng khắp năm châu bốn biển từ hơn một nửa thế kỷ nay. Nhạc trưởng Fiedler rất kỳ vọng vào Đại hội Hòa tấu Thế giới này. Khi tiếp đón các nhạc sĩ trong lần gặp gỡ thân mật vào bữa tiệc tân sáng 20-10, nhạc trưởng Fiedler nói rằng: «dân chúng khắp nơi cùng mong mỗi một nền văn minh thế giới và tôi tin rằng đó là lý do khiến rất nhiều người hoan nghênh và ủng hộ ý kiến tổ chức một ban đại hòa tấu thế giới. Không có gì biểu lộ sự ràng buộc chung tình liên đới giữa con người mà hay cho bằng âm nhạc».

Sau ba buổi tập dượt quýn là lần trình tấu đầu tiên tại Philharmonic Hall, Nữ Ước các tác phẩm được trình bày là của nhạc sĩ Copland, Shostakovich, Wagner, Respighi, Ginastera, Offenbach.

(Xem tiếp trang 54)

Thoại Kịch Truyền Hình :

Ban kịch, Diễn viên, Soạn giả...

● qua nhận xét của một nhân viên Đài Truyền Hình



Hàng trăm ngàn máy truyền hình Nhựt Bản xâm nhập VN, một đài truyền hình với hàng trăm chuyên viên ngày càng được tối tân hóa và gia tăng giờ phát hình để gây ra một cuộc khủng hoảng mới mẻ cho các nghệ sĩ sân khấu. Khán giả thừa thớt rạp hát (nhất là các rạp nhỏ ở các tỉnh các quận về đêm) từ thị thành cho đến thôn quê, khán thính giả cứ việc mở máy truyền hình thưởng thức nghệ thuật sân khấu trên màn ảnh tivi, khỏi cần phải đi đâu xa an ninh lại vừa ấm cúng gia đình.

Đài Truyền hình có cái công lớn phục vụ nghệ thuật cho đại đa số quần chúng nhưng cũng có một làm cho nhiều nghệ sĩ sân khấu phẫn nộ nghiệp (có lẽ một phần lớn vì thời cuộc), đối vô cùng, không có sân khấu để thi thố tài năng hoặc không làm sao có nổi. Ngay tại Thủ đô Saigon chỉ còn duy nhất sân khấu Quốc thanh được bừng sáng về đêm còn đều đẹp hết. Chứ đừng nói chi đến các đô thị khác.

XXx

Hiện nay, tại Đài Truyền hình đang có sự lạm dụng các ban văn nghệ một cách kinh khủng, đang làm điên đầu các chuyên viên thu hình và sắp xếp chương trình. Con số tổng kết mới đây nhứt về cái lương có 14 ban, Tân Nhạc 26, riêng về Thoại Kịch lên tới 30 ban lớn nhỏ. Tình trạng thoại kịch như vậy phải chăng là điều khích lệ đáng mừng cho người làm nghệ thuật và thưởng thức nghệ thuật hay đang lo.

Trong 30 phút mạn đàm với một giới chức có trách nhiệm nghệ thuật tại đài Truyền hình, đã có nhận xét rất khách quan như sau: «Hiện nay đài chúng tôi có 14 ban Cải Lương, 26 ban Tân Nhạc, nhưng có tới 30 ban thoại kịch, không ai chối cãi với con số 30 này nên thoại kịch VN đang đà phát triển sau bao năm bị quên lãng vì chiến tranh. Theo vị này thì muốn thưởng thức thoại kịch phải có tâm hồn thư thái. Nhưng xin đừng lạc quan con số 30 ban thoại kịch không thể tiêu biểu cho nền kịch nghệ nước nhà về nội dung cũng như về hình thức».

Nói chung thì thoại kịch đang trên đà phát triển nên nảy sinh ra rất nhiều cái mới:

Ban Kịch mới, Soạn giả mới, Diễn viên mới nhưng thiếu những người cũ có tinh thần trách nhiệm và phương tiện dồi dào hướng dẫn. Nền những cái mới trên rất dễ lạc đường lạc lối mặc dầu thiện chí có thừa

Ban kịch mới

Trong 30 ban kịch cộng tác với Đài Truyền hình chỉ có vài ban kỷ cựu có từ hàng mấy chục năm nay như Dân Nam, Gió Nam, Vũ đức Duy, Kim Cương, Thúy Hằng còn toàn là mới, như vậy trong 2 năm Đài truyền hình đã sinh ra được hơn 20 ban thoại kịch. Có lẽ vì chưa vội để mau nên có nhiều ban kịch chết yểu chìm ngay vào sự quên lãng của mọi người.

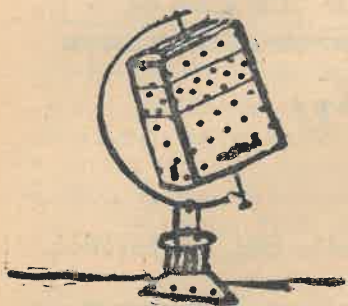
Trong khi đó cũng có một số ít ban kịch khi chào đời đã chiếm ngay được cảm tình nồng hậu của khán giả. Như ban kịch SỐNG của Túy Hồng nổi bật với những vở Tình cảm xã hội khiến khán giả phải xúc động trước những cảnh ngộ thương tâm đau xót của cuộc đời. (Rất nhiều người tưởng ban kịch SỐNG này có sự phối trí nghệ thuật với Bồn Báo chủ biên). Ban Trưởng Thủy thành công đáng khích lệ trong vở kịch có tư tưởng đẹp «Tình chỉ đẹp». Ban Tráng Đen của Hồ Phúc Lai chuyên về trích ngâm và hoạt mồm còn tất cả đi vào sự quên lãng nếu không muốn nói là khán giả đã oán trách, bực mình khi phải thưởng thức «nghệ thuật diễn xuất» của họ!

Theo giới chức (yên cầu đầu tên) ở đài truyền hình thì trách nhiệm này một phần các trưởng ban kịch cầu thả, quan niệm không đúng mức vấn đề, một phần tại Đài truyền hình ngân quỹ eo hẹp, đường lối chỉ đạo nghệ thuật hẹp hòi phục vụ chính trị hơn là phục vụ nghệ thuật.

Diễn viên nói

Sau một hơi thuốc lao ròn tan như pháo nổ và ly Cafe đen đắng nhất, vì này chậm rãi khề khà tâm sự: «Các kịch sĩ kỷ cựu VN hiện nay đếm trên đầu ngón tay, tôi không nhắc chắc anh cũng biết như Bà Năm SaĐec, Kim Cương, Thúy Hằng... Nhưng đời là kịch, kịch là đời

(Xem tiếp trang 52)



Anh Điển

TÍNH SỐ ĐÒI

VIỆN TRỢ : viên ảnh đen tối

Từ nhiều năm nay, không năm nào mà miền Nam lại không bị khốn đốn mỗi khi quốc hội Mỹ biểu quyết dự luật ngân sách ngoại viện. Mang thân phận một quốc gia chỉ sống và chiến đấu nhờ tiền viện trợ của một bạn đồng minh giàu có bậc nhất thế giới, miền Nam vẫn luôn luôn sống trong tình trạng lo sợ pháp phòng : lo sợ bị cúp viện trợ.

Thi đây cuối tháng rồi bằng 41 phiếu thuận và 21 phiếu chống, Thượng Viện Hoa Kỳ trong một phiên khoáng đại đã bác bỏ dự luật ngoại viện do Chánh phủ Mỹ đệ trình, trong đó có toàn bộ ngân sách viện trợ kinh tế cho VN là 549 triệu Mỹ kim.

Quyết định của thượng viện Mỹ quả thật đã làm rung động chính trường miền Nam. Quyết định này đến sau khi chánh phủ VNCH đã chuyển qua Hạ Nghị Viện dự luật ngân sách 1972 với một số tiền dự định chi tiêu không lồ là trên dưới 300 tỷ bạc. Nhắc lại viện trợ Mỹ tài khóa 1971 đã cung cấp cho ngân sách Quốc Gia 1971 một số bạc là 30 tỷ (12, 6 phần trăm của ngân sách).

Quyết định của Thượng Nghị Viện Mỹ nếu được thi hành, nghĩa là nếu được cả Hạ Nghị Viện tán đồng, sẽ còn ảnh hưởng quan trọng đến chi phí quốc phòng của VNCH. Thật vậy, hiện nay miền Nam có hơn 1 triệu quân dưới cờ. Trong tài khóa trước, tiền trả lương cho quân đội lên tới 160 tỷ bạc và phân nửa số bạc này được viện trợ Mỹ tài trợ. Nay nếu mất viện trợ, miền Nam không thể duy trì được 1 quân đội đông đảo như vậy được, nhất là trong những ngày sắp tới. Khi số quân Mỹ chỉ còn lại dưới 100.000 người, nghĩa là số chi tiêu của quân Mỹ tại Việt Nam sẽ rất ít.

Ngoài ra còn chưa kể tới 2 chương trình quan trọng khác mà mục tiêu chính yếu và cấp thiết là bảo đảm an ninh xã hội, đó là luật Người Cày Có Rong và luật Thương Phế Binh. Năm vừa qua chương trình NCCR đã thực hiện được là nhờ 15 tỷ Mỹ kim do Mỹ đài thọ. Còn luật Thương phế binh thì cần mỗi năm 20 tỷ bạc VN.

Trong lúc đó theo tiết lộ của ký giả Nam Đinh thì cho tới cuối tháng rồi số ngoại tệ sở hữu của VNCH chỉ còn 160 triệu Mỹ kim. Trước những viên ảnh đen tối đó nếu chẳng may miền Nam bị cúp viện trợ, nhiều biện pháp nhằm cứu nguy nền kinh tế tài chánh của VNCH đã được dự luận bàn tán, mặc dù cho tới nay chánh phủ vẫn chưa đưa ra một quyết định nào. Tuy nhiên chắc chắn trong một ngày rất gần đây, có thể vào trung tuần tháng này, chánh phủ sẽ ban hành nhiều biện pháp quan trọng nhằm đối phó với những thiếu hụt ngân sách trầm trọng.

Những biện pháp nói trên chắc chắn sẽ gồm có việc phá giá đồng bạc và tăng thuế dưới mọi hình thức để bắt buộc nhân dân phải đóng góp nhiều hơn nữa vào ngân sách quốc gia. Ngoài ra một vài biện pháp khác cũng có thể sẽ được áp dụng như thị trường giấy bạc sẽ được bỏ ngỏ và chế độ trợ cấp bông giấy sẽ bị bãi bỏ, và cho phát hành loại giấy bạc 1.000 đồng đã in sẵn từ mấy năm nay.

Tuy nhiên trên thực tế dù cho các biện pháp nói trên được áp dụng đúng mức, ngân sách vẫn thiếu hụt và do đó miền Nam vẫn không đủ sức đứng vững một mình. Miền Nam vẫn còn phải sống nhờ viện trợ Mỹ trong nhiều năm nữa. Và bằng mọi cách chương trình viện trợ Mỹ cho miền Nam phải được phục hoạt.

Tuần vừa qua, trong chiều hướng phục hồi chương trình ngoại viện, ủy ban ngoại giao Thượng viện Hoa Kỳ đã bỏ phiếu thông qua dự luật ngoại viện mà trước đó Thượng viện Mỹ đã bác bỏ. Tuy nhiên, lần này dự luật đã bị cắt đôi thành hai phần, một viện trợ quân sự, một viện trợ kinh tế và tổng số ngân khoản, cũng bị cắt bớt đến 40 phần trăm so với con số do hành pháp yêu cầu. Việc cứu xét 2 phần của dự án mới sẽ được Thượng viện Mỹ khởi sự từ tuần này.

Trong lúc đó, chánh quyền Hoa Kỳ vẫn còn trông đợi Hạ Viện Mỹ sau các phiên họp, kể từ

ngày này sẽ cho phép chánh phủ tiếp tục mức viện trợ ngoại viện hành cho tới ngày 3 tháng 1 năm tới. Quốc hội khai mạc khos 2.

2-11 : Quốc Táng Ngô Tổng Thống

Lần đầu tiên sau 8 năm kể từ ngày cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm bị sát hại trong cuộc chính biến năm 1963, hàng chục ngàn người sáng ngày 2 vừa qua đã đến tham dự một buổi lễ cầu nguyện cho vị Tổng Thống khai sáng nền đệ I cộng hòa tại Vương Cung Thánh Đường Saigon và sau đó đi bộ đến nghĩa địa Mạc Đĩnh Chi để làm lễ truy điệu cho ông từ sáng sớm, một biểu ngữ dài vài trang với hàng chữ đỏ « 2-11 Tưởng niệm Tổng Thống Ngô Đình Diệm Vinh Quang Tuân Quốc » được giăng ngang phía trên lối khung cửa chính của Vương Cung Thánh Đường. Ba chiếc xe gồm một chiếc xe tang, một chiếc xe lam và một xe pick-up, trên mỗi xe có hình cố Tổng Thống Diệm đều cách khoảng đều nhau trước Vương Cung Thánh Đường. Một xe phóng thanh oang oang kêu gọi và hướng dẫn những người tham dự, hầu hết đến từ các xứ công giáo di cư bằng xe lam, và lâu lâu lại phát ra bài suy tôn cố Tổng Thống, « Ai bao năm từng lê gót nơi quê người... »

Đến 9 giờ buổi lễ cầu hồn được cử hành dưới quyền chủ tọa của Đức Cha Trần Thanh Khâm. Trong số những người đến dự lễ có bà Nguyễn văn Thiệu, ngoại trưởng Trần văn Lâm, nghị sĩ Phan Nguyệt Minh và một số nhân vật quyền thế dưới thời đệ nhất Cộng Hòa như các ông Trương Công Kim, Ngô trọng Hiếu, Tầm chánh Thành...

Sau lễ cầu hồn với 3 chiếc xe tang đi đầu những người tham dự, ngoại trừ bà Nguyễn văn Thiệu, đã đi bộ đến nghĩa địa Mạc Đĩnh Chi để dự lễ truy điệu cố TT Diệm. Tại đây một lễ đài tưởng niệm đã được thiết lập ngay trước mộ hai anh em ông Diệm là ông Nhu. Một lá quốc kỳ to lớn được căng ngang lễ đài. Giữa lá quốc kỳ là chân dung cố Tổng Thống Diệm vận áo dài khăn đóng được họa thật sống động. Ngoài ra còn hai tấm biểu ngữ được giăng 2 bên lễ đài. Một tấm mang hai câu thơ : « Một vầng trăng khi đang cao, Tấm gương tuần quốc soi vào lòng ta ». Tấm kia mang 2 câu : « Và đây xương máu hy sinh, Trọn niềm tiết tháo vẹn tình núi sông ».

Mở đầu buổi lễ truy điệu, sau bản quốc ca, bài ca tụng Ngô Tổng thống lại được cất lên. Từ đoạn đầu của bài ca, hầu hết mọi người có mặt đều cất tiếng hát theo. Sau đó những khẩu hiệu : Ngô Tổng Thống muôn năm, Quốc táng Ngô Tổng thống được hô đồng hồ to và lặp đi lặp lại nhiều lần.

Sau phần nghi thức Công giáo và Phật giáo do 1 linh mục và một đại đức chủ lễ, cựu Thiếu tướng Trần Thành Cao đã đọc một bài diễn văn truy điệu, trong đó ông đặc biệt nhấn mạnh : « Sau khi các biểu tượng đã phơi bày tất cả động lực và chi tiết của tâm thức kịch này, thì không còn ai phải nghi

ngờ lý do và ý nghĩa cái chết của Tổng thống Ngô Đình Diệm nữa. Ngô Tổng Thống đã chết trong khi chống lại mọi âm mưu thống trị của ngoại bang, chống lại kế hoạch đồ quân ngoại quốc ào ạt vào lãnh thổ, chống lại việc mở rộng chiến tranh tàn phá cả hai miền Nam Bắc ruột thịt của chúng ta.

« Người đã chết để bảo toàn nền độc lập và chủ quyền quốc gia để làm viuh dự cho chủ trương « dân tộc tự quyết », một kiểu hãnh của thế kỷ XX nếu thực sự được thi hành ».

Buổi lễ đã chấm dứt sau khi ông Trương Công Cửu đại diện ban tổ chức cảm tạ những người tham dự và lên tiếng kêu gọi chống lại các áp lực của ngoại bang, quyết tâm giành lấy quyền tự quyết cho dân tộc.

QUỐC KHÁNH : cầu nguyện Hòa Bình

Không còn những cuộc diễn binh vĩ đại, không còn những bài bình luận nước lời ca ngợi ngày Cách Mạng thành công trên các đài truyền thanh và truyền hình, không còn những buổi tiếp tân liên hoan tưng bừng, những cuộc vui công cộng rầm rộ. Đó là cung cách mà chánh quyền đã áp dụng từ nhiều năm nay để đón tiếp ngày 1 tháng 11, ngày mà trước đây không bao lâu các chánh quyền mệnh danh là cách mạng đều cho rằng đó là ngày vinh quang của toàn dân, ngày lật đổ một chế độ độc tài đảng trị và gia đình trị.

Năm nay, sau những tiết lộ phũ phàng về ngày cách mạng của quân dân VNCH trên báo chí Hoa Kỳ, ngày Quốc Khánh hiển nhiên không còn một tác dụng thiết thực nào nữa. Tinh chất của ngày này cũng đã hoàn toàn biến đổi khi mà chánh quyền quyết định mệnh danh ngày Q.K 1971 là « Ngày Toàn Dân Cầu Nguyện Hòa Bình Cho Đất Nước ».

Trong tinh thần đó, sáng ngày mừng một vừa qua. Các nhân vật lãnh đạo nền Hành pháp đã chia nhau đi dự thánh lễ cầu nguyện hòa bình cho VN. T.T Thiệu và Phó T.T Hương tại Vương Cung Thánh Đường. Thủ Tướng Khiêm và Phó T.Tướng Viên tại VN Quốc Tự và nhà thờ Tin Lành. Riêng đồng bào Thủ Đu một số đã hưởng ứng lời kêu gọi tham gia lễ cầu nguyện của chánh phủ bằng cách ngưng mọi hoạt động lưu thông vào lúc 9 giờ sáng cùng ngày theo tiếng còi báo hiệu được kéo lên suốt trong một phút—và khi Cảnh Sát Công Lộ ra hiệu ngưng xe.

Tuy nhiên không phải ai ai cũng chia xẻ quan điểm trên của chánh quyền về ngày 1 tháng 11 năm nay. Thật vậy, trong bài diễn văn đọc nhân dịp kỷ niệm Cách Mạng 1-11 tại chùa Ấn Quang tối 31 tháng 10, Thượng tọa Thiện Hoa đã quả quyết rằng lịch sử không thể bị xuyên tạc và giải thích quanh co để tách rời Pháp nạn với cuộc CM 1963. Theo giáo hội cuộc CM 1963 là một biến cố tất nhiên, một hậu quả phải đến bởi những nguyên nhân đã được tích lũy

suốt 9 năm, và cuối cùng đã xô đổ một chế độ độc tài tàn bạo, được xây dựng trên uy quyền, trên sự điêu linh của dân chúng.

Cũng trong bài diễn văn này, khi đề cập đến quyết định của chính quyền biến ngày QK là Ngày Cầu Nguyên cho Hòa Bình, TT Thiện Hoa đã đặt câu hỏi: phải chăng đó là một dấu hiệu buông xuôi trách nhiệm, phôi tay ra đi, giao tất cả vận mạng tổ quốc cho các ngoại cường định đoạt?

Ngoài ra còn có quan điểm của Đại Tướng D. văn Minh, người hùng của cuộc CM 1-11 năm 1963. Trong một bữa tiệc được tổ chức mới đây tại nhà riêng của ông để khoản đãi các đồng chí cũ trong cuộc CM 1963, Đại tướng Dương văn Minh đã tuyên bố: — « Chính ý thức trách nhiệm chứ không phải lý do nào khác đã thúc đẩy chúng ta đứng lên ngày này 8 năm về trước để lật đổ một chế độ độc tài đảng trị và gia đình trị, khi chế độ ấy rõ ràng đã bị toàn dân chống đối và đặt Quốc gia trong tình trạng nguy biến.

Chính chúng ta, chứ không phải ai khác, đã quyết định lật đổ chế độ ấy, để đáp lại nhu cầu của đất nước, một đòi hỏi của đồng bào».

CHÁNH PHỦ: Nội các hòa giải hay 4 không?

Cùng với lễ tuyên thệ nhậm chức nhiệm kỳ 71-75 của TT Nguyễn văn Thiệu, việc thành lập một nội các mới trong những ngày gần đây đã trở thành một đề tài hấp dẫn được nhiều giới bàn tán sôi nổi. Nhiều người cho rằng vị thủ tướng tương lai sẽ là một nhân vật dân sự. Một số khác lại quả quyết thủ tướng Trần Thiện Khiêm—một quân nhân—vẫn sẽ là người đứng đầu nội các, một vai trò mà ông đã nắm giữ trong mấy năm nay.

Những người quả quyết thủ tướng Khiêm vẫn còn được tin nhiệm nhần mạnh rằng trong tình thế hiện nay của bàn cờ quốc tế, miền Nam VN hơn lúc nào hết đang cần một chánh phủ mạnh với trọng tâm củng cố quyền hành quốc gia và thể đứng 4 không của TT Thiệu. Những người này không thể quan niệm được một hình thức nội các nào mà khi nghĩ ngợi xa hơn người ta có thể cho rằng miền Nam, trên một bình diện nào đó, đã nhượng bộ những đòi hỏi phi lý của phe cộng.

Trong lúc đó một lập luận khác cho thấy thủ tướng trong nội các mới sẽ là một nhân vật dân sự và chiều hướng mới của nội các này là «hòa giải giữa các đảng phái» một đường lối mà cho tới nay các nhà chánh trị cho rằng miền Nam vẫn chưa thực hiện được. Với đường hướng hòa giải này các đảng Đại Việt Cách Mạng, Cấp Tiến, Công Nông và phe Phật giáo Ấn Quang đã được chú ý đến qua một vài nhân vật trong các đoàn thể này được nêu tên như giáo sư Nguyễn văn Bông, Nguyễn ngọc Huy (CT), Hoàng Xuân Tựu (ĐV), Vũ văn Mẫu (AQ) Tuy nhiên nếu tin đồn này đúng thì nội các mới này vẫn chưa phải là nội các hòa giải vì

cả ba chính đảng nói trên, trong đó có phong trào Quốc gia Cấp tiến, một đảng đối lập «có trách nhiệm» đều ủng hộ triệt để đường lối của TT Thiệu. Riêng về khối Phật giáo Ấn Quang nếu thành phần nội các mới có người của đoàn thể này thì đây mới chính là một chuyển biến quan trọng. Tuy nhiên, điều này khó xảy ra vì theo các quan sát viên khối Ấn Quang sẽ không tham gia tân nội các nếu chức vụ thủ tướng không về tay người của khối này. Hơn nữa trong một cuộc tiếp xúc với báo chí hồi hạ tuần tháng rồi Thượng Tọa Thiện Hoa với tư cách lãnh đạo giáo hội Phật giáo Ấn Quang (viện trưởng VHB) đã khẳng định rằng: «Nếu những nghị sĩ, dân biểu, nghị viên (Ấn Quang) nào tự ý tham gia tân nội các giáo hội sẽ xem những người đó như là những kẻ phản bội dân tộc và đạo pháp.»

Đến cuối tuần một tin đồn khác liên hệ đến chức vụ Thủ Tướng được một hãng thông tấn mới thành lập tung ra, theo đó một tiến sĩ Chánh trị học, khoảng trên 40 tuổi và đã từng học chung trường với tiến sĩ Kissinger, vừa từ Hoa Thịnh Đốn trở về VN sẽ được mời thành lập nội các. Đối chiếu với nguồn tin này, trước đây một nhân vật mang tên Trần Văn Nam, gốc người Nam và cũng vừa ở Mỹ về, đã được báo chí nêu lên chung một danh sách với các Chuẩn Thủ Tướng khác.

31-10: «...Ngày tuyên thệ vinh quang...»

Những hòng súng dài, ngắn, đen ngòm.

Các vòng kẽm gai được kéo ra cô lập những con đường chính trong thành phố. Ban dân chin nổi trong tư thế sẵn sàng.

Một lễ đài uy nghiêm, với lối kiến trúc tân cổ hòa điệu. Một chiếc M 113 làm li án ngữ sau lễ đài. Đó là một vài hình ảnh sống động trong buổi lễ tuyên thệ nhậm chức Tổng Thống nhiệm kỳ 1971-75 của ông Nguyễn Văn Thiệu hồi đầu tuần rồi.

T.T Thiệu trong bộ âu phục xanh thẫm cả vạt sọc, mái tóc bạc quá nửa, nét mặt uy nghiêm đã bước đến bục gỗ màu xanh đặt trước bàn thờ tổ quốc với khối hương nghi ngút giờ tay phải lên tuyên thệ bảo vệ tổ quốc, tôn trọng hiến pháp, phục vụ quyền lợi quốc gia dân tộc và tận tâm làm tròn nhiệm vụ T.T V.N.C.H. Ngay sau đó là 21 phát đại bác nổ vang rền hòa lẫn trong tiếng quốc ca để chào mừng một nhiệm kỳ T.T mới.

Trong bài diễn văn đọc sau khi tuyên thệ nhậm chức T.T Thiệu đã kêu gọi B.V hãy đồng ý ngưng bắn ngay tức khắc để hai miền có thể chung sống hòa bình, T.T Thiệu còn kêu gọi các đảng phái chánh trị, đoàn thể tôn giáo hãy gấp rút chuẩn bị hàng ngũ để kịp thời đương đầu với một cuộc đấu tranh chánh trị sắp tới. Ông cũng nhấn mạnh rằng nhiệm kỳ 4 năm sắp tới là nhiệm kỳ «tay cầm súng tay gieo mạ» theo đó quân dân vừa chiến đấu bảo vệ quê hương vừa đẩy mạnh công cuộc kiến thiết quốc gia.

Khoảng 5.000 người gồm Nhân Dân Tự Vệ, Bình sĩ, Công chức đã tham dự buổi lễ tuyên thệ. Chủ tịch TNV Ng văn Huyền chủ tịch HNV. Ng B Lương, 9 vị thẩm phán TCPV cũng có mặt để chứng kiến giây phút trọng đại của Liên Danh Dân Chủ. Ngoài ra còn có sự hiện diện của trên 30 phái đoàn quan khách ngoại quốc, đại diện các quốc gia bạn, Riêng Phó Tổng Thống Nguyễn cao Kỳ đã vắng mặt trong buổi lễ.

HÀ THỨC NHƠN : Người hùng cô đơn

Vụ án Hà Thúc Nhơn cho tới nay hầu như đã chìm, nhiều người đã thôi nhắc đến tên của người hùng cô đơn, người mà trong năm vừa qua đã đứng lên lãnh đạo cuộc nổi dậy chống tập đoàn tham nhũng tại quân y viện Nguyễn Huệ ở Nha Trang để rồi bị thanh toán bằng một viên đạn của phe tham nhũng.

Cái chết của y sĩ thiếu tá Hà Thúc Nhơn và sự cố tình ém nhem của các giới chức có trách nhiệm điều tra đã làm nhiều người phẫn nộ.

Y sĩ Phạm văn Lương, bạn thân của Hà Thúc Nhơn đã biến phần nộ thành hành động bằng cách mạo lỵ đạn đã rút chốt ra ngồi trước tiền đình Hạ Viện và tại đó ông đã đòi hỏi chánh quyền, đặc biệt là Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu phải thăng tay trừng trị bọn tham nhũng, để làm trong sạch xã hội miền Nam. Ông cũng nêu đích danh một vài tướng lãnh mà ông cho rằng là những tay tham nhũng hạng nặng, cần phải trừng trị.

Được đưa vào gặp Tổng Thống Thiệu, y sĩ Lương cũng lặp lại những đòi hỏi trên đây. Tuy nhiên TT Thiệu đòi hỏi là phải có đủ bằng cơ chánh quyền mới có thể trừng trị những kẻ tham nhũng được. Sau đó TT Thiệu đã chỉ thị cho Trung Tướng Tổng Trưởng Quốc Phòng Nguyễn văn Vỹ họp báo để nêu rõ trách nhiệm của những kẻ liên hệ trong vụ gây ra cái chết Hà Thúc Nhơn. Nhưng trong cuộc họp báo này Trung Tướng Vỹ đã làm mọi người thất vọng khi ông kết luận rằng chánh quyền sẽ truy tố kẻ tội phạm vô danh.

Sau đó, để đáp ứng lời đòi hỏi của TT Thiệu, ngày 29 tháng 12 năm rồi, nhóm Hà Thúc Nhơn — 1 nhóm được thành lập sau cái chết của HTN để chống lại tham nhũng, góp phần cải tạo xã hội, mà trong đó y sĩ Lương là một ủy viên thường vụ đoàn—đã gửi tới TT Thiệu một bản điều trần về vấn đề tham nhũng, kèm theo một tập hồ sơ gồm nhiều tài liệu liên quan tới hành vi của một số tướng lãnh như Vũ Ngọc Hoan và Đỗ Cao Trí.

Từ đó cho tới nay, gần một năm đã trôi qua nhưng chánh quyền cũng không đã động gì đến vấn đề tham nhũng do nhóm HTN đặt ra. Nhóm Hà Thúc Nhơn cho rằng chánh quyền cố tình bỏ qua vụ án HTN và những lời tố cáo tham nhũng. Vì vậy một quyết định mới đã được nhóm HTN thông qua nhằm công bố toàn bộ hồ sơ vụ Hà Thúc Nhơn để đặt lại vấn đề chống tham nhũng với chính quyền của nhiệm kỳ Tổng Thống 71-75 và nhật báo Sóng Thần đã lãnh nhiệm vụ đăng tải toàn bộ hồ sơ vụ án HTN tuần qua.

Những người mà nhóm HTN tố cáo đã tạo ra lý do cho vụ án bùng nổ và có liên hệ mật thiết tới cái chết của HTN là Thiếu tá Đặng Mai, và Thiếu tướng Vũ ngọc Hoan. Theo hồ sơ của nhóm HTN thì thiếu tá Đặng Mai quản lý QYV Nguyễn Huệ là một tay trù thủ những thâm lạm công quỹ, ăn bớt khẩu phần của thương bệnh binh, nhúng tay vào các áp phe quân dịch. Tội trạng này đã được HTN tố cáo với Trung Ương. Do đó TT Đặng Mai tổ chức mưu sát HTN để ém nhem nội vụ. Nhưng âm mưu bất thành. Kế đó lại xảy ra vụ Thiếu tá Hiền, một bạn thân của Đặng Mai, bị giết và HTN bị nghi là thủ phạm. Chỉ một giờ sau khi cái chết của TT Hiền bị phát giác, tòa án Quân sự Nha Trang đã ký trái bắt HTN chống lại lệnh bắt giam này, visơ bị thanh toán sau khi bị bắt, HTN đã cùng các thương bệnh binh tại quân y viện cầm súng đứng lên và vụ nổi loạn xảy ra.

Ngoài cáo trạng trên đây, hồ sơ của nhóm HTN còn nêu lên những hành vi tham nhũng trong quá khứ của TT Đặng Mai. Một lần khi giữ chức sĩ quan quản lý tại Tổng y Viện Duy Tân Đà Nẵng. Đặng Mai đã bị phạt trọng cấm 30 ngày và sau đó bị chuyển chuyển khỏi bệnh viện Duy Tân vì các tội gian lận tiền đụn củi, mang cơm về cho gia đình và lạm dụng sữa của thương bệnh binh.

Sau thiếu tá Đặng Mai, người bị tố cáo kế tiếp là thiếu tướng Vũ ngọc Hoan, cục trưởng Cục Quân Y. Theo cáo trạng của nhóm HTN, Thiếu tướng Hoan là người chịu trách nhiệm rất lớn trong vụ HTN vì ông đã có những hành vi che chở Đặng Mai đồng lõa với tham nhũng và đàn áp người tố tham nhưng là y sĩ Phạm văn Lương.

Cho tới cuối tuần qua trong khi báo Sóng Thần đăng tải bản cáo trạng trên, vẫn chưa thấy tướng Hoan lên tiếng.

Trưởng dạy bằng lối : Hướng dẫn, chấmbài gửi đến tận nơi bạn cư ngụ ; Rất thích hợp với các bạn quân nhân, công tư chức, vừa đi làm vừa đi học. Đây đủ các lớp bậc Trung Học. Kể từ niên khóa 1971-1972 nhà trường nhận lập thủ tục ghi danh, thi vụ và lấy bài cho cả các SINH VIÊN LUẬT KHOA, VĂN KHOA Xin liên lạc hoặc đến tại văn phòng :

Trường TÂN HÀM THỤ

23 Nguyễn văn Giai (gần Cầu Sắt—Đakao—Saigon Đ.T. 95.753

Thỉnh cầu Ban Giám Đốc Trường TÂN HÀM THỤ 23 Nguyễn văn Giai Saigon gửi ngay cho tôi :

Họ, tên
Địa chỉ

Tập Thẻ lệ, mẫu đơn đề tôi có thể ghi tên theo học (Năm, chừng chỉ)

KẼ BÁN MÁU

nguyễn thụy long

CHƯƠNG I

— Gã ăn mày cắt giò vẫn giữ nụ cười khinh khỉnh :

— Tôi bằng anh sao được, nếu tôi bằng anh tôi đã không đi ăn mày, tôi còn thua cái giò anh cả một giò mà.

Lão Tư lại ngóng ra đường, con đường càng về khuya càng trở nên vắng vẻ, một cơn gió hiu hiu thổi trên đường làm hàng me xào xạc và những chiếc lá me nhỏ xiu rụng đầy vỉa hè :

Lão Tư nhớ đến thuở vàng son của mình, những buổi chiều, những đêm xuống hội xa xưa khi thành phố lên đèn, lão Tư cùng vài thằng bạn cũng là lính Bình Xuyên kéo nhau vào Chợ Lớn ăn nhậu, những ngày đó bây giờ đã xa xôi quá rồi. Một lần lão Tư hy vọng mình sẽ tìm lại được dĩ vãng vàng son đó là ngày cách mạng 1-11-63, toàn dân lật đổ ông Diệm, ông Diệm là người đã đánh Bình Xuyên chạy có cớ khỏi Chợ Lớn, bây giờ



ông Diệm đổ thì tức nhiên anh Bảy Viễn sẽ từ Pháp trở về để dựng lại cơ đồ, nhưng anh Bảy đã không về và chắc rằng chẳng bao giờ còn trở về Việt Nam nữa, anh đã quên những thằng đàn em của anh, những thằng đàn em chờ anh đến thui chột cả hy vọng. Ôi những ngày tháng buồn bã, những ngày tháng buồn bã này kéo dài đến bao giờ ?

Gã ăn mày cắt chân bỗng lên tiếng hỏi :

— Anh Tư à ?

— Chỉ vậy mà ?

— Hồi chiều này anh đã choác chưa ?

Lão Tư đứng đĩnh gặt đầu :

— Có chứ, có choác tao mới được như vậy chứ, chứ không bây giờ tao đã xùi bọt mép ra rồi, hồi này cái gì cũng mắc mớ đứ.

— Nè anh Tư, anh mắc vô cái đó làm chi vậy ?

Lão Tư bỗng trở nên bức mình, lão nhăn mặt :

— Mắc mớ chi đến mấy mà mày hỏi tao, tao chích choác tiền của tao chứ có đụng vào tiền ăn xin của mày mà mày lên mặt hỏi tao vậy ?

Gã ăn mày cắt giò vẫn hòa nhã :

— Kia anh Tư, sao anh nóng quá vậy, chỗ mình anh em với nhau tôi hỏi anh một câu mà, câu đó tôi nghĩ rằng cũng vô hại, còn tôi đi ăn xin há anh Tư, điều đó tôi đâu có muốn vậy, tôi cũng muốn có hai chân lành lặn để đi làm kiếm tiền chứ bộ, tôi tàn tật nên mới phải chịu cảnh này...

Gã ăn mày cắt giò thở dài một tiếng, gã không hề giận Lão Tư, vì gã biết lão Tư tính nóng nên hay gây bất tử, nhất là khi lão xưng xưng vài sợi. Buổi tối hôm nay gã ăn mày cắt chân cũng cảm thấy buồn, uống hớp trà nóng gã cũng chẳng thấy tâm hồn mình được thanh thản chút nào, lão nhìn xuống chiếc chân cắt của mình, ngày xưa khi còn đủ hai chân gã cũng làm nghề đập xích lò vậy, buổi chiều sau giờ trả xe gã cũng có anh có em ngồi lai rai ba sợi, nhưng một tai nạn đã xảy ra cho gã, làm gã cắt một chân, sau khi ở nhà thương thì ra gã không làm được gì nữa, vợ con gã bỏ đi đi ráo trời, và từ đó gã hành nghề ăn xin, số tiền ăn xin được giúp gã sống qua ngày, nếu gã biết dành dụm như người khác gã cũng dư dả, gã an phận với nghiệp ăn mày.

Gã ăn mày cắt giò châm thêm nước cho lão Tư.

— Uống đi anh Tư, uống đi rồi về ngủ một giấc cho khoẻ.

Lão Tư nâng cái ly lên uống một miếng, nước trà nóng quá, không hiểu thằng ăn mày cắt giò này thấy thú vị ở điểm nào, chứ lão Tư thấy vừa đắng vừa nóng, lão Tư nhò phẹt một miếng xuống vỉa hè :

— Tao còn bức mình cái con Nhiên nhà tao, chắc tao ngủ không nổi quá.

— Tôi nói anh cứ kệ xác nó, nó sẽ về mà...

— Mày đâu có làm cha nó nên mày mới nói là kệ xác nó được, còn tao, tao đã từng giết người vì nó mày biết không ?

— Anh Tư giết người vì nó, tại sao vậy anh Tư ?

Gã ăn mày cắt giò gãi đúng chỗ ngứa của lão Tư, lão Tư muốn tâm sự, lão cần tâm sự từ lâu rồi, nhưng chuyện đó lão giữ kín, bây giờ lão thấy rằng nói ra sẽ chẳng hại gì cho lão hết nên lão phải thổ lộ, lão đã giấu kín cả vợ con lão từ bao nhiêu năm trời nay. Lão Tư gặt gù :

— Đúng vậy, tao đã giết người nhưng không phải giết người Việt mình, một vụ án mạng bí mật không tìm ra thủ phạm hồi đó, mà thủ phạm đó chính là tao, bây giờ tao nghĩ rằng vụ đó đã xếp lại rồi, vì còn ông cô Tây ở đây nữa đâu mà bắt bỏ tù tao.

— Vậy ra anh Tư đã giết một người Pháp ?

Lão Tư gặt đầu :

— Đúng vậy, tao đã giết một người Pháp, khi quân đội Pháp còn ở lại VN chút ít trong khi chờ Tàu đưa về Pháp, ngày đó là ngày con Nhiên nhà tao ra đời, con bé ẻo uột tao tưởng khó sống được. Hồi xưa hồi tao còn làm lính Bình Xuyên tao bảnh, nhưng từ ngày anh Bảy Viễn bỏ xứ chạy thoát thân sang Tây tao lại là thằng đói rách nhất, tao đói bụng thêm con vợ mà tao đã nhặt được ở xóm Vườn Lài, mày biết xóm Vườn Lài chứ, bây giờ ở đường Phan Thanh Giản, miệt ngã Bảy đi lên, con vợ tao cũng có một thời xuân sắc chứ đâu như bây giờ, khi trận đánh Bình Xuyên với quân Quốc Gia xảy ra, con vợ tao có chứa con Nhiên, khi đó đã lấy tao rồi chứ không còn chơi bời nữa, sau khi anh Bảy thua trận câu Chữ Y rồi rùng Sắt, kể đến chạy sang Tây là ngày vợ tao đẻ con Nhiên, thời gian tao thất nghiệp nặng tiền không có mà con nhỏ Nhiên đau ốm hoài hoài, Mối đầu tao còn hạn bẻ giúp đỡ cho chút đỉnh, sau rồi những người quen cũng chạy mất luôn vì tao làm phiền họ nhiều quá, tao đi kiếm việc làm ở đâu cũng chẳng được, tao cảm bång như con nhỏ Nhiên chết vì đói ăn. Buổi tối hôm đó con Nhiên nóng kinh khủng là nóng, vợ tao ngồi ôm con khóc, tao cần bằng như con Nhiên nhà tao chắc phải chết, tao bỏ đi, tao không nỡ ngồi nhìn con chết. Tao đi lang thang sang miệt Khánh Hội, dọc theo đường Trịnh Minh Thế bây giờ, các bar bán hàng cho lính Tây và thủy thủ đồng đảo bọn lính lê Dương ăn nhậu. Trong khi đó tao thoáng có ý nghĩ trong đầu : Nếu tao có một số tiền nhỏ của một thằng lính Tây chắc chắn tao có thể cứu con tao sống được. Ý nghĩ đó càng lúc càng lớn trong đầu tao, tao bèn đi theo một thằng lính Tây, tao thấy thằng chú đi bộ vào một con hẻm vắng vẻ đường Tôn Đản, thằng Tây say nghiêng ngã, nó vừa đi xiêu vẹo vừa hát hồng. Trong túi tao có một con dao con chó, con dao mà lúc nào tao cũng giữ trong người, tao nghĩ rằng thế nào tao cũng có dịp phải dùng đến nó...

Lão Tư ngừng lời, uống một hớp trà, lão lại nhìn ra góc đường vắng vẻ :

— Buổi tối hôm ấy trời cũng nực nội như tối nay, tao đi tới gần thàng Tây hơn, đi phía sau lưng hán, và bất ngờ tao vung con dao lên, tao nhảm vào lưng hán, con dao đâm trúng lút cán, thàng Tây không ngã khụy xuống như tao mong đợi, nó giật mình vì bị đâm, và quay người nhìn lại khi lưỡi dao của tao rút ra, tao bồi tiếp một nhát dao nữa, rồi một nhát nữa, nhưng hán không ngã, hán kêu lên một tiếng và xúng xờ nhìn tao, tao xoay quanh cái thân xác xùng xùng của hán, mỗi một nhát dao của tao chỉ làm hán hơi lùi lại, hơi lùi lại một chút mà thôi, tao càng hoảng sợ tao đâm liên tiếp không biết đến nhát dao thứ bao nhiêu, bây giờ thàng lính Tây mới rống lên, nó rống lên như tiếng kêu của một con heo bị chọc tiết, máu phun ra phề phề, phun ướt cả mặt tao, máu nó sao mà làm thế, rồi cuối cùng hán cũng ngã quỵ, tao vừa run vừa sợ, bộ râu quai nón của nó màu nâu hung vênh lên, đôi mắt xanh lè trợn trừng. Con hẻm lúc ấy vắng vẻ lạ thường, tao thu hết can đảm cúi xuống mò vào túi áo hán, túi quần hán, tao mò thấy cái bóp dây cộm, nhưng khi tao móc bóp ra, trong bóp chỉ có hơn một trăm đồng bạc Đông Dương, hình như mấy con điếm ở khu bến tàu đã móc hết tiền của hán. Tao cắn răng cầm số tiền đó lần ra ngoài phòng ten rĩa ráy sơ sài, tao nghĩ đến con gái tao, con Nhiên, tao ba chân bốn cẳng chạy tới một tiệm thuốc bắc mua cho con gái tao một gói Thối Nhiệt Tán, tao mang gói Thối Nhiệt Tán về nhà đưa vợ tao đồ cho con Nhiên uống tao không ngờ rằng chỉ có gói Thối Nhiệt Tán đó mà con gái tao khỏi đau, một trăm đồng bạc Đông Dương hồi đó kể ra cũng lớn, hai vợ chồng tao và đứa con ăn được gần một tuần lễ mới hết.

Lão Tư ngừng lời, gã ăn mày cụt chân lại châm trà vào ly cho lão Tư :

— Tôi nghĩ rằng anh Tư từng đi lính rồi thì chuyện giết người là chuyện thường ?

Lão Tư gật gù :

— Tao đi lính, mày biết rằng tao đi lính Bình Xuyên, trong thời gian tao đi lính tao có giết chóc ai đấy, tao hầu hạ cho anh Bảy, sau đó về Chợ lớn tao có súng trong tay nhưng tao cũng chẳng bắn ai lấy một phát, dân Ba Tàu sợ thấy mẹ, tao muốn tiền có tiền liền, muốn gái có gái, muốn ăn có ăn, vậy thì tao còn cần gì phải giết người nữa...

lần đầu tiên tao giết người, giết thàng Tây, cái cảm giác đó còn mãi tới ngày nay, tao giết người vì con tao, vì con Nhiên...

Lão Tư chán nản, lão lại lắc đầu :

— Đó mày coi, tao hy sinh cho con đến như thế, nhưng con tao đâu có thêm nghĩ đến tao, bây giờ nó lớn rồi nó muốn làm gì thì làm, biết vậy tao cho nó chết luôn hồi đó.

Gã ăn mày cụt giò mỉm cười :

— Thôi mà anh Tư, nghĩ ngợi làm chi...

Con đường vắng vẻ khuya càng vắng vẻ, lão Tư đứng dậy :

— Giờ này con nhỏ không về chắc là nó đi luôn quá, nó mà về tao xáng cho nó mấy cái cây. Bây giờ tao về nhà ngủ một cái.

Gã ăn mày cụt giò không giữ lão Tư ở lại uống trà nữa, gã đồng ý lão Tư nên về nhà ngủ cho khỏe. Lão Tư đi dọc theo dãy hành lang, những dân ngủ đường không còn cái lộn nữa, chúng cũng đã ngủ. Lão Tư thấy trong một túp lều lụp xụp có tiếng cười khúc khích của đàn bà, lại vợ chồng thàng ăn xin, đi... mẹ không đêm nào chúng nó không làm nhau, con cả một bầy rồi mà chưa ngán, con vợ mang bầu dài dài, bầy con của chúng mang cho thuê mỗi ngày cũng khá bọn tiền, chúng cho những mụ ăn mày khác thuê con để đi xin mà lại không phải lo lắng gì đến sự ăn uống của bầy con. Coi bộ vợ chồng thàng ăn mày này khá nhât ở đây, chúng có tiền cho vay, chính lão Tư cũng đã có lần phải vay tiền của vợ chồng này trả góp lời cắt cổ hằng ngày, quýt tiền của vợ chồng này không phải chuyện dễ.

Lão Tư quẹo vào một con hẻm, căn nhà của lão ở cuối dãy, căn nhà còn sáng đèn, mụ vợ lão vẫn chưa ngủ, có lẽ những đứa nhỏ đã ngủ rồi. Lão Tư ngồi xụp xuống, vén tấm màn làm bằng vải poncho chui vào, mụ vợ chửi ngay một câu :

— Tồ cha anh, đi đâu giờ này mới về.

Lão Tư khề khà :

— Tao đi nhậu.

— Tiền đâu ?



(CÒN NỮA)

Đờ Buồn tinh hoa

Chơi trâu đờ buồn

TẠ KÝ

Trong mục này, người viết sẽ làm độc giả đờ buồn bằng cách thuật lại những lối chơi hoặc ly-kỳ-cục, hoặc rất... thường tình của người xưa trong Đông Tây Kim Cổ Sự. Cờ nhân chắc cũng buồn lắm mới bày ra nhiều trò tốn hao công quỹ (lúc ấy chưa có viện trợ) hay hại đến sinh mạng của người, có khi sinh mạng của chính mình. Nhưng chơi là chơi, chơi để mà quên, vì đời là một cuộc chơi lớn mà !

Nghe đầu đó có người câu cá, trồng lan, đá gà cho đờ buồn (biết buồn được đã là quý !). Các lối giải trí ấy nghe có vẻ quý phái hoặc hùng dũng quá. Dù chi đi nữa, các lối chơi trên cũng thua lối chơi trâu của một nhân vật Thời Chiến quốc, Trâu, ôi nó có đẹp để gì mà say mê, dù là trâu cái ! Trông to lớn, dềnh dàng, da thì đen, lông thì thưa (!), về từ đừ, chậm chạp, thấy mà phát chán. Yêu trâu tha thiết là một điều quái lạ. Chắc phải nhờ các nhà phân tâm học giải thích giùm mới được. Truyện xưa kể rằng :

Vương tử Đồi là tác phẩm hợp soạn của vua Trang Vương nhà Chu và nàng Diên Cơ. Có lẽ lúc nhỏ ở nơi cung vàng điện ngọc chưa bao giờ Vương Tử thấy trâu ; nên lớn lên, thấy là mẹ liền. Chắc bị ...tiếng sét... quá ! Một mình Vương Tử nuôi hơn hai trăm con trâu, và tự tay chăm sóc rất kỹ lưỡng. Trâu lại còn sướng hơn người ở chỗ được mặc toàn gấm vóc. Yêu trâu quá nên không lẽ gọi trâu là trâu thì nghe tầm thường, bởi vậy Vương Tử Đồi đặt tên cho trâu là Văn thú. Nếu hiểu « văn » là vẻ đẹp, thì ý muốn cho trâu đẹp như một mỹ nhân. Nếu hiểu « văn » là người có học vấn (tự vị Đào Duy Anh) thì ý hẳn cho trâu là con thú trí thức ! Dù gì đi nữa, trâu mà được chiều chuộng quá cũng hóa hư. Vương Tử Đồi đi đâu cũng dắt trâu theo (mất này sau truyền sang Tây phương nên đâm đi đàn cũng dắt chó theo), giẫm nát cả ruộng nương, vườn tược của người ta. Hoa màu bị hư hại nhưng dân chúng eóc đảm mở miệng than oán vì sợ buộc cho tội đối lập !

Từ xưa nay, chưa ai nghe nói trâu phản bội. Tự nghĩ ta cũng có câu « lạc đường nằm đuôi chó, lạc ngõ nằm đuôi trâu » ý muốn nói rằng trâu khôn, nhờ chuồng, nhờ chủ mà về. Vậy mà kẻ nuôi trâu lại không giống trâu. Vương tử Đồi không phải dòng chánh nên không được truyền ngôi ; bèn cầu kết với bọn gian thần định cướp ngôi của cháu.

Công việc thất bại, Vương Tử Đồi chạy sang nước khác xin ngoại viện về đánh nữa. Ông vua châu yếu thế, thua chạy sang lân bang ỉy nạn. Về sau, ông vua cháu cũng nhờ thế lực nước ngoài, đem binh về vây thành Lạc Dương là kinh đô có ông chủ đang mê ngai vàng và mẹ trâu. Giặc vây kín thành, quan đại phu là Vĩ Quốc hoàng kinh, chạy vào cung tâu với Vương tử Đồi. Chuyện khôi hài là Vương tử Đồi không chịu tiếp quan đại phu vì lúc ấy ngài đang bận cho trâu ăn ! kinh đô bị chiếm. Vương tử Đồi mở cửa phía tây chạy trốn. Tội nghiệp cho Vương Tử là trong lúc thập tử nhất sinh như thế mà vẫn không quên trâu nên khiến gia nhân lừa trâu chạy theo. Khốn nỗi, lâu nay trâu mặc áo gấm, ăn không ngồi rồi nên mập quá, đi chậm như rùa, bị quân của ông vua cháu đuổi theo kịp. Vương Tử Đồi bị bắt và bị đem ra pháp trường xử tử.

Thiết nghĩ chắc Vương Tử Đồi có chuyện gì buồn lắm, mà không biết làm sao cho đờ buồn nên mới chơi với trâu. Trâu là đồ cày, chứ không phải đồ mặc áo gấm ! Ít ra cũng để cày theo kiểu trong ca dao dưới đây :

«Trâu ơi ! ta bảo trâu này.

Trâu leo lên gác trâu cày với ta !»

TẠ KÝ



Tho đờ buồn



CHIỀU ĐỊA NGỤC

(Tặng các anh Ngô, Đức, Trương Chiến)

Đi nhau trong địa ngục
Chiều âm u xanh xao
Chiều âm u vàng vọt
Chiều âm u thương đau

Em kéo lê xích sắt
Tôi kéo lê gông cùm
Nhìn nhau rơi nước mắt
Em ơi trời Việt Nam

Từng ngọn đèn ứa máu
Rách nát tan da vàng
Phương trời nào ngủ đậu
Cho qua cơn hoang mang

Cánh cửa về khép chặt
Khung đời xanh khép rồi
Máu từng cơn dần vật
Mình thương mình mà thôi

Mang trên vai nô lệ
Gió thê lương thê lương
Em ơi là nhục nhã
Về đâu trăm ngã đường ?

Gào trong chiều địa ngục
Đao phủ thủ sáng ngời
Em ơi lau nước mắt
Hãy nhìn vào tim tôi

Trái tim tôi bằng sắt
Niềm tin tôi : Trường Sơn
Tim em là ngọc thạch
Thấy không em mình còn

Niềm tin trong tuyệt vọng
Sáng lên từ Việt Nam
Trong hồn anh nổi sóng
Bốn ngàn năm da vàng

Chiều quê hương lồng lộng
Hoa máu nở nghìn phương
Bên vai nhau tìm sống
Tôi đi em cuối đường

NHẬT ĐÀN

(Tiếng hát Vọng Linh)



TRÔNG TRĂNG

Ngã dài trên bãi cát
Hồn chìm trên biển xanh
Thấy trăng cười rất khê
Ta mê bỏ quên đời

MỘNG DIÊN

Em hiện đến tình cờ
Trong hồn ta tĩnh mịch
Một rừng tóc quạnh hiu
Giăng mù cơn mê sáng
Ta khóc đến mù lòa
Suốt đời chưa thoát mộng
Ôi cơn mộng diên cuồng
Vây đời ta suốt kiếp
Hỡi em buồn vô hạn
Trái sầu chín trăm năm

TÔI NHƯỢC CHÂU



BUỔI CHIỀU UỐNG RƯỢU

chiều ở đây thật buồn
ta một mình uống rượu
giọt sầu trôi lênh đênh
sườn non mù sương quạ
kêu lạc cuối phương nào
ta chợt ngâm nho nhỏ
ôi rừng cao rừng cao
chiều ở đây thật buồn
ta cười hay ta mếu
ôi rất đổi tình cờ
viên đạn nào qua đó
bay vào cõi hư vô
rượu một mình ta uống
râu tóc thật hoang đường
lộng tung như bươm bướm
cuốn mù trời quê hương
ta vác cây thánh giá
thấp lên ngàn ngọn nến
leo đến bệ thiên đình
tìm thượng đế hỏi tội
thượng đế cười lâm thinh
ta giận đổi trở về
chiều ở đây thật buồn
ta ngồi xuống đứng dậy
chợt vỗ tay liên hồi
rượu đầy ta cứ uống
dao đã chờ trong tay

LÊ SA

— những ngày về an lòng —



cười đờ buồn HÀILUU sưu tầm

Đếm tuổi

● Ý kiến của cô đào chiếu bóng Michel Morgan về số tuổi của đàn bà : « Người ta thường lấy làm ngạc nhiên, khi thấy các chuyên viên trong trung tâm không gian NASA đếm ngược các con số trước khi phóng hỏa tiễn : 45, 44, 43, 42, 41, 40... Nhưng nếu nghĩ kỹ ra, đó cũng chỉ là lối đếm tuổi thông thường của phụ nữ, mỗi khi họ ăn sinh nhật ! »

Ong đốt gái

● Một cô gái về quê nghỉ hè bị ong đốt. Cô ta bèn đi tìm ông chủ vườn ong để bắt thường. Sau đây là câu trả lời :
— Thưa cô, « cô cứ chỉ con ong hỗn láo đó, tôi sẽ rút « phép bay » của hán liền.

Ăn sáng

● Kịch sĩ tài tử Rex Harrisson cho biết, ông ta ăn sáng rất giản dị :
« Tôi rất sung sướng nếu ngủ dậy mà có ngay một chai whisky, một hộp bánh «biscuit» và một con chó.

— Sao lại chó ?
— Ờ, thì để nó ăn bánh biscuit chứ !

Quan điểm về âm nhạc

● Hai ông khuôn vác khiêng một chiếc đàn dương cầm lên lầu cho nhà chủ. Tới nửa cầu thang, hai người dừng lại nghỉ, một ông bảo bạn :
— « Riêng tôi, tôi thích đàn Tây ban cầm hơn ».

Bảo hiểm

Một bà khách sồn sồn hỏi thăm đề đóng bảo hiểm nhân thọ cho ông chồng :
— « Nếu tôi bảo hiểm theo tiêu chuẩn đặc biệt nhất, thì khi chồng chết, tôi sẽ được lãnh bao nhiêu. »
— Năm triệu nếu ông chết vì bệnh, 10 triệu vì tai nạn và 20 năm khổ sai nếu ông nghèo thuốc độc !

Tặng các nhà thơ

Một chàng thi sĩ than cùng ông chủ nhà xuất bản :

— Ôi, phải chỉ số người ái mộ thơ tôi đông gấp đôi.

— Ồ—ông chủ thân nhiên—cậu lấy vợ đi !

Tặng các kịch sĩ

● Diễn viên hài kịch Groucho Marx một hôm nhận được một phiếu đòi tiền của nhà may, kèm theo lời ghi chú :

«Hóa đơn này đã tròn một tuổi»

Groucho trả lại tấm hóa đơn cho nhà may, với lời chúc :

« Mừng sinh nhật ! »

Tặng Bộ Trưởng Laird

● Hai cô me Mỹ ngồi đợi khách trong một nhà hàng. Buổi chiều xầm màu dần, không có bóng lấy một chú G.I. — Ngồi ngáp ruồi hoài, một cô tâm sự :

«Nè, Bày, phải chi tao không có thói quen đi ngủ trễ thì tao về phút cho rồi».

Cách cai thuốc hiệu quả 100%

● Văn sĩ Papillon, nổi tiếng nhờ hồi ký viết về những ngày ở tù, vượt ngục, đã cai không hút thuốc lá nữa. Ông ta cho biết lý do :

«Giản dị lắm, một buổi sáng, tôi quyết định chỉ mỗi bữa bằng những tờ giấy bạc 500, thế là cai được liền !

Whisky sec

Tại một nhà hàng sang trọng ở Gibraltar, một ông đại tá Anh Lê gọi một ly whisky Anh cát Lợi.

Hầu bàn mang rượu ra, viên sĩ quan đưa tay cầm lấy ly rượu, vừa uống vừa lấy tay kia bịt mũi.

Người bồi ngạc nhiên hỏi :

— Thưa đại tá, chắc vì whisky có mùi không ngon... Nhưng, đó là thứ rượu thượng hạng rồi đây ạ.

— Ồ không, rượu chứ đưa ngon lắm nhưng nếu tôi không bịt mũi, mùi rượu sẽ làm tôi chảy nước miếng. Mà tôi thì không ưa whisky pha !

Bằng hữu

Một thương gia làm ăn thất bại, than thở cùng đồng nghiệp :

— Từ khi tôi xuống dốc, một nửa số bạn cũ bỏ rơi tôi.

— Còn nữa kia ?

— À, họ chưa biết tôi phá sản !

CAO LOI

Vì nhà căn Cung Tích Biền nhuộm bệnh bất ngờ nên truyện dài Bến Mưa Ngâu phải tạm đình một kỳ.

Tác giả và tòa soạn xin bạn đọc tha lỗi. Mời bạn đọc ít chuyện cười cho đỡ buồn.

THƯ ĐỖ BUỒN

ĐỌC THƯ phụ trách

Ngày 26-10, trên báo *Sóng Thần*, trong *Ao Thả Vịt*, *Chu Tử* có viết một bài than «buồn ghê» và bàn về «Triết thuyết đờ buồn» : «Nghĩ cho cùng thì chúng ta sống làm gì, nếu không phải là cho đờ buồn. Chúng ta vùng vẫy, hoạt động, tranh đấu, làm cách mạng, tìm người yêu, ăn ngủ, đi... đi xi nê, coi sách, tán dóc, đi bát phở v.v... để làm gì, nếu không phải là đờ buồn!! Sau phần «hình nhi hạ» tuyên bố lập một đảng lấy tên là *Đờ Buồn*. Báo vừa phát hành, thư của những người «đồng điệu» liên tới tập bầy về tòa soạn tán thành việc lập đảng (hay một hình thức nào khác) *Đờ Buồn*. Thư nhiều quá, đảng trưởng *Đờ Buồn* họ *Chu* lại chạy ngược chạy xuôi lo vay tiền cho cơ sở *Nhân Chủ* mà báo *Sóng Thần* cho đờ buồn, cho nên đề khởi bề trề việc lập đảng, *Độc Thủ* được chỉ định làm bí thư lâm thời của đảng trưởng. Như vậy là tổ chức của đảng ta rất có kỷ cương, đầu ra đó, từ đảng trưởng, phó đảng trưởng, tổng thư ký đến bí thư v.v...

Các ý kiến của các «đồng điệu» đờ buồn sẽ lần lượt trích đăng trong mục này. Thư nào có nêu thắc mắc, *Độc Thủ* sẽ lãnh ý đảng trưởng *Đờ Buồn* trả lời luôn cho bạn đọc đờ buồn.

Về việc tổ chức «đảng ta»

Kính bác *Chu*.

Nghe bác có ý định thành lập «Đảng Đờ buồn» nhà cháu chịu quá. Từ lâu nhà cháu sống mà thấy thiếu thốn một cái gì, mất mát một cái gì. Giờ thì bác đã giải quyết chỗ ngứa rồi. Xin nhắc lại là chịu bác quá.

Tuy vậy, theo như lời bác viết ở câu cuối, nhà cháu sợ bác nó không thật không đúng đắn. Nhưng biết thế nào là đúng đắn phải không bác (!)

Bởi vậy nên nhà cháu phải viết thư này xin bày tỏ thêm ý kiến về «Đảng Đờ buồn».

Đĩ nhiên, ngay từ bây giờ cháu xin là một hội viên của đảng bác rồi. Và xin tặng hồ vạn tuế đảng trưởng. Sau đây nhà cháu xin có vài ý kiến để thành lập đảng ta.

Theo nhà cháu nghĩ, một đảng muốn đứng vững thì cơ cấu tổ chức phải chặt chẽ gạt ra ngoài vấn đề hành chính và môn bài nhà nước. Như vậy một đảng phải có nhiều Bộ, Nha, Sở hoặc nhiều ban, trên báo, phòng v.v... Về phần đảng ta thì cháu lại có ý kiến hơi khác một tý. Nghĩa là thay vì chia như trên thì cháu lại thích chia theo lối tổ chức cơ quan hành chính xưa gồm có đạo, trấn, doanh v.v... Nếu chia thành trấn, doanh làng xã v.v... ; sợ bị phân tán mỏng. Vậy mình có thể chia thành nhiều đạo thì lại ổn hơn.

Theo như lời bác viết thì Đảng Đờ Buồn là nơi tập trung mọi ngành, mọi thành phần. Bởi vì còn người sống và hướng thụ chẳng qua là để giải buồn mà thôi. Như vậy trong Đảng ta có «vô số Đạo, vô số Bộ Tất hiện ở trong». Đại khái sau này Đảng ta phải có nhiều Đạo như : Đạo chính trị, Đạo ăn nết, Đạo tham nhũng, Đạo hippy. Đạo số đề số đười, Đạo đi khứa. Đạo bốc hốt, v.v... v.v... Riêng nhà cháu, thì sau một đêm suy nghĩ và xét rằng người ta sinh ra tại lỗ, sống vì lỗ, và chết cũng tại lỗ. Nên nhà cháu mạo muội viết thư này đến bác cho nhà cháu làm đạo trưởng «Đạo ù ù».

Nếu Bác xét thấy ý kiến của nhà cháu nghe được, thì xin bác cho phổ biến để có quý vị nào chịu vào Đạo, thành lập Đạo, làm Đạo trưởng v.v... để cho Đảng ta được đứng vững. Riêng về Đạo ù ù của nhà cháu thì nếu ai muốn vào, bất luận trai gái, già trẻ lớn bé, to nhỏ, giàu nghèo v.v... đều OK hết. Nhà cháu nhớ bác nhận thư hộ, sau đó

nhà cháu sẽ liên lạc với bác để bàn thêm chuyện lập Đảng ta. Cũng xét «đơn xin gia nhập» của đảng viên, đạo viên. Có gì xin bác gọi cho cháu rõ. Số điện thoại 23.419. Thân ái cùng bác và kính chúc bác và quý báo mạnh tiến.

ĐOÀN NGUYỄN CHU

— Bạn có thể vững bụng, vì đảng «Đờ buồn» không những đứng đắn mà còn là một công trình tâm huyết. Một nhà thơ vốn có tình thần phóng khoáng như *Tạ Kỳ* tình nguyện làm tổng thư ký cho đảng ta thiết tưởng cũng biểu lộ là đảng *Đờ buồn* chỉ nói giỡn chơi hay làm thiệt. Ý kiến của bạn tổ chức đảng *Đờ buồn* theo hình thức đạo rất xây dựng, sẽ được phổ biến trưởng nghiên cứu kỹ khi thảo điều lệ, nội quy.

Thư cầu tiên

Bác *Chu Tử* kính,
Chúng cháu là 1 số HS, thấy đề nghị lập đảng *Đờ buồn* của bác cũng hay hay, nên bèn gia nhập, nhưng cam đoan không thêm đóng một đồng nào cả, trừ trường hợp trúng số.

Tuy nhiên, để làm quà cho buổi ra mắt, chúng cháu xin đề nghị với bác vài ý kiến :

Xét rằng : vì tâm lý của người Việt Nam, nên dù không là thầy bói chúng cháu cũng biết chắc rằng cứ 100 cái thư gửi về thì có đến 96,7% là thư là thư xin tiền.

Vậy : nếu xảy ra trường hợp thư xin tiền nhiều hơn đóng tiền, thì đề đến bà cho những người đã có công viết thư xin tiền, bác sẽ chọn lá thư xin tiền nào tâm lý nhất, thâm trầm nhất mà cho. (chẳng hạn như thư của... tụi cháu đây !)

Vài ý kiến nhỏ nhoi. Xin trình bác trưởng, đề mong rằng đảng *Đờ buồn* sẽ phát triển như đảng tham nhũng.

Mong bác không làm những hội viên mới gia nhập phải thất vọng.

Kính,

TRÍ, HẢI, NGHIỆP, TRỌNG
Nhật Tảo. Cholon.

T.B. gửi kèm đây, là thư xin gia nhập Đảng. Nếu có đăng lên báo, xin bác vui lòng đừng tiết lộ địa chỉ. Bởi vì, ông cụ bà cụ chúng cháu mà biết thì cuộc đời chúng cháu... lặn.

— Thư đờ buồn của các bạn không làm chúng tôi đờ buồn một tí nào cả, vì bạn, bị ám ảnh quá đáng bởi tỉ lệ «chăm phần chăm» do II thông tin tuyên cử đưa ra. Liều chuẩn đề nghị đề lựa người cầm tí tiền cầm đi xi nê xét ra hơi thâm, nhưng sẽ được toại nguyện như đảng trưởng *Chu Tử* đã hứa «bạn nào cần tiền đi xi nê với người yêu cho đờ duồn, thì cũng gửi thư về, sẽ được toại nguyện, miễn là số người gửi thư về xin tiền không nhiều hơn số người đóng nguyệt liễm». Vậy xin các bạn ráng chờ.

Thư của một nhạc trưởng kèn đồng

Kính ông *Chu Tử*

Đọc báo *Sóng Thần* của ông liên tiếp mấy ngày qua, thấy hai đề nghị trong mục *Ao Thả Vịt* của ông hấp dẫn quá, muốn nâng bi ông một phát. Không phải với dụng ý lấy điểm ông trước khi xin ghi tên gia nhập đảng *Đờ buồn* do ông đề xướng đầu, vì từ ngày ông mời tung ra loạt chương «Yêu» «Sống» «Tiền»... tên tuổi ông nổi như cồn, đến khi ông làm báo chết lên chết xuống mà vẫn không rời khỏi cái ngôi địa vị «cao ơi là cao» trong làng báo chí, văn gia, tôi vẫn chả men tim cách bắt họ hàng với ông tuy họ *Chu* hơi hiếm, và tôi có hân hạnh mang cùng dòng họ mi ông(...)

Hy vọng tôi được liệt vào hạng con cháu ông thì thích hợp hơn vì tuổi tôi chỉ đáng có thể. 28 tuổi, 1 vợ thật thom, 1 ông nhỏ con thật dễ thương, nếu không đeo thêm 1 gánh em, tôi cũng chả phải nghĩ đến chuyện gia nhập đảng *Đờ buồn* của ông đâu. Vì hạnh phúc của vợ chồng tôi gần ngập mái nhà là rồi. Chỉ mỗi tội nghèo như cái bị rách, thua bà con miền Trung bão lụt tí thôi. Muốn góp với báo *Sóng Thần* tí tiền cầm gửi cho bà con ngoài nớ, mà kẹt túi chỉ còn đủ mua khúc bánh mì ăn trưa

nay với đồ hộp QTV nhà nước bán rẻ hơn ngoài chợ. Đành gửi ông bài thơ *Đờ buồn*, gọi là chút quà giao duyên. Mai mốt, trời cho trúng xổ số tôi sẽ góp mua ít cổ phần với ông cho vui. Làm báo thì tôi khoái lắm, giống họ *Chu* cũng ban phát cho tí màu văn nghệ. Thơ, văn, vẽ điêu khắc vớ vẩn. Chỉ tội thời giờ thì chính phủ đầu cơ mất rồi, tiền bạc nhà nước cho đủ xài lại bị ông tài chánh, kinh tế bóc lột, nên chẳng còn tâm hồn đâu nghĩ đến văn nghệ.

Dù bây giờ tôi đang coi một ban thuộc về Cục te cạc tá, suốt ngày lo cầu hồn, chia vui, lễ lạy, những thủ tục nghi thức rườm rà, chẳng dính tí gì văn nghệ cả.

Viết đã quá dài, sợ bần mắt ông câu văn lòng thông, mong Đảng trưởng bỏ qua. Nếu được Đảng trưởng chấp nhận, kính xin ghi tên tôi vào danh sách các Đảng viên Đảng *Đờ buồn*, hy vọng kiếm chút cháo văn nghệ, nhờ hơi bướm của ông, một đảng đảng nâng bi hơn hết những kẻ được nâng bi trong xã hội hiện tại.

chào *Đờ Buồn*

Trung úy *Chu Tất Tiến*
trưởng ban 5/LĐSV KBC 4100

— Gia phả nhà bạn bỏ sót thì đã có cuốn *Thánh Kinh* ghi rõ thủy tổ loài người, híp pi hơn cả các híp pi ngày nay. Như vậy *Chu Tử* và bạn vẫn có cùng một tổ tiên như thường. Bạn đã chính thức trở thành đảng viên sáng *Đờ buồn*.

Trưng cầu dân ý : Đảng, Giáo hội hay môn phái

Thưa đảng trưởng, đảng «Đờ buồn»

Trong mục *Ao Thả Vịt*, báo ST số 35 đề ngày 30.10.71 Đảng trưởng có cho biết là đồng chí Tôn thất Trung Nghĩa đề nghị đổi tên đảng *Đờ buồn* thành «giáo hội» *Đờ buồn*. Tôi đồng ý với quan điểm của đồng chí Nghĩa là cái chữ «đảng» nặng mùi chính trị không hợp với triết thuyết *đờ buồn*. Tôi hiểu đồng chí Nghĩa muốn nói rằng : chúng ta (Đảng *Đờ buồn*) không chủ trương làm «chính trị, chính em», nhưng chúng ta phi chính trị nhất là loại chính trị bản thủ của nền đề II cộng huê Annamta hiện nay, vì nếu làm chính trị thời chúng ta phải nhứt đầu và thêm

tức giận, thì làm sao cho... đờ buồn được !

Nhưng nếu chúng ta đổi từ «đảng» qua «giáo hội» hay «đạo» thì xét ra cũng không hay. Không hay ở chỗ là xài danh từ «giáo hội» thời nghe nó có vẻ bất hay và đi sai đường lối của chúng ta. Bởi lẽ theo «đạo» phải giữ giới luật theo thông thường «đạo» bao giờ mà chẳng cơ giới răn nọ, giới luật kia, chẳng hạn như «đạo» bắt ta phải «cai» uống đế, bỏ đánh bài, từ bỏ nói tục v.v... Thử hỏi, chúng ta cai hay bỏ những món «nhu yếu» đó thời làm sao có thể đờ buồn được.

Một lý do nữa là «giáo hội», phải có thần tượng để ta tôn thờ chẳng lẽ ta lại móc cổ đảng trưởng lên đề thờ như kiểu dân Tàu thờ Mao chủ tít sao ? Đồng thời theo đạo tất ta phải lo cầu kinh, phải đi dự lễ sửa chử ! Như vậy còn gì là tự do, còn đâu là niềm vui của chúng ta. Chúng ta nên chủ trương sống theo lối tự do kiểu playboy hoặc hippy, có lẽ nó đờ buồn hơn là theo «đạo».

Tôi đề nghị với đảng trưởng cùng loan thể các đồng chí «đờ buồn» là nên có ngay một cuộc trưng cầu dân ý (trưng cầu thứ thiệt, chứ không phải theo kiểu độc cử đầu nhé !). Chúng ta sẽ chọn một trong ba đề nghị sau : 1) «Đảng» đờ buồn. 2) «Giáo hội» đờ buồn. 3) «Môn phái» đờ buồn.

Xài danh từ «Môn phái» thiết nghĩ «đoi» hơn vì nó có vẻ hùng mạnh như ngọn «Sóng Thần» và nó có vẻ phổ thông hơn, tất nhiên sẽ có nhiều người ưa xài nó. Quý đồng chí nghĩ sao ???

TRẦN GIANG HẢI

T.B. Yêu cầu đảng trưởng đảng là thư này trên báo «Đời» và mở ngay một cuộc trưng cầu dân ý. Hầu chúng ta có một sự chọn lựa dứt khoát.

— Đảng trưởng đã giao cho Phó Đảng trưởng Tôn thất Trung Nghĩa nghiên cứu đề nghị của bạn mở một cuộc trưng cầu dân ý cho đờ buồn.

Nhắn tin chung :

Các bạn gửi thư về cho Đảng *Đờ buồn* xin nhớ viết một mặt giấy đề tiện việc trích đăng.

Đ T

TẠ KÝ



Đảng hay Đạo ?

Danh xưng là điều cần có, vì nếu không thì làm sao mà phân biệt này nọ ? Cái bàn thành cái ghế, vợ anh thành vợ tôi thì khốn ! Không Tử đã nêu ra thuyết chính danh, mà sau này Tuân Tử đã khai triển thành một phần triết thuyết của ông. Ta hãy nghe Tuân Tử lý luận : «Cái bình của vạn vật khác nhau thì lòng người phân ly mà hiểu lẫn cái nọ ra cái kia. Vạn vật khác nhau thì cái danh lẫn lộn ; quý tiện không rõ, đồng dị không phân biệt, như thế thì cái chi ắt có cái lo không hiểu, mà việc làm ắt có cái vạ khốn khổ. Cho nên kẻ trí giả phân biệt ra, đặt tên để chỉ rõ cái thực. Trên sáng rõ kẻ quý kẻ tiện, dưới phân biệt cái giống nhau, cái khác nhau».

Một triết thuyết bao la, huyền diệu, thực tế, tầm thường như triết thuyết Đờ Bồn khi đã hóa thành hành động thì lại càng cần phải có danh xưng cho tổ chức của những người cùng tự nguyện đứng trong vòng chi phối. Thường tình, một số nhỏ kết hợp mà làm điều bất chính thì được gọi là bè, lũ, nhóm. Họ đông hơn thì gọi là phe, phái. Nếu có tổ chức đang hoàng, có cương kỷ hơn, có chung một mục đích thì gọi là đảng như đảng Cộng Sản, đảng Nhân trảng, đảng ăn cướp v.v... Riêng về tôn giáo thì có chữ «giáo hội» nghe khá chính. Nếu tôn giáo mà có pha màu chính trị, có tranh đấu, đâm chém thì dùng chữ «giáo phái» là hay ! Nhưng những người theo triết thuyết Đờ Bồn, thì tổ chức của họ gọi là gì ? Bè, lũ, nhóm thì nhỏ quá, và tầm

thường. Đảng, phái thì có vẻ chính trị quá. Giáo hội thì không được đúng vì triết thuyết Đờ Bồn không hoặc chưa công nhận một Đấng Tối Cao một Đấng Thiêng Liêng nào nên thiếu màu sắc tôn giáo. Chữ «Giáo phái» nghe không ổn vì người theo triết thuyết Đờ Bồn chẳng muốn đâm chém ai, cũng chẳng có kinh kệ gì.

Theo ngụ ý, ta nên dùng chữ «Đạo» để chỉ triết thuyết Đờ Bồn khi nó nhập thế. Đạo Đờ Bồn, nghe êm tai, bao gồm được bao nhiêu danh xưng có tính cách tương đồng. Tại sao lại gọi là Đạo Đờ Bồn ? Xin tạm thời giải thích : Bồn là bản tính chung của nhân loại. Tây, Tàu, Việt, Nhật, Mỹ Phi, v.v... giống nào cũng biết buồn, Khóc là ngôn ngữ phổ thông nhất thế giới. Không phải chỉ loài người mới biết buồn mà vạn vật cũng biết nữa. Một con chó đi lang thang dưới trăng, một con gà ủ rũ dưới mưa, một dáng liễu bên hồ trong buổi chiều thu, một tiếng cú cầm canh... đã nói lên nỗi buồn của muôn loài. Vậy buồn không phải chỉ hợp với nhân tính mà còn hợp với thiên tính nữa. Theo Nho giáo thì «Đạo là cái lý tự nhiên của Trời Đất, là con đường rộng ai cũng phải theo mà đi, tức là cái công lệ trung chính để làm quý tác cho sự hành động của người đời» (theo Trần Trọng Kim). Bồn như là một thiên lý thì làm cho đờ buồn không phải trái với thiên lý đâu. Nói nghe có vẻ mâu thuẫn, nhưng thực ra hành động cho đờ buồn chỉ là lối giải tỏa, đúng hơn, là lối phát huy cái buồn vĩnh cửu, miên trường. Vậy dùng chữ «Đạo Đờ Bồn» là đúng vì cái đạo chỉ là theo thiên lý mà thiên lý với bản tính của người ta vốn là một, vậy thì đạo là cốt để sửa cái tính của người cho hợp thiên lý, cho nên Không Tử nói «đạo bất viễn nhân» nghĩa là đạo không xa bản tính của người ta. Đó là ta chưa kể đến triết gia Lão Tử cũng có ý cho rằng Đạo là một nguyên lý hoàn toàn huyền diệu và bất khả tư nghị. Từ nguyên lý ấy sinh ra vạn vật vũ trụ.

Viết bài này, tôi chỉ mong đưa ra vài điều suy ngẫm để bạn đọc bốn phương, những người đã và sẽ vào Đạo Đờ Bồn, góp thêm ý kiến để xây dựng nền tảng cho triết thuyết của chúng ta. Mong đợi những lời chỉ giáo quý báu của quý vị.

TẠ KÝ

— «Trong bộ môn phóng tác tiểu thuyết, Hoàng Hải Thủy là người có duyên nhất hiện nay».

Đó là ý kiến của nhiều người thích đọc truyện Âu Mỹ viết lại thành tiếng Việt.

Một lần nữa HOÀNG HẢI THỦY lại thành công với :

LƯỚI TÌNH

Nguyên bản DEADLIER THAN THE MALE của JAMES DUNN

Chiêu Dương xuất bản — Tân Quang tổng phát hành — đây 450 trang — in đẹp

THOẠI KỊCH TRUYỀN HÌNH

(TIẾP THEO TRANG 39)

Thoại kịch phải có những tài năng mới chứ. Về phái nữ thì có Bích Thủy, Tú Trinh, Mỹ Chi, Hà Cẩm Thu Kiều Phương Loan là những diễn viên có những nét rất thoại kịch. Về phái nam có Thanh Tú, Huỳnh Thanh trà (từ cải lương và Điện ảnh mới qua kịch nghệ), rồi đến Lê Tuấn, Cao Huỳnh, Hoàng Long, Bảo Ân, Thiên Ân đều là những diễn viên có khả năng có tâm hồn Thoại Kịch — Ước mong sao có luồng gió mới để các tài năng thi thố được tài năng. Như vậy rất cần những vở kịch có hồn, có chất liệu. Chữ bấy giờ Đài Truyền Hình thường chỉ diễn những vở lo cho có nội dung tuyên truyền thì làm sao kịch sĩ diễn hay được.

Sọan giả mới

— «Bao giờ Đài truyền hình chúng tôi thực hiện được những tác phẩm nổi tiếng của Vũ Khắc Khoan và Huyền Đắc, Phan Tùng Mai, Đinh xuân Hòa ?

sink tử phù

(TIẾP THEO TRANG 11)

bằng tiền bạc, hay kiếm lời bằng uy thế chánh trị — vì uy thế sẽ dễ ra tiền bạc. Vì vậy, tôi không tin phong trào nghĩa thực thành công».

Nghe lời phê bình đó, ông Đạo sột rột sột gan.

Phải chúng ta đang sống trong một chế độ kinh tế tư bản. Phải, lợi tức là động lực chính của guồng máy kinh tế đó. Các hội từ thiện cũng bị tư bản hóa, các giáo hội cũng bị tư bản hóa. Nhà thờ thì mở ngân hàng, nhà chùa cũng mời các tài phiệt vô ngôi ghé danh dự. Ai giàu nhất sẽ là người ái quốc nhất. Ai giàu nhất sẽ là nhà «cách mạng» đang kính nhất. Ai giàu nhất sẽ được coi là anh hùng. Phật tử giàu sẽ là Phật tử thuần thành. Giáo dân giàu sẽ là giáo dân ngoan đạo nhất v.v..

Đó là hình ảnh của xã hội tư bản thuần túy.

Quý bạn có yêu thích hình ảnh đó không ?

Nếu không, thì bạn hãy tấn công thẳng vào thành trì của chế độ tư bản là tinh thần duy lợi ! Bằng cách hỗ trợ phong trào Nghĩa Thực. Vì nghĩa chứ không duy lợi. Đó là ý nghĩa của bài ca: Nghĩa Thực !

Ngoài các soạn giả kỳ cựu như Mỹ Tín, Vũ Đức Duy, Anh Lân. Các soạn giả mới mẻ sau đây cũng rất được các ban kịch tín nhiệm và khán giả ham mộ :

— Như Lưu Duyên xuất sắc trong hai vở Ngọn gió phồng túi và Cô giáo Loan do ban Vũ Đức Duy trình diễn, cả hai vở kịch này có nội dung khai thác những niềm vui nhẹ nhàng, đơn sơ nhưng thấm thía không bao giờ quên được. Riêng hai kịch Ngọn gió phồng túi kể lại câu chuyện của một thanh niên tôn thờ chủ nghĩa độc thân, trốn tránh tất cả người yêu. Chẳng phải nhờ người bạn gái giúp đỡ công việc trốn tránh đó. Nàng đã giúp chàng một cách chân thành nhưng cuối cùng chàng là kẻ phản bội và cưới ngay nàng làm vợ.

Và sau hết là 2 soạn giả Trường Thủy và Cao hữu Huân đã thành công với 2 tác phẩm Tình chỉ đẹp và Thầy Tú. Hai soạn giả này chuyên về loại kịch tư tưởng đề cao những cái tốt chân thiện mỹ, tình quê hương, lòng ngay thật.

Golden Club
VIRGINIE



Thuốc thơm hảo hạng

DÙNG TOÀN THUỐC LÁ THƠM THƯỢNG HẠO HẠNG

Virginie chế ra : Ngon, Thơm, Dịu...

Đời muốn mặt

(TIẾP THEO TRANG 30)

Ngay sau khi trình tấu, ban đại hòa tấu thế giới liền di chuyển xuống Florida. Ở Florida, tập dượt lần thứ tư để trình tấu lần thứ hai trước một tòa lâu đài 18 tầng nằm trong khu vực Walt Disney World. Lần trình tấu thứ ba và là lần

cuối cùng, cũng vẫn những nhạc phẩm cũ, cũng vẫn nhạc trưởng Fiedler, được tổ chức vào ngày 25-10 tại John F. Kennedy Center For The Performing Arts Hoa Thịnh Đốn. Dĩ nhiên, trước lần trình tấu này, cũng có một cuộc tổng duyệt, trong các buổi tập duyệt cũng như các lần trình tấu, các nhạc sĩ thường được xếp đặt tùy theo tuổi - từ lớn đến nhỏ - để tránh mọi mặc cảm quốc gia.

Khi được hỏi về cảm tưởng của riêng mình đối các buổi đại hòa tấu, nhạc sĩ Đoàn Q. Minh cho biết thật

vô cùng vĩ đại, và vô cùng thích thú. Tuy rằng các nhạc sĩ từ các quốc gia khác nhau qui tụ lại, nhưng tất cả đều tỏ ra thông cảm, hòa hợp hết sức, nghĩa là có một sự gặp gỡ thực sự.

Vũ Ngự
30-10-71



ĐÃ CÓ BÁN KHÁP NƠI

SÁCH DẠY TÂY BAN CẨM MỜI 30 NGÀY BIẾT ĐỆM TÂY BAN CẨM của Giáo sư kiêm nhạc sư NAM PHONG biên soạn, dạy đệm nhiều điệu hay như 5 điệu TUYẾT, BÒ LÊ RỎ RĂNG GỖ SÌ LÒ RỐC đủ thứ.

Có 16 hình chụp dạy bấm 1440 HỢP ÂM ĐỦ LOẠI, dễ hiểu, thật đẹp, dành cho họ: viên chưa biết

đệm, ĐƠN THIẾU CĂN BẢN (320đ, mỗi cuốn). (Đặc biệt xem trang 46 và 51). Còn 100 cuốn NGOẠI HẠNG THẬT ĐẸP CÓ ĐÓNG DẤU VÀ CHỮ KÝ của Giáo sư NAM PHONG ĐỀ KỶ NIỆM, (1000đ. mỗi cuốn). Chỉ bán độc quyền tại lớp VĂN HỌC NGHỆ THUẬT NAM PHONG. Ở xa, gửi thư BẢO BẢO ĐẢM BƯU PHIỆU đề :

1000 đồng cho Ô. NG. TRƯỜNG XUÂN, ngoài bao thư đề : Giáo sư NAM PHONG, HỘP THƯ SỐ 2.210 SAIGON (hai ngàn hai trăm mười). Muốn học TÂY BAN CẨM, CA SĨ, PHÁP VĂN ĐÀM THOẠI DU HỌC, DU LỊCH và COURS DE LANGUE I, II, III, IV, nhà số 374, HỒNG THÁP TỰ, SG. (Xếp rạp Olympic) chỉ dẫn đến lớp học. Các Đại lý mua sách tại Nhà Sách, 150 Lê Lai, SAIGON.

Độc giả báo ĐỜI muốn có thêm
1 tờ báo đấu tranh kịch liệt,
chửi xả láng, mỗi tuần hãy mua:

Tin Vít

- Tuần báo đối lập không biết «rét» !
- Tờ báo bị nhiều oan trái nhất lịch sử nhưng vẫn quyết liệt vùng lên.
- Tờ báo bị phủ đầu Ròng nghi ngờ của Phó râu Kẽm nên bị tịch thu đều đều.
- Mỗi tuần bạn hãy hỏi «kín» sạp báo, tìm mua cho bằng được. Đọc Tin Vít khoái thiên thu, cười chảy nước mắt, xót đau vạn đại.
- Chủ nhiệm, chủ bút TÚ KẾU



VUI VE
TUC TRE
DA LE
MINH MANG

NƯỚC CỐT ARTICHAUT

NƯỚC CỐT GAN BÒ TƯƠI

SINH TỐ B12

SINH TỐ B1

SINH TỐ B2

SINH TỐ B6

SINH TỐ PP

SINH TỐ D2

YẾU GAN

GẦY ỒM, MẤT NGỦ

MỤN Ở MẶT

NGÚA MỀ ĐAY

THIẾU MÁU

LAO LỰC

TẢO BÓN

DƯỠNG THAI

MỖI MỆT

Viện Bảo Chế HADZER

Thiền dùng thuốc mới

Pérasine



trị
LÃI ĐUA
LÃI KIM

- Công hiệu thơm ngon
- Không cần thuốc xỏ
- Khỏi nhẹn ản

Có bán tại các nhà thuốc tây.

KN SỐ 101 BYT/QCĐP



Laboratoires UNOC
5 Bis, Ngõ Thứ, Nhiệm Saigon

THUỐC ĐIỀU KINH
GYNOPAUSINE

VIỆN BẢO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BẢO-CHẾ TẠI V.N)

Tri bệnh: - THẤY KINH CHẬM.

- KINH NGUYỆT ÍT.

- TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THÌ.

- KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.

- ĐAU LÚC KINH KỶ.

BÁN TẠI CÁC
NHÀ THUỐC TÂY



K.M.Số: 60M.Q.C.D.P. 20.2.66

Một sản phẩm nội hóa
thượng thặng



- ① Quý bà thử dùng một ký bột giặt NET để so sánh với một ký bột giặt khác, kể cả bột giặt Mỹ.
- ① Quý bà sẽ thấy dùng bột giặt NET là sạch nhất, trắng nhất và lợi nhất.

Bột giặt NET giặt không hao
nhờ có nhiều hóa chất bảo hạng
trong một công thức khoa học

Việt Nam Tân Hóa Phẩm Công Ty

VĂN PHÒNG : 38, Nguyễn Trãi SAIGON — Đ.T. : 38.247

TÂM SỰ BẠN ĐỜI

Bạch Tuyết còn gây thắc mắc

Tôi là một độc giả của ST tại quận 1 y Hoài Đức (Bình Tuy) xứ Võ Đất này. Từ những số đầu tiên tôi cảm thấy bất ổn, (đó cũng là tâm trạng chung của 1 số đồng người).

Tôi đã cố gắng lắm mới đọc nổi mục của ông Đạo Cây (tôi luôn luôn sốt sắng đọc mục của ông ấy phụ trách trên Báo Đời, và hình như hầu hết độc giả của Đời cũng thế)

Lợi dụng điều đó 1 cách tuyệt đối nên Tòa Soạn ST đã cố tình đặt ông Đạo Cây dưới một người đàn bà viết báo chẳng ra gì, để ông gồng mình lên mà quảng cáo.

Tôi không dám trách ông nhưng chúng tôi đã có những thắc mắc sau :

— BT đã đóng góp công và của khá nhiều để được «mua rẻ» một vuông đất trên ST?

— BT là người trong thân tộc của bà Ng thị Thái hay một người nào đó trong ban biên tập?

— BT viết cho ST theo lời mời của quý liệt vị để câu độc giả mộ điệu cái lương BT?

Nếu một trong 3 câu trên đúng, thì ôi nhục nhẽ cho cái chết của Hà Thúc Nhơn — ngao ngán cho Cơ Sở Nhân Chủ. Ôi cái sự Đời!

TỪ NGUYỄN Ý

Mê Khương Đại Vệ

Gởi bác Chu Tử,

Sau khi cháu xem xong tờ Đời số 105 nói về Chợ Lớn Quốc,

cháu khoái lắm. Thú thật với bác từ khi đi xem phim chương có Khương Đại Vệ đóng, tự nhiên cháu đâm mê hẳn ta.

Tại sao vậy bác? Ngày nào cháu cũng đem hình K.Đ.V theo cháu. Cháu chụp hình hẳn thật bự, nét mặt K.Đ.V quyến rũ một cách lạ lùng. Ở nhà cứ la cháu hoài, nhưng càng la cháu càng mê dữ. Kỳ quá bác nhỉ? Ở nhà nói cháu ăn mặc giống Tàu quê cả cực! Chị cháu theo mode của Tây thì cháu theo mode của Tàu có gì đâu hở bác? Cháu hay nghĩ nếu mình trúng số mình sẽ qua Hương Cảng liền. Cháu có nhiều ý nghĩ kỳ ghê. Cháu cũng không hiểu sao cháu lại đi viết thư hỏi bác những điều lằng cằng vậy? Làm sao bớt mê K.Đ.V hở bác? Chúc bác mạnh khỏe và tiến tới trên mọi vấn đề.

Cháu của Bác

NGUYỄN THỊ KIM NGÂN, Saigon

T.B. Ở nhà ba con cũng đọc Sóng Thần nữa, nhưng ba cháu nói Sóng Thần bây giờ dở hơn Sóng ngày xưa. Bác buồn không bác?

Đời in offset

Nghe nói Đời sắp in Offset với nhiều hình ảnh và nội dung cải tiến, nhưng sao vẫn chưa thấy thực hiện, Bao giờ chúng tôi mới được cầm và đọc những trang báo in đẹp hình ảnh rõ ràng như Sóng Thần đây hở Đời?

ĐOÀN QUỐC, Huế.

Đời khô quá

Thú thật tôi không phải là một độc giả thường xuyên của tuần báo Đời. Lâu lâu mua một tờ, nghỉ nhiều tuần lễ rồi mua một tờ. Mặc dầu tôi rất thích chủ trương đường lối của quý báo nhưng nhiều khi lại không thấy hứng lam khi đứng trước một tờ báo Đời mới bày bán. Tại sao? Có lẽ vì báo Đời khô khan quá, nặng về chính trị nhiều quá, mà chính trị thì lại khô khan tẻ nhạt. Tuy rằng Đời cũng có phần giải trí nhưng phần này nhẹ quá không bù

đắp, thăng bằng nổi phần chính trị. Mấy số chủ đề vừa qua (Chợ Lớn Quốc, Kỹ thuật Kén Chồng), một phần nào đã tạo được thích thú. Mong quý báo tiếp tục.

VƯƠNG THẾ KHA, Saigon

Nhớ Trần Viên Phương

Khi những ngôn ngữ này tìm xuôi về ông chính là lúc mà tôi và những bè bạn thân quen của một người vừa nằm xuống đang khắc khoải nhiều về thái độ im lặng của ông. Tôi lại hàm hồ chột nghĩ: không lẽ C.T lại lừa dối cả người sống lẫn người chết ư!

Thưa ông! tưởng cũng nên nói liền đề ông suy nghĩ. Tôi cũng như muôn ngàn độc giả của tuần báo «Đời», những cây bút trong tòa soạn ông tôi đều mến chuộng. Ở những tháng ngày trước tôi đọc được một bài của nhà văn Trần Viên Phương — bài Ngọn Đời 31 — từ đó tôi bỗng dưng mến văn của T.V.P. Một tháng sau tôi ngẫu nhiên biết được Trần Viên Phương chính là một hoa tiêu phản lực tại Sư Đoàn 1 Không Quân. Từ dạo đó tôi theo dõi văn của T.V.P, đọc được rất nhiều bài của Phương. Thế rồi giữa tháng 7 tôi biết được hung tin của Phương! Tôi bùi ngùi thương tiếc một nhà văn của Không Quân. Tôi cố gắng tìm đến thân quyến của Phương để đốt lên một ngọn nến cho người tài ba ấy. Lời qua tiếng lại và tôi được nghe nói: Chu Tử có hứa phúng điệu Phương 100.000\$ nhưng lúc đó C.T chỉ có 10.000\$ số còn lại C.T hứa sẽ gởi sau. Có thật vậy không ông C.T? Phương nằm xuống đã ngoài 100 ngày rồi đó ông. Thế mà ông vẫn còn giữ thái độ đó sao. Bè bạn lẫn văn hữu sẽ nghĩ gì về ông? Tôi viết bài này không mong gì hơn là nhắc nhở cho ông nhớ và nhân đây tôi cũng cho ông biết rõ tên họ của cháu mẩu Phương để một ngày nào đó ông «nhớ». Địa chỉ thân mẩu T.V.P: Nguyễn thị Tề 187 Phan Chu Trinh Đà Nẵng.

TRẦN PHẠM DUY VĂN,
ĐÀ NẴNG

*Một bình minh tươi sáng
đón chờ trẻ sơ sinh!*



Sữa bột **S-26 và SMA**

đầy đủ chất bổ và sinh tố
nuôi dưỡng trẻ sơ sinh dồi dào sinh lực,
lớn mau, lớn khỏe, nhờ công thức
giống hệt sữa mẹ về cả phẩm và lượng.

S-26 và SMA

hơn 50 năm tiên bộ không ngừng
trong khoa dinh dưỡng nhi đồng,
bảo đảm cho trẻ sơ sinh khắp
thế giới một tương lai rực rỡ.

S-26 và SMA
tạo niềm vui cho cả nhà!

